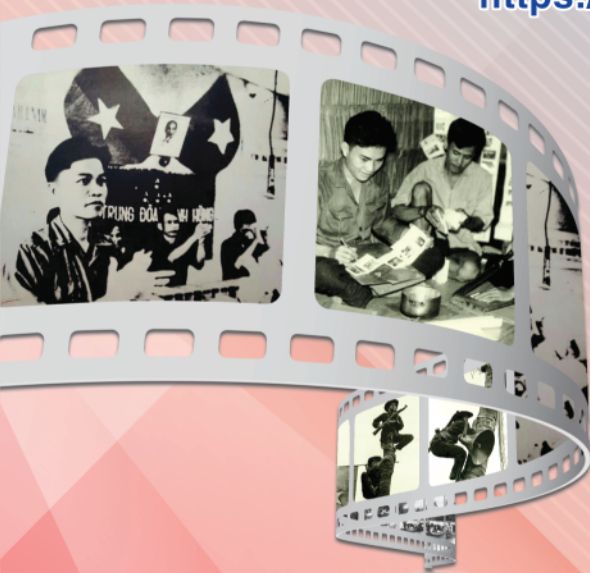




BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



**KỶ NIỆM 94 NĂM
NGÀY TRUYỀN THỐNG
NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG
(01/8/1930 - 01/8/2024)**





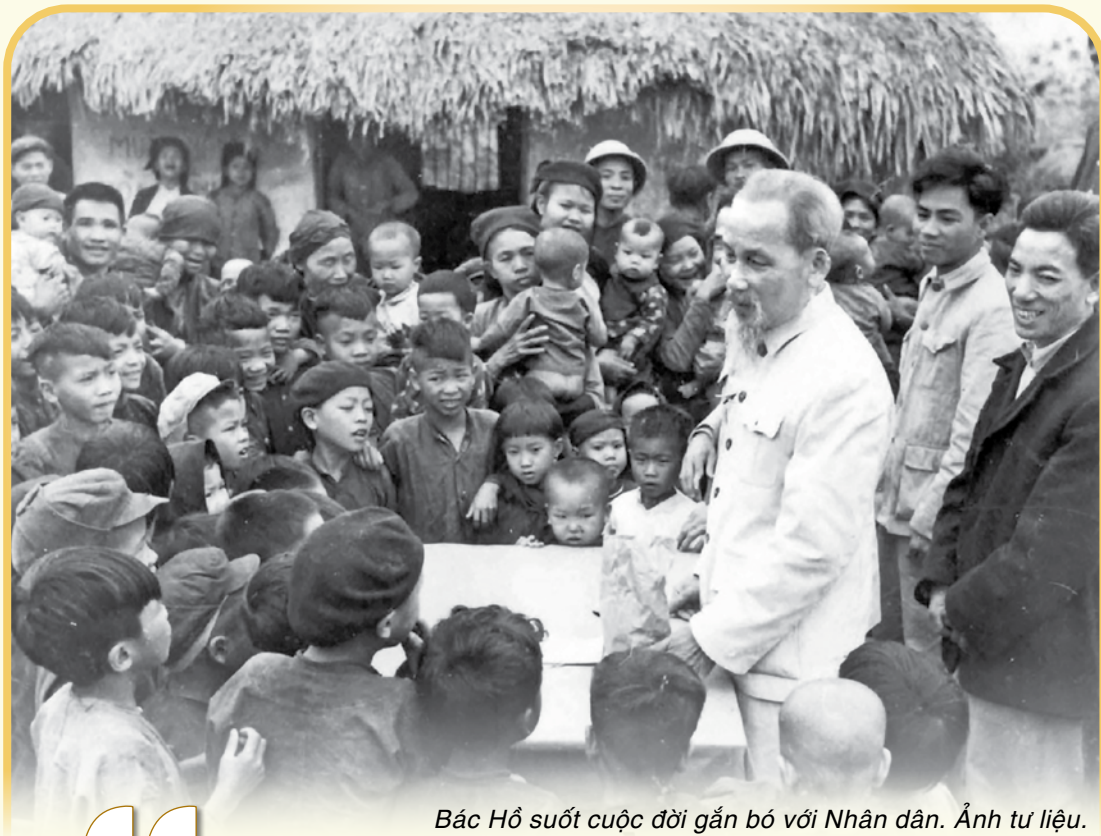
Lãnh đạo và nguyên lãnh đạo thành phố Cần Thơ dự Hội nghị toàn quốc quán triệt Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tại điểm cầu trực tuyến Hội trường Thành ủy Cần Thơ. Ảnh: Hoàng Dung.



Lãnh đạo Thành ủy, Công an thành phố trao giấy khen cho lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở tại Lễ ra mắt Lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn thành phố Cần Thơ. Ảnh: Đỗ Trung.



Đồng chí Trần Việt Trường, Phó Bí thư Thành ủy, Chủ tịch UBND thành phố; đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy trao Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố cho các tập thể có thành tích xuất sắc trong 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội. Ảnh: Hoàng Trường Sa.



Bác Hồ suốt cuộc đời gắn bó với Nhân dân. Ảnh tư liệu.

“ Tuyên truyền là đem một việc gì nói cho dân hiểu, dân nhớ, dân theo, dân làm. Nếu không đạt được mục đích đó, là tuyên truyền thất bại ”

*Hồ Chí Minh toàn tập,
Nxb Chính trị Quốc gia, H.2002, tập 5, tr.162.*





CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ

BAN BIÊN TẬP

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN NGỌC TÂM

ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ,

TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

PHÓ TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

ĐỒNG CHÍ PHAN VĂN THẾP,

PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

ĐỒNG CHÍ PHẠM THẾ VINH,

PHÓ TRƯỞNG BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY

TỔNG HỢP, TRÌNH BÀY

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN KHÁNH DUY,

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO - DỰ LUẬN XÃ HỘI

ĐỒNG CHÍ VÕ TẤN VĨNH,

PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM THÔNG TIN

CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO - DỰ LUẬN XÃ HỘI

SỬA BẢN IN

ĐỒNG CHÍ LÊ THỊ HOÀNG PHƯƠNG

ĐỒNG CHÍ LƯƠNG THỊ HOÀNG OANH

- Giấy phép xuất bản số: 16/GP-XBBT do Sở Thông tin và Truyền thông TP. Cần Thơ cấp ngày 29/12/2023.
- Khổ 19 x 27cm. Số lượng: 3.800 bản/kỳ. Nơi in: Công ty Cổ phần In Tổng hợp Cần Thơ, số 500 đường 30/4, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Bài, ảnh cộng tác vui lòng gửi về: Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ, số 01 Quang Trung, phường Tân An, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Email: banbientapbtg@cantho.gov.vn.
Điện thoại: 080.71189. Fax: 080.71244.
- Nộp lưu chiểu tháng 8/2024.
- Bìa 1: - Một số hình ảnh hoạt động ngành Tuyên huấn, Tuyên giáo Cần Thơ qua các thời kỳ. Ảnh nguồn: Phòng Truyền thống Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ.
- Các đại biểu tham dự Hội mặt kỷ niệm 93 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930-01/8/2023). Ảnh: PV.
- Lưu hành nội bộ.

MỤC LỤC

Sinh hoạt tư tưởng

03 Nêu gương đạo đức cách mạng theo tư tưởng Hồ Chí Minh, nâng cao tính thuyết phục trong công tác tư tưởng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

08 Kỷ niệm 94 năm Ngày truyền thống Ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2024)

13 Bác Hồ với thắng lợi vẻ vang của Cách mạng Tháng tám

15 Kỷ niệm 79 năm Ngày truyền thống lực lượng Công an nhân dân (19/8/1945- 19/8/2024) và 19 năm Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (19/8/2005 - 19/8/2024)

Xây dựng Đảng

17 35 năm Bản tin Thông báo nội bộ không ngừng đổi mới nội dung, hình thức góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

21 Bí thư chi bộ gương mẫu, tận tụy

Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của thành phố Cần Thơ

23 Những điểm mới của Chỉ thị số 35-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp

26 Đề cương tuyên truyền kết quả kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV

Thông tin - Thời sự

40 TIN THÀNH PHỐ

44 TIN TRONG NƯỚC

53 HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TIN TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

60 VĂN BẢN MỚI





NÊU GƯƠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

THEO TƯ TƯỞNG
HỒ CHÍ MINH,
NÂNG CAO TÍNH THUYẾT PHỤC
TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG,
ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ
TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Chủ tịch Hồ Chí Minh. Ảnh tư liệu.

✍ PGS.TS LÊ HẢI BÌNH

Ủy viên dự khuyết BCH Trung ương Đảng,
Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản

BAN BIÊN TẬP XIN GIỚI THIỆU TÓM TẮT NỘI DUNG BÀI VIẾT: “NÊU GƯƠNG ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH, NÂNG CAO TÍNH THUYẾT PHỤC TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRONG TÌNH HÌNH MỚI” CỦA PGS.TS LÊ HẢI BÌNH, ỦY VIÊN DỰ KHUYẾT BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG, TỔNG BIÊN TẬP TẠP CHÍ CỘNG SẢN ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ CỘNG SẢN.



Thăm tình quân dân.
Ảnh: Nguyễn Thắng.





Cách đây 100 năm, ngày 20/5/1924, trong “Thư gửi đồng chí Pêtrốp” (Tổng Thư ký Ban Phương Đông của Quốc tế Cộng sản), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có nhận định bất hủ: “Một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền”⁽¹⁾. Vừa qua, ngày 09/5/2024, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ký Quy định số 144-QĐ/TW của Bộ Chính trị về “Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới”. Trong bối cảnh hiện nay, để Đảng thực sự “là đạo đức, là văn minh”, mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải ra sức rèn luyện theo các chuẩn mực đạo đức cách mạng, nêu cao tính tiên phong, gương mẫu, có đủ năng lực vận động, thuyết phục, định hướng tư tưởng, lãnh đạo quần chúng Nhân dân cùng phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu cách mạng của dân tộc.

NÊU GƯƠNG TRONG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG THEO QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Phương pháp nêu gương đạo đức cách mạng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong mọi công tác của Đảng, nhất là công tác tư tưởng. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, “công tác tư tưởng là công tác hàng đầu. Muốn công tác này đáp ứng yêu cầu ngang tầm nhiệm vụ, đội ngũ cán bộ, đảng viên phải rèn luyện, nêu gương đạo đức cách mạng”⁽²⁾. Đạo đức cách mạng giúp cán bộ, đảng viên vững vàng trong mọi thử thách. Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước...

Trên cơ sở không ngừng rèn luyện đạo đức cách mạng, cán bộ, đảng viên phải là tấm gương sáng để dân tin, dân mến, dân làm theo; phải xứng đáng là “công bộc”, “đầy tớ” của Nhân dân, vừa phục vụ Nhân dân, vừa lãnh đạo Nhân dân thực hiện đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ba nguyên tắc trong thực hành nêu gương: *Một là*, nói đi đôi với làm, nêu

gương về đạo đức. Thế hệ đi trước làm gương cho thế hệ đi sau; ông bà làm gương cho con cháu, cha mẹ nêu gương cho con cái, anh chị làm gương cho em; lãnh đạo làm gương cho cán bộ, nhân viên; đảng viên làm gương trước quần chúng. *Hai là*, xây đi đôi với chống, xây dựng đạo đức cách mạng phải gắn chặt với chống chủ nghĩa cá nhân. Cùng với việc xây dựng đạo đức mới, bồi dưỡng những phẩm chất tốt đẹp, phải kiên quyết chống những biểu hiện phi đạo đức, sai trái, xấu xa, chống “chủ nghĩa cá nhân”, phát huy vai trò của dư luận xã hội, tạo ra phong trào quần chúng rộng rãi, biểu dương cái tốt, phê phán cái xấu. *Ba là*, tu dưỡng đạo đức suốt đời, thực hiện trong mọi hoạt động thực tiễn, trong đời tư cũng như sinh hoạt cộng đồng, trong mọi mối quan hệ của mỗi cán bộ, đảng viên. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trương thực hiện và nhân rộng mô hình “người tốt, việc tốt” để tăng cường hiệu quả của việc giáo dục, thuyết phục và vận động cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

Như vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nêu gương là phương pháp hết sức quan trọng, góp phần nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, nhất là về tính giáo dục và thuyết phục. Cán bộ, đảng viên nêu gương, đi đâu thì vận động, giáo dục, thuyết phục quần chúng rất hiệu quả. Ngược lại, cán bộ, đảng viên nói mà không làm, làm cầm chừng, thiếu trách nhiệm thì có vận động mấy cũng khó mà làm cho dân tin, dân theo.

CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG VÀ TÁC ĐỘNG CỦA TÌNH HÌNH MỚI ĐẾN CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Công tác tư tưởng có vai trò hết sức quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Đây là nhiệm vụ trọng yếu, bao hàm phạm vi rộng, từ tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận đến tuyên truyền, cổ động, truyền bá, phổ biến hệ tư tưởng cách mạng trong xã hội, nâng cao dân trí, khơi dậy tinh thần yêu nước, thúc đẩy con





người hành động tích cực và sáng tạo để thực hiện thắng lợi lý tưởng và mục tiêu của chủ nghĩa xã hội. Điểm xuất phát trong công tác tư tưởng là lòng tin vào con người, tác động tới nhận thức, tình cảm và trí tuệ của mỗi người và làm cho họ tin vào những điều tốt đẹp, cao thượng nhất.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò của công tác tư tưởng đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Người từng nhấn mạnh: “Công tác lãnh đạo tư tưởng là quan trọng nhất. Trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới, thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất. Nếu trong Đảng và ngoài Đảng từ trên xuống dưới, từ trong đến ngoài đều tư tưởng thống nhất và hành động thống nhất thì nhiệm vụ tuy nặng nề, công việc tuy khó khăn phức tạp, ta cũng nhất định thắng lợi”⁽³⁾.

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta luôn chú trọng nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho thấy, việc coi trọng và triển khai hiệu quả công tác tư tưởng đã góp phần giúp Đảng ta thống nhất ý chí và lực lượng, huy động khối đại đoàn kết toàn dân tộc, lãnh đạo Nhân dân ta thu được những thắng lợi vĩ đại trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước, đưa cả nước vững bước tiến lên trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Qua gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử; sức mạnh tổng hợp quốc gia và vị thế, uy tín trên trường quốc tế được nâng lên.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác tư tưởng vẫn còn một số hạn chế, tính thuyết phục chưa cao; việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên; một bộ phận đảng viên chưa nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng. Công tác thông tin, tuyên

truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có lúc chưa kịp thời, hình thức chưa phong phú. Tính chiến đấu của công tác đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch có lúc, có nơi chưa cao, còn bị động, lúng túng. Việc dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân và định hướng dư luận xã hội còn có lúc chưa kịp thời. Công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức, chưa đáp ứng yêu cầu; một số vấn đề mới, khó, phức tạp mà thực tiễn đặt ra chưa được làm sáng tỏ...

Hiện nay, thế giới và nhân loại đang đi qua một giai đoạn đầy bất định và bất ổn. Đáng chú ý, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học - công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, truyền thông, trí tuệ nhân tạo, gây ra nhiều vấn đề mới tác động sâu sắc đối với xã hội, cả ở các nước phát triển và đang phát triển. Bối cảnh đó tạo ra thời cơ đan xen thách thức, tiềm ẩn nhiều nguy cơ đối với các đảng cầm quyền trên thế giới... Sau gần 40 năm đổi mới, đất nước ta “chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Tuy nhiên, sự nghiệp cách mạng của Đảng và Nhân dân ta vẫn đứng trước nhiều khó khăn, thách thức: Bốn nguy cơ mà Đảng đã chỉ ra vẫn còn tồn tại, có mặt gay gắt hơn; độc lập, chủ quyền, lợi ích chiến lược của đất nước vẫn đứng trước thách thức không nhỏ; các vấn đề an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, dịch bệnh, cạn kiệt tài nguyên, xu hướng già hóa dân số trở nên gay gắt hơn; tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ vẫn tồn tại; các thế lực thù địch, các tổ chức phản động chống phá ngày càng quyết liệt. Đáng chú ý là tình trạng một bộ phận cán bộ, đảng viên suy giảm sức chiến đấu; một số nơi, người đứng đầu chưa phát huy hết trách nhiệm, thiếu bản lĩnh, chưa gương mẫu, thiếu tính tiên phong, còn tình trạng thụ động, trông chờ, né tránh.





Tình hình nêu trên tác động mạnh, nhiều chiều đến công tác xây dựng Đảng nói chung và công tác tư tưởng nói riêng, đòi hỏi đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ, không ngừng hoàn thiện và nâng cao sức chiến đấu, bản lĩnh chính trị của Đảng để lãnh đạo đất nước phát triển nhanh, bền vững trong những năm tới. Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, nhiệm vụ chính trị nặng nề, lịch sử gần 95 năm của cách mạng Việt Nam cho thấy, hơn lúc nào hết cần nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng nhằm tạo sự thống nhất cao trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và sự đồng thuận trong Nhân dân.

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ NÊU GƯƠNG, GÓP PHẦN TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Đứng trước những đòi hỏi cấp thiết của thực tiễn hiện nay, việc nghiên cứu và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, nhất là quan điểm về nêu gương đạo đức cách mạng trong công tác tư tưởng có ý nghĩa rất quan trọng. Để vận dụng hiệu quả phương thức nêu gương nhằm nâng cao chất lượng công tác tư tưởng, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới, cần làm tốt các giải pháp sau:

Một là, nâng cao nhận thức trong toàn Đảng, hệ thống chính trị và xã hội về vai trò, tầm quan trọng của công tác tư tưởng và sự cần thiết nêu gương đạo đức trong thực thi công tác tư tưởng, theo phương châm “Toàn Đảng làm công tác tư tưởng, toàn hệ thống chính trị làm công tác tuyên truyền”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhiều lần khẳng định: Tư tưởng dẫn đầu. Đảng phải quan tâm đến giáo dục tư tưởng và lãnh đạo công tác tư tưởng trong Đảng và trong xã hội. Công tác tư tưởng phải đi trước một bước, không ngừng đổi mới để phù hợp với những điều kiện cụ thể của hoàn cảnh, không ngừng nâng cao hiệu quả phục vụ sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Thực hiện nghiêm các quy định về trách nhiệm

nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; cán bộ có chức vụ càng cao càng phải gương mẫu để việc nêu gương thực sự trở thành một nội dung quan trọng trong hoạt động của Đảng. Với việc nghiêm túc thực hành nêu gương, mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền phấn đấu trở thành tấm gương sáng, làm kiểu mẫu cho quần chúng Nhân dân noi theo trong mọi công việc; không ngừng rèn luyện, “tự soi”, “tự sửa”, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Hai là, đội ngũ cán bộ, đảng viên nghiêm túc, tự giác thực hiện những nhiệm vụ được chỉ ra tại các văn bản của Đảng đã ban hành về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và nêu gương; tập trung làm tốt ba vấn đề: Học tập, làm theo Bác và nêu gương của cán bộ, đảng viên. Nêu cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên; gắn việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị. Các cấp uỷ, tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên cần nâng cao nhận thức, trách nhiệm về việc học tập và làm theo Bác. Với tinh thần nêu trên, trong thời gian tới, cần quán triệt sâu sắc và nhanh chóng đưa Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị về “Chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới” vào cuộc sống.

Ba là, kết hợp chặt chẽ giữa công tác tư tưởng với công tác tổ chức, thể hiện cơ bản ở việc đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn cán bộ và công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị. Về đào tạo, bồi dưỡng, lựa chọn cán bộ, cần thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, có sự định hướng, theo dõi, rèn luyện, uốn nắn kịp thời, chú trọng vận dụng nhuần nhuyễn mối quan hệ giữa “Đức” và “Tài”. Trong tổ chức, triển khai công việc, hết sức chú ý việc thống





nhất tư tưởng, vai trò làm gương, tiên phong của người đứng đầu và việc phát huy dân chủ gắn với kỷ cương. Phát huy quyền dân chủ cũng có nghĩa là thực thi quyền giám sát của Nhân dân đối với các cơ quan, tổ chức, cán bộ của Đảng và Nhà nước.

Bốn là, đẩy mạnh tuyên truyền, góp phần khơi dậy tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển của Nhân dân, niềm tự hào của mỗi người cán bộ, đảng viên, phát huy truyền thống cách mạng của Đảng, truyền thống cách mạng của địa phương trong công cuộc xây dựng và phát triển quê hương, đất nước. Theo đó, nghiên cứu đổi mới sáng tạo nhiều cách làm hay có tính đột phá trên cơ sở tích cực ứng dụng công nghệ, nền tảng chuyển đổi số vào thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền. Cần gắn với hoạt động nắm bắt dư luận xã hội, kịp thời định hướng dư luận, gắn kết chặt chẽ với các nhiệm vụ chính trị, làm cho đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thấm sâu, lan tỏa mạnh mẽ trong mọi tầng lớp. Qua đó, tạo sự thống nhất, đồng lòng trong xã hội theo đúng tinh thần mà đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhiều lần nhấn mạnh: “Tiền hô hậu ủng”, “Nhất hô bá ứng”, “Trên dưới đồng lòng”, “Đọc ngang thông suốt”; góp phần thực sự mang lại những giá trị vật chất, tinh thần cho Nhân dân, nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân trên mọi phương diện.

Năm là, chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng vừa “hồng”, vừa “chuyên”, coi đây là công tác trọng điểm. Mỗi cán bộ làm công tác tư tưởng phải là tấm gương đi đầu với bản lĩnh, trí tuệ, có phương thức hoạt động khoa học, tuyệt đối trung thành, kiên định, vững vàng, có đủ trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ, phải nói được, làm được, thuyết phục được, không để bị mua chuộc bởi các thế lực xấu, thù địch. Cần tạo dựng nền tảng văn hóa rộng rãi cho đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, để từ đó có định hướng đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng chuyên sâu từng lĩnh vực, nhất là lĩnh

vực tuyên truyền, vận động; có như vậy, mới nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác tư tưởng của Đảng.

Sáu là, coi trọng công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, kết hợp với phát huy vai trò giám sát của các cơ quan báo chí, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương đạo đức cách mạng của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Kịp thời biểu dương điển hình tiên tiến, tấm gương sáng về đạo đức, lối sống; đấu tranh, ngăn chặn mạnh mẽ, hiệu quả các biểu hiện lệch lạc, sai trái, xử lý nghiêm minh hành vi vi phạm đạo đức, lối sống, góp phần làm cho Đảng thật sự liêm khiết, thật sự là Đảng của giai cấp, của dân tộc, được Nhân dân tin yêu, ủng hộ, noi theo.

Tư tưởng Hồ Chí Minh và thực tiễn xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị khẳng định rõ tầm quan trọng của công tác tư tưởng. Trong bối cảnh hiện nay, cần chú trọng nâng cao tính thuyết phục của công tác tư tưởng, trước hết và quan trọng hàng đầu là việc nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Việc rèn luyện theo chuẩn mực đạo đức cách mạng trong tình hình mới, tích cực nêu gương sẽ tăng cường sức chiến đấu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, để Đảng Cộng sản Việt Nam ở ngưỡng cửa 100 năm tuổi xứng đáng là một Đảng cách mạng, “là đạo đức, là văn minh”, là người lãnh đạo mọi thắng lợi của đất nước Việt Nam trong thời kỳ mới, “phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa”⁽⁴⁾ ●

(1) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.1, tr.284.

(2) Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ ra sự cần thiết nêu gương đạo đức cách mạng trong nhiều bài viết, bài nói, tiêu biểu là 3 tác phẩm: Đường cách mệnh (năm 1927), Sửa đổi lối làm việc (năm 1947) và Đạo đức cách mạng (năm 1958).

(3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, Sđd, t.8, tr.554-555.

(4) Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Sđd, t.1, tr.112.





Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm

Kỷ niệm 94 năm

**NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG
(01/8/1930 - 01/8/2024)**

PHÒNG TT-BC-XB

TRÁI QUA 94 NĂM, ĐẢNG TA ĐÃ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN LIÊN TỤC ĐẤU TRANH VÌ MỤC TIÊU ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG QUÁ TRÌNH LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG, ĐẢNG LUÔN COI CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO LÀ BỘ PHẬN ĐẶC BIỆT QUAN TRỌNG TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG.



1



2



3



4



5



6

1. Họp lãnh đạo Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Hậu Giang.
2. Đồng chí Trần Minh Sơn, Hiệu trưởng Trường Chính trị Châu Văn Liêm phát biểu khai giảng lớp chính trị.
3. Đoàn Văn công Ban Tuyên huấn Tỉnh ủy Cần Thơ biểu diễn chào mừng tỉnh Cần Thơ nhận Huân chương thành đồng hạng Nhất, năm 1973.
4. Tuyên truyền và phát truyền đơn của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam tại kinh Xáng Búng, xã Hiệp Hưng, huyện Phụng Hiệp.

5. Mắc loa chuẩn bị tuyên truyền.
6. Đồng chí Trần Văn Giác, sáng chế bộ trống cho Đoàn Văn công tỉnh Cần Thơ - 1973.

Ảnh tư liệu Phòng Truyền thống Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ.



**BẢN TIN
THÔNG BÁO NỘI BỘ**

BAN TUYÊN GIÁO THÀNH ỦY CẦN THƠ
<https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>



SỰ KIỆN NGÀY 01/8/1930 - NGÀY TRUYỀN THỐNG NGÀNH TUYÊN GIÁO CỦA ĐẢNG

Cách đây 94 năm, ngày 01/8/1930, Ban Cố động và Tuyên truyền của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xuất bản tài liệu “Ngày quốc tế đồ 01/8” nhân kỷ niệm Ngày Quốc tế đấu tranh chống chiến tranh đế quốc, bảo vệ hòa bình, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc, kêu gọi binh lính đoàn kết với Nhân dân. Ngay khi phát hành, tài liệu đã tạo tiếng vang lớn, có sức cổ vũ, động viên các tầng lớp Nhân dân giác ngộ cách mạng, hiểu Đảng, ủng hộ Đảng, tin và đi theo Đảng, đồng lòng cùng nhau đứng lên đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, chống áp bức, bóc lột, phản đối chiến tranh xâm lược, ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc. Từ đó, ngày 01/8 trở thành mốc son lịch sử, đánh dấu một hoạt động rất có ý nghĩa đối với công tác Tuyên giáo của Đảng.

Xuất phát từ sự kiện có ý nghĩa lịch sử đặc biệt này, năm 2000, để khẳng định và tôn vinh những đóng góp to lớn của công tác Tuyên giáo của Đảng qua các thời kỳ, Bộ Chính trị (khóa VIII) đã quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm làm Ngày truyền thống công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng. Năm 2007, sau khi Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương và Ban Khoa giáo Trung ương hợp nhất thành Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) cũng quyết định lấy ngày 01/8 hằng năm làm Ngày truyền thống Ngành Tuyên giáo của Đảng.

NHỮNG CHẶNG ĐƯỜNG VỀ VANG CỦA CÔNG TÁC TUYÊN GIÁO

Giai đoạn 1930 - 1945:

Đây là giai đoạn công tác Tuyên giáo nổi bật là thắng lợi của công tác giác ngộ, giáo dục, động viên, tập hợp lực lượng rèn luyện và tổ chức các phong trào quần chúng, biến lý tưởng và tư tưởng cách mạng thành sức mạnh. Trong hoàn cảnh đó, những chiến sĩ làm công tác tuyên giáo đã nêu cao phẩm chất và khí tiết người cộng sản, sẵn sàng hy sinh tính mạng, không sợ tù đầy tra tấn, bám sát phong trào cách mạng để tuyên

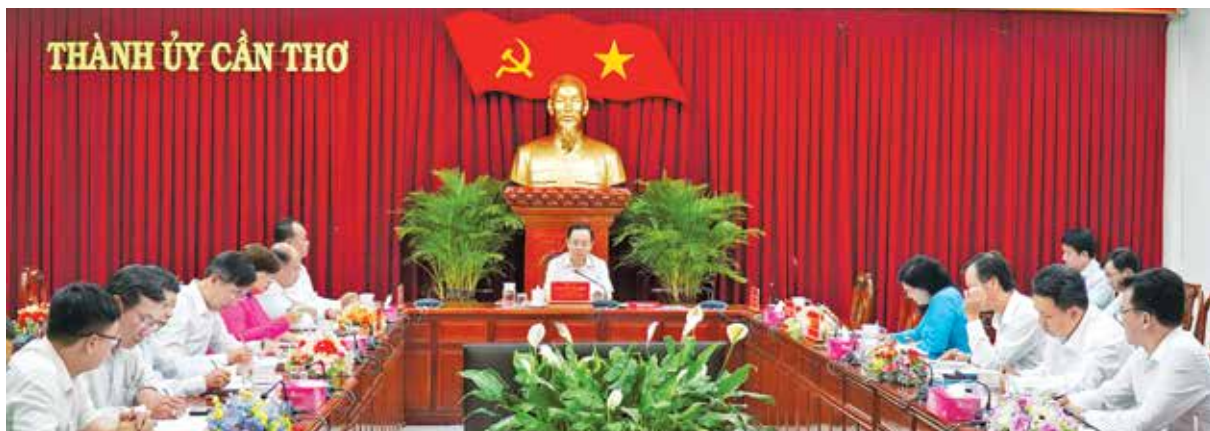
truyền, vận động, tổ chức quần chúng đấu tranh chống thực dân, đế quốc. Các đồng chí lãnh đạo của Đảng từ Trung ương đến cơ sở đã trực tiếp chỉ đạo công tác tuyên truyền, cổ động, đào tạo cán bộ, tập hợp đội ngũ trí thức, nhiều đồng chí trực tiếp phụ trách báo, viết bài, biên soạn tài liệu tuyên truyền huấn luyện như các đồng chí Ngô Gia Tự, Nguyễn Văn Cừ, Lê Duẩn, Trường Chinh, Hồ Tùng Mậu,... Công tác tuyên truyền, cổ động đã góp phần to lớn bồi dưỡng, đào tạo hàng loạt cán bộ về chính trị, về kinh nghiệm tổ chức, phát động quần chúng, kinh nghiệm công tác bí mật và chống khủng bố, giáo dục đảng viên nêu cao vai trò tiên phong cách mạng gắn bó chặt chẽ với quần chúng, chịu đựng mọi hy sinh, gian khổ, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng vào từng thời điểm lịch sử để thực hiện sự nghiệp giải phóng dân tộc. Công tác Tuyên giáo góp phần cổ vũ tinh thần yêu nước, đoàn kết dân tộc, tập hợp các tầng lớp Nhân dân, trong đó có đội ngũ trí thức và văn nghệ sĩ tham gia các cuộc vận động cách mạng tiến tới hành động lập dân tộc thành công vào tháng 8 năm 1945.

Giai đoạn 1945 - 1954:

Nhiệm vụ của giai đoạn này là toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết toàn dân bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ, chống thù trong, giặc ngoài, góp phần đưa cách mạng tiến lên. Công tác tuyên truyền cổ động đã đi vào từng nhà, từng người, gắn việc tuyên truyền đường lối kháng chiến với cổ động kịp thời, sắc bén cho việc hoàn thành những nhiệm vụ cụ thể của kháng chiến từng thời kỳ, ở mọi nơi, mọi lúc... Thường xuyên biểu dương những điển hình tiên tiến, cổ vũ cho phong trào thi đua yêu nước, khơi dậy những điều tốt đẹp nhất trong con người và cộng đồng Việt Nam. Mọi hoạt động văn học, nghệ thuật, giáo dục, báo chí... đều hướng vào phục vụ công cuộc kháng chiến, kiến quốc. Công tác thông tin ở cơ sở, phong trào văn nghệ quần chúng đã phát triển mạnh mẽ, làm cho cuộc kháng chiến tuy gian khổ nhưng không khí thôn xóm vẫn vui tươi, lành mạnh.

Sức mạnh tổng hợp to lớn đã được minh chứng bằng thắng lợi lịch sử Điện Biên Phủ, giải phóng miền Bắc, buộc Pháp phải ký Hiệp định Genève về Việt Nam (năm 1954).





Đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ làm việc với lãnh đạo và cán bộ chủ chốt Ban Tuyên giáo Thành ủy về kết quả công tác thời gian qua và nhiệm vụ năm 2024.
Ảnh: PV.

Giai đoạn 1955 - 1975:

Công tác Tuyên giáo tập trung phục vụ hai nhiệm vụ chiến lược là tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành cách mạng dân tộc, dân chủ trong cả nước. Ở giai đoạn này, công tác Tuyên giáo đã đồng hành giáo dục, động viên chính trị sâu rộng, mạnh mẽ, liên tục trong Đảng và trong Nhân dân, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhất trí sâu sắc với đường lối cách mạng của Đảng và quyết tâm chiến lược của Trung ương; công tác Tuyên giáo đóng vai trò trọng yếu trong việc khơi dậy ý chí, tri thức và sức mạnh trong quần chúng, tập hợp lực lượng, phát động và nhân rộng phong trào thi đua yêu nước ở cả hai miền, với quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Đó là những phong trào với những khẩu hiệu cổ vũ mạnh mẽ tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng của Nhân dân ta.

Ở miền Bắc có các phong trào thi đua: “Ba sẵn sàng”, “Ba đảm đang”; “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, “Tất cả vì tiền tuyến, tất cả vì miền Nam ruột thịt. Ở miền Nam có các phong trào: “Thi đua áp Bắc giết giặc lập công”, “Một tấc không đi, một li không rời”, “Năm xung phong”, “Dũng sĩ diệt Mỹ - Ngụy”, “Xuống đường đòi tự do, dân chủ”, “Hát cho đồng bào tôi nghe”,...

Sức mạnh của các phong trào đó được chuyển hóa bằng thắng lợi của cuộc Tổng tiến công nổi dậy mùa Xuân năm 1975, mà đỉnh cao

là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Giai đoạn từ 1975 đến nay:

Từ sau năm 1975, công tác Tuyên giáo đã thực hiện nhiệm vụ quan trọng là tuyên truyền trong toàn dân kiên định con đường xã hội chủ nghĩa, thống nhất về chính trị và tư tưởng trong việc sớm thống nhất đất nước ngay sau khi giành được thắng lợi giải phóng miền Nam, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội. Công tác Tuyên giáo đã bám sát thực tiễn cùng với các ngành phát hiện và biểu dương nhân tố mới trong kinh tế, văn hóa, xã hội, những nhân tố tích cực đó giúp Trung ương tổng kết và có những quyết định, chính sách mới, tạo tiền đề, điều kiện cho công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

Như vậy, trải qua 94 năm, công tác Tuyên giáo của Đảng không ngừng phát triển và trưởng thành theo mỗi bước tiến lên của sự nghiệp cách mạng. Với đội ngũ cán bộ Tuyên giáo đã và đang không ngừng lớn mạnh cả về số lượng, chất lượng, trưởng thành về bản lĩnh chính trị và nghiệp vụ. Trước những diễn biến của tình hình thế giới, khu vực và đất nước, những người làm công tác Tuyên giáo của Đảng hơn bao giờ hết phải kiên định nền tảng tư tưởng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, ra sức tu dưỡng đạo đức cách mạng, đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương pháp, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp của Đảng.



Đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND TP và đồng chí Nguyễn Xuân Hải, Ủy viên BTV Thành ủy, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND TP khen thưởng Ban Tuyên giáo các Quận ủy, Huyện ủy, Tuyên huấn Đảng ủy trực thuộc Thành ủy hoàn thành xuất sắc công tác tuyên giáo, tuyên huấn năm 2023. Ảnh: PV.



Lãnh đạo thành phố chứng kiến Ban Tuyên giáo các Quận ủy, Huyện ủy ký kết giao ước thi đua năm 2024. Ảnh: PV.

NGÀNH TUYÊN GIÁO CẦN THƠ: ĐỔI MỚI NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG THEO HƯỚNG CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO

Hiện nay, trước sự bùng nổ thông tin cũng như những đòi hỏi ngày càng cao của xã hội, ngành Tuyên giáo thành phố xác định rõ việc đổi mới nội dung, phương thức theo hướng chủ động, sáng tạo với quyết tâm và nỗ lực cao hơn nữa để nắm bắt mọi thời cơ, thuận lợi, vững vàng vượt qua mọi khó khăn, thách thức, góp phần hoàn thành thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ thành phố, cụ thể, toàn Ngành Tuyên giáo thành phố tập trung triển khai:

Thứ nhất, tập trung tuyên truyền các sự kiện chính trị, sự kiện lịch sử quan trọng thường xuyên. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đảm bảo trọng tâm, trọng điểm, trong đó quan tâm đẩy mạnh tuyên truyền về những kết quả đạt được sau nửa nhiệm kỳ Đại hội XIII của Đảng và thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị, góp phần tạo đoàn kết, thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Định hướng, theo dõi các hoạt động báo chí, xuất bản, phát huy sức mạnh của báo chí trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cổ vũ tinh thần thi đua yêu nước, động viên nhân tố mới, mô hình mới, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Thứ hai, toàn ngành Tuyên giáo thành phố tập trung làm tốt công tác đổi mới việc học tập, quán triệt nghị quyết của Đảng bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Trong đó, trọng tâm tiếp tục triển khai đợt sinh hoạt chính trị, tư tưởng, tuyên truyền các

tác phẩm của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 về chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới, Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu Văn kiện Đại hội Đảng bộ các cấp, tiến tới đại biểu Đảng bộ thành phố Cần Thơ lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Thứ ba, triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) gắn với Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị và quy định về nêu gương, chuyên đề năm 2024 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường nhằm tiếp tục tăng cường công tác xây dựng đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh”. Chú trọng công tác phát hiện, xây dựng, tuyên truyền nhân rộng điển hình tiêu biểu trong học tập và làm theo Bác, nhất là ở cơ sở.

Thứ tư, tham mưu cấp ủy chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới, thường xuyên kiện toàn tổ chức, củng cố hoạt động của Ban Chỉ đạo 35 các cấp. Phát huy vai trò của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 35 trong tham mưu chỉ đạo, phối hợp, tổ chức lực lượng, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, chủ động thông tin, định hướng tuyên truyền trên internet và mạng xã hội. Phát động Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng



Các đồng chí nguyên lãnh đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ qua các thời kỳ chụp ảnh lưu niệm cùng lãnh đạo và cán bộ Ban Tuyên giáo Thành ủy. Ảnh: PV.

của Đảng thành phố Cần Thơ, tạo được sự quan tâm, tham gia của các cấp, các ngành.

Thứ năm, chú trọng nắm bắt, định hướng dư luận xã hội, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội theo Kết luận số 100-KL/TW ngày 18/8/2014 của Ban Bí thư về việc đổi mới và nâng cao chất lượng công tác điều tra, nắm bắt, nghiên cứu dư luận xã hội. Bên cạnh đó, đội ngũ cộng tác viên dư luận xã hội chủ động tham gia đẩy mạnh công tác tuyên truyền như: đăng tải, chia sẻ, lan tỏa những thông tin tích cực trên các trang cá nhân (Facebook, Zalo...) và tham gia đấu tranh, phản bác những luận điệu xuyên tạc, xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chống phá Đảng và Nhà nước, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội của địa phương, đơn vị.

Thứ sáu, tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, chủ động triển khai thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền miệng, hoạt động báo cáo viên tại đơn vị, địa phương. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên thành phố phát huy vai trò tham mưu cho cấp ủy trong việc nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền miệng theo Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 05/02/2024 của Ban Bí thư “Về công tác tuyên truyền miệng trong tình hình mới”.

Thứ bảy, tham mưu cấp ủy chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng đối với hoạt động văn hóa, văn nghệ, đội ngũ văn nghệ sĩ trên địa bàn thành phố đảm bảo theo đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, đất

nước trong thời đại mới. Tiếp tục triển khai thực hiện nội dung, tiêu chí hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam trong thời kỳ mới. Trong đó, chú trọng triển khai thực hiện Chỉ thị số 23-CT/TU ngày 05/6/2018 của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ về tăng cường công tác quản lý, bảo tồn và phát huy các di tích lịch sử - văn hóa trên địa bàn thành phố; Đề án số 07-ĐA/TU ngày 28/12/2021 của Thành ủy về phát triển văn hóa thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021 - 2030.

Thứ tám, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác khoa giáo trong tình hình mới, xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo. Các hoạt động của công tác khoa giáo phải thiết thực, khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Trong tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động công tác khoa giáo cần quan tâm định hướng dư luận xã hội, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về lĩnh vực khoa giáo.

Thứ chín, tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ Tuyên giáo đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng theo yêu cầu nhiệm vụ. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực dự báo cho đội ngũ cán bộ tuyên giáo các cấp. Tập trung tổ chức sắp xếp bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu quả, xem đây là nhiệm vụ cơ bản, quan trọng, cấp bách được đặt trong tổng thể nhiệm vụ xây dựng Đảng, đổi mới hệ thống chính trị đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, địa phương giai đoạn mới.

Với những nhiệm vụ của ngành Tuyên giáo trong thời gian qua cùng những định hướng trong thời gian tới, góp phần củng cố sự thống nhất tư tưởng, chính trị và tổ chức trong toàn Đảng bộ thành phố, bồi đắp niềm tin của cán bộ, đảng viên và Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội. Từ đó, khơi dậy tinh thần sáng tạo, đoàn kết của cán bộ làm công tác Tuyên giáo, tạo nên sức mạnh tổng hợp, đưa toàn Đảng bộ thành phố cùng cả nước vượt qua khó khăn, thách thức, giành được những thành tựu to lớn và khá toàn diện ●

Tài liệu tham khảo

Lịch sử 80 năm Ngành Tuyên giáo của Đảng Cộng sản Việt Nam (1930-2010), NXB Chính trị Quốc gia Hà Nội - 2010.



KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY CÁCH MẠNG THÁNG TÁM (19/8/1945 - 19/8/2024)

BÁC HỒ VỚI THẮNG LỢI VẺ VANG CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM



Cuộc mít tinh phát động khởi nghĩa giành chính quyền do Mặt trận Việt Minh tổ chức tại Nhà hát Lớn Hà Nội ngày 19/8/1945. Ảnh tư liệu.

✍ KHẮC TRƯỜNG (t/h)



Quang cảnh lễ độc lập tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội ngày 02/9/1945. Ảnh tư liệu.

THẮNG LỢI CỦA CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA, NAY LÀ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM LÀ MỘT TRONG NHỮNG THẮNG LỢI NỔI BẬT NHẤT, VĨ ĐẠI NHẤT CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM TRONG THẾ KỶ XX. THẮNG LỢI ĐÓ GẮN LIỀN VỚI SỰ LÃNH ĐẠO SÁNG SUỐT, TÀI TÌNH CỦA ĐẢNG VÀ CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - LÃNH TỤ THIÊN TÀI CỦA ĐẢNG VÀ DÂN TỘC TA.

Sau 30 năm bôn ba tìm đường cứu nước, cứu dân, ngày 28/01/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc trực tiếp lãnh đạo Cách mạng Việt Nam đi đến thành công; với tầm nhìn xa trông rộng, nắm bắt được tình hình thế giới, đánh giá đúng thời cơ cách mạng, Người cùng Trung ương Đảng đã xây dựng lực lượng và lãnh đạo quân, dân cả nước tiến hành thắng lợi Cách mạng tháng Tám, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, mở ra trang sử vẻ vang chói lọi nhất cho dân tộc Việt Nam.

Tháng 8/1945, phát xít Đức đầu hàng đồng minh, ở Đông Dương, quân Nhật hoảng loạn, phong trào cách mạng cả nước sôi sục, những điều kiện cho Tổng khởi nghĩa đã chín muồi, Bác Hồ đã khẳng định, lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu cũng phải giành cho được độc lập. Với tư duy chiến lược, nhân quan chính trị nhạy bén và

kinh nghiệm hoạt động thực tiễn phong phú, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta đã nắm chắc thời cơ cách mạng, kịp thời đề ra chủ trương, kế hoạch Tổng khởi nghĩa, kêu gọi sự đoàn kết nhất trí của toàn dân tộc để giành độc lập, tự do cho Tổ quốc.

Ngày 13/8/1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước trước khi quân Đồng Minh vào Đông Dương. Ngay đêm hôm đó, Ủy ban Chỉ huy lâm thời Khu giải phóng đã hạ lệnh khởi nghĩa và phát đi “Quân lệnh số 1” kêu gọi đồng bào cả nước đứng dậy tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Ngày 16/8/1945, Đại hội Đại biểu Quốc dân (tức Quốc dân Đại hội Tân Trào) tiến hành họp và phát động Tổng khởi nghĩa vũ trang, thông qua 10 chính sách lớn của Việt Minh, trong đó điểm





đầu tiên là phải “giành chính quyền, xây dựng một nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trên nền tảng hoàn toàn độc lập”; Đại hội quyết định Quốc Kỳ nền đỏ, sao vàng; chọn bài Tiến quân ca làm Quốc ca và bầu ra Ủy ban dân tộc giải phóng Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch.

Quốc dân Đại hội Tân Trào là một sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong lịch sử Cách mạng Việt Nam, phát động khởi nghĩa giành chính quyền một cách nhanh nhất, khẩn trương nhất, để cả đất nước Việt Nam đứng lên tự làm chủ vận mệnh của mình và đất nước mình. Thành công của Đại hội cho thấy sự sáng tạo độc đáo của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc vận dụng và thực thi từng bước tư tưởng dân quyền ngay trong tiến trình đấu tranh giành quyền độc lập dân tộc bằng hình thức tổ chức Quốc dân Đại hội để thông qua quyết sách chuyển xoay vận nước bằng Tổng khởi nghĩa tháng 8/1945. Theo đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết thư kêu gọi Tổng khởi nghĩa với lời hiệu triệu: “Hỡi đồng bào yêu quý! Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến; toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta. Nhiều dân tộc bị áp bức trên thế giới đang ganh nhau tiến bước giành độc lập. Chúng ta không thể chậm trễ. Tiến lên! Tiến lên! Dưới lá cờ Việt Minh, đồng bào hãy dũng cảm tiến lên”.

Sáng ngày 19/8/1945, theo lời kêu gọi của Việt Minh, cả Hà Nội vùng dậy dưới rừng cờ đỏ sao vàng xuống đường tiến thẳng về trung tâm Nhà hát thành phố để dự mít tinh. Sau loạt súng chào cờ và bài Tiến Quân Ca, đại biểu Ủy ban quân sự Cách mạng đọc lời hiệu triệu của Việt Minh. Cuộc mít tinh trở thành cuộc biểu tình vũ trang tiến vào chiếm Phủ Khâm sai, trại lính bảo an và các cơ sở của Chính phủ bù nhìn.

Từ Hà Nội, làn sóng Cách mạng toả đi khắp nơi, cả nước vùng dậy đấu tranh giành chính quyền và liên tiếp giành thắng lợi. Cách mạng tháng Tám là sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc, đánh dấu bước tiến nhảy vọt của Cách mạng Việt Nam. Đây là lần đầu tiên giai cấp công nhân và Nhân dân lao động giành được chính quyền trong cả nước, lần đầu tiên chế độ dân chủ nhân dân ở Việt Nam ra đời. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám là thắng lợi của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối Cách mạng đúng đắn của Đảng ta: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, phát huy sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, Nhân dân ta đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp, Nhật; lật đổ chế độ quân chủ chuyên chế, mở ra

kỷ nguyên độc lập, tự do và chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuộc Tổng khởi nghĩa Cách mạng Tháng Tám đã giành thắng lợi hoàn toàn; Ngày 02/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình, Hà Nội, trước hàng chục vạn Nhân dân, thay mặt Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tuyên bố với toàn thể quốc dân đồng bào và thế giới về sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Người nhấn mạnh: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy!”

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là một trong những thắng lợi nổi bật nhất, vĩ đại nhất của Cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX. Thắng lợi đó gắn liền với sự lãnh đạo sáng suốt, tài tình của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ thiên tài của Đảng và dân tộc ta. Mùa thu Tháng Tám năm 1945 đã đi vào lịch sử vẻ vang của dân tộc Việt Nam như một mốc son chói lọi, mở ra một trang sử mới, trang sử hào hùng nhất suốt chiều dài lịch sử mấy ngàn năm dựng nước và giữ nước.

Phát huy những giá trị của Cách mạng tháng Tám và sức mạnh đoàn kết của dân tộc Việt Nam, chúng ta tin tưởng rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ, Nhân dân ta sẽ cùng nhau vượt qua khó khăn, thử thách, cũng như thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả đúng tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đề ra.

Trong những ngày mùa Thu lịch sử này, kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9, Nhân dân Việt Nam lại hướng về Quảng trường Ba Đình lịch sử để bày tỏ lòng biết ơn vô hạn đối với công lao trời biển của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhớ về Bác muôn vàn kính yêu, chúng ta càng tự hào về những năm tháng hào hùng của mùa Thu năm 1945. Tinh thần Cách mạng Tháng Tám sẽ còn mãi tỏa sáng, là nguồn sức mạnh to lớn của thời đại mới, là động lực và chỉ dẫn quan trọng cho sự nghiệp đổi mới, phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy “khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc” ●





Kỷ niệm 79 năm

NGÀY TRUYỀN THỐNG CÔNG AN NHÂN DÂN VIỆT NAM (19/8/1945 - 19/8/2024)

và 19 năm

NGÀY HỘI TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC (19/8/2005 - 19/8/2024)

B.B.T (t/h)



Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm và huấn thị

cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân vũ trang bảo vệ Thủ đô (14/2/1961).

Ảnh tư liệu.



Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính duyệt đội danh dự Công an thành phố Cần Thơ. Ảnh: Lâm Anh.

“Trong Đảng và ngoài Đảng có nhận rõ tình hình mới, hiểu rõ nhiệm vụ mới thì tư tưởng mới thống nhất, tư tưởng thống nhất thì hành động mới thống nhất”.

Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2000, t.7, tr.319

“Tuyên truyền không cần phải nói tràng giang đại hải. Mà nói ngắn gọn, nói những vấn đề thiết thực, chắc chắn làm được, để cho mọi người hiểu rõ và quyết tâm làm bằng được”.

Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H.2002, tập 5, tr.128

“Tuyên huấn phải làm, mà làm phải bền bỉ liên tục, làm dần dần, chứ không thể chủ quan nóng vội, muốn làm hết ngay một lúc”.

Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H.2002, tập 5, tr.133

B.B.T (t/h)

1. Ngày truyền thống Công an nhân dân Việt Nam (19/8/1945)

Ngày 19/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi ở Hà Nội. Cùng với việc đập tan các cơ quan đàn áp của địch và thiết lập chính quyền cách mạng, ở các tỉnh Bắc Bộ đã lập Sở Liêm phóng, Trung Bộ lập Sở Trinh sát, Nam Bộ lập Quốc gia tự vệ cuộc. Tuy tên gọi ở ba miền khác nhau, nhưng các tổ chức đầu tiên của Công an nhân dân (CAND) đều có chung nhiệm vụ trấn áp phản cách mạng, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân. Từ đó đến nay, ngày 19/8/1945 được xác định là Ngày truyền thống CAND Việt Nam. Ngày 12/12/2005, Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ký Lệnh số 30/2005/L-CTN công bố Luật CAND, trong đó quy định: “Ngày 19 tháng 8 hằng năm là Ngày truyền thống của CAND và là Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” (Điều 11, Chương I, Luật CAND).

Những truyền thống vẻ vang của lực lượng Công an nhân dân Việt Nam

Trải qua 79 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ CAND đã xây đắp nên những truyền thống vẻ vang, đó là: Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng Cộng sản Việt Nam, với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Nhân dân Việt Nam; chiến đấu anh dũng không ngại hy sinh vì nền độc lập, tự do, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ,





vì an ninh Tổ quốc. CAND từ Nhân dân mà ra, gắn bó chặt chẽ với Nhân dân, vì Nhân dân phục vụ, dựa vào dân để làm việc và chiến đấu thắng lợi. CAND không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, có lối sống trong sạch lành mạnh, trung thực khách quan. Phát huy cao độ tinh thần độc lập, tự chủ, tự lực, tự cường, tận tụy với công việc, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Nội bộ đoàn kết, thống nhất, dân chủ, kỷ luật nghiêm minh, phối hợp hiệp đồng chặt chẽ với các cấp, các ngành, các lực lượng. Luôn nêu cao tinh thần cảnh giác, bí mật, mưu trí, dũng cảm, cương quyết, khôn khéo, tích cực phòng ngừa, chủ động tiến công kẻ địch và bọn tội phạm. Không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, nghiệp vụ và năng lực công tác; tiếp thu, vận dụng sáng tạo, hiệu quả thành tựu khoa học - kỹ thuật và công nghệ phục vụ công tác, chiến đấu. Nêu cao tinh thần đoàn kết quốc tế trong sáng, thủy chung, có nghĩa, có tình.

Với những thành tích vẻ vang và chiến công to lớn, lực lượng CAND đã được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý cho các tập thể, cá nhân lực lượng CAND, tiêu biểu như: 04 Huân chương Sao Vàng, tặng lực lượng CAND (năm 1980, 1985, 2000, 2015); 01 Huân chương Hồ Chí Minh, tặng lực lượng CAND (năm 1975); 09 Huân chương Sao Vàng, tặng: lực lượng An ninh nhân dân (1995), lực lượng Tình báo (1995), lực lượng Cảnh sát nhân dân (2003), Bộ Tư lệnh cảnh vệ (2003), Tổng cục An ninh (2006), Tổng cục Tình báo (2006), lực lượng Bảo vệ Chính trị I (2008); Công an thành phố Hà Nội (2010); Học viện An ninh nhân dân (2011); 03 Huân chương Sao Vàng, tặng các đồng chí: cố Bộ trưởng Phạm Hùng, cố Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn và cố Bộ trưởng Mai Chí Thọ; 89 Huân chương Hồ Chí Minh, tặng Công an các đơn vị, địa phương...

2. Ngày 19 tháng 8 hằng năm - Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Ra đời trong những ngày sôi sục của Cách mạng Tháng Tám, tuy còn non trẻ song lực lượng Công an đã quán triệt và vận dụng sáng tạo các quan điểm, đường lối quần chúng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, bám sát nhiệm vụ chính trị của đất nước, dựa vào Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể cứu quốc để tuyên truyền vận động Nhân dân hăng hái tham gia vào các tổ chức như: “Việt Dũng thanh niên đoàn”; “Việt nữ đoàn”; “Cảnh sát danh dự không lương”... sát cánh cùng lực lượng Công an làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự, đấu tranh quyết liệt với các thế

lực thù địch, các loại phản động và tội phạm, bảo vệ an toàn Lễ tuyên ngôn độc lập (02/9/1945), bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ trước sự đe dọa của thù trong, giặc ngoài trong tình thế đất nước “Ngàn cân treo sợi tóc”.

Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, miền Bắc hoàn toàn giải phóng bước vào thời kỳ khôi phục và phát triển kinh tế, miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân. Lực lượng Công an đã tham mưu phục vụ Đảng, Chính phủ, Trung ương Cục miền Nam chỉ đạo tổ chức vận động Nhân dân tích cực tham gia bảo vệ an ninh, trật tự, xây dựng lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở. Ở miền Bắc, Trung ương phát động phong trào “Bảo vệ trị an” ở ngoài xã hội và mở cuộc vận động “Bảo mật phòng gian” trong các cơ quan, xí nghiệp. Ở miền Nam, Trung ương Cục miền Nam đã chỉ đạo đẩy mạnh phong trào “Bảo mật phòng gian” ở cả 3 vùng chiến lược và thành lập “Hội đồng bảo vệ an ninh xã, ấp”. Phong trào “Bảo vệ trị an”, “Bảo mật phòng gian” phát triển mạnh mẽ, gắn kết với phong trào thi đua lao động sản xuất, xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh giải phóng ở miền Nam.

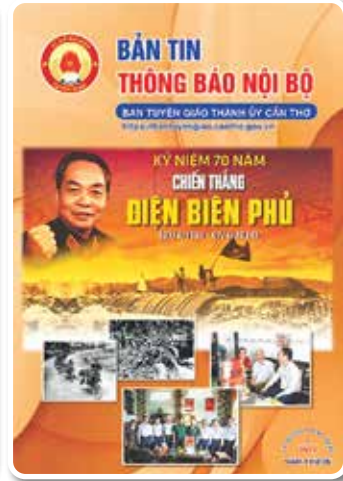
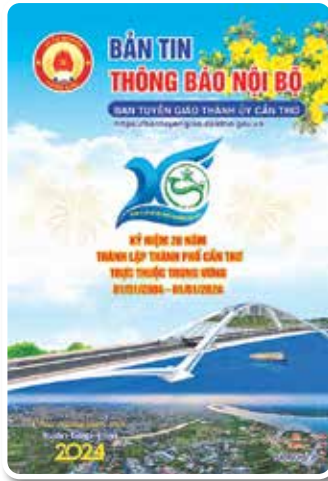
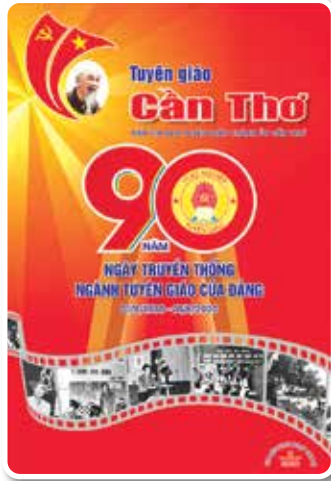
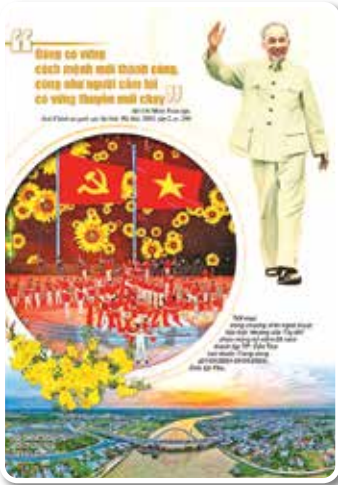
Sau ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975), lực lượng Công an đã sớm tham mưu với Đảng, Nhà nước thống nhất các phong trào, cuộc vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh, trật tự trong toàn quốc thành phong trào “Quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Đồng thời, Công an các cấp đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội tham mưu phục vụ cấp ủy Đảng, Chính quyền tổ chức, vận động mọi tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc. Phong trào đã có bước phát triển khá sâu rộng, với nhiều nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh, cụ thể của từng vùng, từng khu vực, từng lĩnh vực, từng địa bàn cụ thể. Nhiều tấm gương tiêu biểu, điển hình tiên tiến được nhân rộng trong toàn quốc. Phong trào đã phát huy năng lực sáng tạo của cơ sở, khơi dậy sức mạnh, tiềm lực to lớn của toàn dân trong phòng ngừa, tấn công, trấn áp tội phạm, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trước yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế; thực hiện chủ trương của Ban Bí thư Trung ương Đảng, ngày 13/6/2005, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 521/QĐ-TTg lấy ngày 19 tháng 8 hằng năm là “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” ●





Xây dựng Đảng



35 năm

**BẢN TIN THÔNG BÁO NỘI BỘ
KHÔNG NGỪNG ĐỔI MỚI NỘI DUNG, HÌNH THỨC
GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SINH HOẠT CHI BỘ**

✍ **HOÀNG OANH**

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt”⁽¹⁾. Xác định chi bộ là tế bào của Đảng, là hạt nhân chính trị ở cơ sở, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng với Nhân dân và việc sinh hoạt chi bộ là một nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng, phản ánh những hoạt động của tổ chức và đảng viên. Thật vậy, việc sinh hoạt chi bộ có vai trò và tác dụng rất quan trọng, đảm bảo cho chi bộ, mỗi đảng viên thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ củng cố, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ là vấn đề được thực hiện thường xuyên, không thể thiếu, cùng với nội dung bản tin phong phú, thiết thực, hình thức sinh hoạt đa dạng đã góp phần xây dựng chi bộ trong sạch, vững mạnh.

Thời gian qua, bên cạnh việc sử dụng các báo, tạp chí của Đảng, Bản tin Thông báo nội bộ (do Ban Tuyên giáo Thành ủy biên soạn, phát hành) được xem là tài liệu, là kênh thông tin chính thống, quan trọng để tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, cán bộ, đảng viên. Năm 2024, Bản tin Thông báo nội bộ đã trải qua 35 năm biên soạn, phát hành góp phần nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Quá trình hình thành, biên soạn Bản tin Thông báo nội bộ (Bản tin Tuyên giáo Cần Thơ) đối với việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ

Thực hiện tinh thần đổi mới công tác thông tin của Đảng, được sự chỉ đạo của Ban Tư tưởng -





Văn hóa Trung ương, vào năm 1989 Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ (cũ) cho ra đời Tập san “Thông tin nội bộ”. Lúc bấy giờ hình thức tập san rất đơn giản, nội dung tập san chủ yếu dựa vào “Thông báo nội bộ - Tin trong nước và thế giới”... do Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương biên soạn. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cần Thơ (cũ) sao y bản chính gửi Ban Tuyên giáo các huyện, thành phố và Ban Tuyên huấn các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy Cần Thơ. Từ năm 1989 - 2003, bản tin đã trải

qua nhiều tên gọi khác nhau theo từng giai đoạn, cụ thể: từ năm 1989 - 1993, tập san lần lượt có tên gọi: “Thông tin nội bộ”, “Tập san Thông tin”, phát hành không liên tục và số lượng ít, khoảng 1.000 quyển/tháng.

Đến năm 1994 - 2000, tập san đổi tên là “Thông tin công tác tư tưởng”, nội dung phong phú hơn, ra đều đặn hàng tháng với số lượng nhiều hơn (2.000 quyển/tháng), tập san có khổ 13cm x 19cm, khoảng từ 32 - 40 trang.

Năm 2001 - 2003, tập san đổi tên thành “Thông tin Tuyên giáo”. Tập san có khổ 18,5cm x 27cm, khoảng từ 40 đến 60 trang, có ảnh bìa. Số lượng phát hành 2.800 quyển/tháng.

Từ năm 2004 đến nay, khi chia tách tỉnh Cần Thơ, thành lập thành phố Cần Thơ trực thuộc Trung ương, tập san được cải tiến cả nội dung lẫn hình thức. Về nội dung, ngoài “Thông báo nội bộ”, “Tin thế giới” và “Tin trong nước” còn có “Tin trong thành phố”. Ngoài ra, có thêm mục “Thời sự - sự kiện” và “Trao đổi kinh nghiệm” phục vụ cho công tác nghiên cứu của báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở, số lượng phát hành 3.345 quyển/tháng.

Đến năm 2018, đổi thành “Bản tin Tuyên giáo Cần Thơ” cho đến năm 2023. Từ tháng 01/2024 đến nay đổi tên thành “Bản tin Thông báo nội bộ” có khổ 19 x 27cm, in 4 màu nguyên cuốn, với 60 trang ruột cố định hàng tháng, số lượng phát hành 3.800 quyển/tháng phục vụ sinh hoạt chi bộ trong toàn thành phố. Nội dung được kết



Trung tâm Thông tin công tác Tuyên giáo - Dự luận xã hội, Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ là 1 trong 28 tập thể được Ban Tuyên giáo Trung ương khen thưởng có thành xuất sắc qua 35 năm thực hiện biên soạn, phát hành, sử dụng Bản tin Sinh hoạt chi bộ. Ảnh: Hoàng Trường Sa.

cấu 5 phần: Phần 1: Sinh hoạt tư tưởng; Phần 2: Tuyên truyền các ngày lễ, kỷ niệm; Phần 3: Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của thành phố Cần Thơ; Phần 4: Xây dựng Đảng, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Phần 5: Thông tin - thời sự: Hoạt động Đảng bộ thành phố; tin trong nước; hoạt động đối ngoại - tình hình thế giới và văn bản mới.

Có thể thấy, từ khi bản tin ra đời đến nay, dù có nhiều tên gọi khác nhau theo từng giai đoạn: “Thông tin nội bộ”, “Tập san thông tin”, “Thông tin công tác tư tưởng”, “Thông tin Tuyên giáo”, “Thông tin Tuyên giáo Cần Thơ”, “Bản tin Tuyên giáo Cần Thơ”, nay là “Bản tin Thông báo nội bộ” nhưng bản tin vẫn luôn là tài liệu không thể thiếu dùng cho sinh hoạt chi bộ hàng tháng, nhằm cung cấp cho đảng viên, báo cáo viên những thông tin chính thống về thời sự, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước,... Qua đó, phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục và định hướng tư tưởng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ thành phố Cần Thơ trong từng giai đoạn cách mạng.

Việc phát hành, khai thác, sử dụng Bản tin Thông báo nội bộ

Hàng tháng, sau khi nhận Thông tin nội bộ của Ban Tuyên giáo Trung ương sẽ tổng hợp, biên tập nội dung sinh hoạt chi bộ phù hợp tình hình thực tế và phát hành đến các Đảng bộ trực



Đồng chí Nguyễn Ngọc Tâm, Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng Ban Tuyên giáo Thành ủy phát biểu tham luận tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 35 năm công tác biên soạn, phát hành, sử dụng Bản tin Sinh hoạt chi bộ. Ảnh: Hoàng Trường Sa.

thuộc Thành ủy. Hiện nay, Đảng bộ thành phố có 15 đảng bộ trực thuộc gồm: 09 đảng bộ quận, huyện và 06 đảng bộ khối, ngành, 634 tổ chức cơ sở đảng (gồm 267 đảng bộ, 367 chi bộ cơ sở), 35 đảng bộ bộ phận, 2.383 chi bộ trực thuộc, với 54.519 đảng viên. Các đơn vị khi nhận được tài liệu từ trên, tiếp tục gửi đến các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Đảng bộ địa phương, đơn vị sử dụng trong sinh hoạt chi bộ. Bản tin Thông báo nội bộ do Ban Tuyên giáo Thành ủy phát hành không ngừng đổi mới về hình thức, theo hướng ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, thẩm mỹ nhằm phục vụ ngày càng tốt hơn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở. Theo đó, bộ phận Ban Biên tập luôn chú trọng củng cố, mở rộng mạng lưới cộng tác viên và lựa chọn, biên tập các bài viết tiêu biểu mang tính thời sự, phù hợp mang định hướng tuyên truyền, đảm bảo phục vụ hiệu quả sinh hoạt chi bộ đúng thời gian quy định hàng tháng nên được cán bộ, đảng viên đánh giá cao. Đây cũng là nguồn tài liệu phục vụ đắc lực cho công tác truyền truyền miệng của lực lượng báo cáo viên Đảng bộ thành phố.

Quán triệt Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh

thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Thời gian qua, các cấp ủy, tổ chức đảng đã quan tâm chỉ đạo sử dụng có hiệu quả bản tin làm tài liệu sinh hoạt chi bộ và xem đây là một trong những kênh thông tin chính thống trong phần thông tin thời sự, văn bản, chính sách mới. Một số đảng bộ cơ sở đã chọn lọc các tin, bài trong bản tin để phát trên đài truyền thanh cơ sở, góp phần tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với đông đảo Nhân dân, đảng viên tích cực theo dõi, nghiên cứu, tìm hiểu các thông tin được

đăng tải trên bản tin. Ngoài ra, Ban Tuyên giáo Thành ủy thực hiện số hóa bản tin trên Trang Thông tin điện tử Tuyên giáo Cần Thơ tại địa chỉ: <https://bantuyengiao.cantho.gov.vn>. Qua đó, cung cấp kịp thời, phục vụ lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên, lực lượng làm công tác tuyên giáo, tuyên huấn trên địa bàn thành phố nhằm tăng cường khai thác sử dụng tài liệu chính thống, phục vụ đắc lực cho công tác tuyên truyền ở cơ sở.

Hạn chế, khó khăn, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện hiệu quả chất lượng Bản tin Thông báo nội bộ trong thời gian tới

Thời gian qua tuy các cấp ủy tổ chức đảng đã quan tâm chỉ đạo sử dụng có hiệu quả Bản tin trong sinh hoạt chi bộ; phát huy tốt vai trò của Ban Tuyên giáo (Tuyên huấn) các quận ủy, huyện ủy, đảng ủy trực thuộc Thành ủy trong việc viết tin bài cộng tác, góp phần nâng cao chất lượng nội dung bản tin, nhưng vẫn gặp phải một vài hạn chế, khó khăn như: Ban Biên tập thực hiện bản tin phần lớn kiêm nhiệm, một số thành viên chưa có kinh nghiệm, chuyên môn chưa chuyên sâu nên còn những hạn chế nhất định về nghiệp vụ báo





chí; thiếu những bài viết chuyên sâu hầu hết phải khai thác nguồn từ các tạp chí Ban Tuyên giáo Trung ương; một số cấp ủy chưa quan tâm nhiều đến việc nghiên cứu sử dụng các bài viết trong bản tin; phân công đảng viên phụ trách triển khai chưa phù hợp chuyên môn nghiệp vụ; việc sử dụng bản tin từng lúc từng nơi còn hạn chế, hiệu quả sử dụng chưa cao chưa thật sự đồng đều,...

Trong điều kiện bùng nổ thông tin như hiện nay và sự phát triển của công nghệ số, cùng với ý nghĩa, tầm quan trọng của việc sử dụng Bản tin Thông báo nội bộ trong sinh hoạt Đảng, thời gian tới Ban Tuyên giáo Thành ủy Cần Thơ xác định tập trung, thực hiện tốt nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng bản tin sinh hoạt chi bộ, cụ thể như sau:

Trước tiên, tiếp tục quán triệt sâu sắc ý nghĩa tầm quan trọng của việc sử dụng bản tin trong sinh hoạt chi bộ nhất là khi thực hiện nhiệm vụ nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ hiện nay. Qua đó, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở đảng các cơ quan đơn vị đoàn thể quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả bản tin sinh hoạt chi bộ; mở rộng cung cấp cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin chính thống, định hướng chính trị, tư tưởng trong cán bộ đảng viên và các tầng lớp Nhân dân.

Hai là, cơ sở đảng, các cơ quan, đơn vị, đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, hiệu quả của việc sử dụng bản tin phục vụ sinh hoạt chi bộ; chú trọng, nâng cao chất lượng tin bài về tuyên truyền thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng và chỉnh đốn Đảng; đưa bản tin trở thành tài liệu không thể thiếu trong sinh hoạt chi bộ.

Ba là, quan tâm đổi mới, nâng cao chất lượng về nội dung và hình thức Bản tin Thông báo nội bộ đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu phục vụ trong sinh hoạt chi bộ; chú trọng đổi mới việc

trình bày, chọn lọc hình ảnh minh họa có chất lượng và sát với nội dung bài viết; đặc biệt, hướng đến việc xây dựng tài liệu sinh hoạt chi bộ trên nền tảng số, ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường các chuyên mục, bài viết về công tác xây dựng Đảng, nâng cao tính tư tưởng; đấu tranh phê phán các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

Bốn là, phối hợp với các cơ quan chức năng biên soạn, cung cấp tài liệu, thông tin định hướng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên khi xuất hiện các vấn đề phức tạp, nhạy cảm được đồng đảo cán bộ, đảng viên, Nhân dân đặc biệt quan tâm. Thường xuyên lắng nghe và tiếp thu ý kiến đóng góp của đảng viên cơ sở nhằm điều chỉnh, nâng cao chất lượng bản tin một cách toàn diện; phát huy vai trò, nhiệm vụ tích cực của Ban Tuyên giáo các quận ủy, huyện ủy và Tuyên huấn các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy; các chi bộ cơ sở tham gia bài viết đăng Bản tin Thông báo nội bộ.

Năm là, định kỳ theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc phát hành, quản lý và sử dụng hiệu quả bản tin theo quy định, nhất là việc thực hiện Kết luận số 18-KL/TW ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư khóa X về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ.

Sáu là, phát huy mạnh mẽ tinh thần “Văn hóa đọc Việt Nam” trong các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc để mỗi cán bộ, đảng viên tích cực tự nguyện nghiên cứu, khai thác, sử dụng bản tin nhằm góp phần nâng cao trí thức về lý luận, vận dụng có hiệu quả vào thực tiễn công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị;... ●

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh toàn tập, NXB Chính trị quốc gia, H.2002, tập 12, tr.210.
2. Báo cáo số 508-BC/TU ngày 14/3/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy Cần Thơ về tổng kết 35 năm thực hiện biên soạn, phát hành và sử dụng Bản tin Thông tin sinh hoạt chi bộ (1989 - 2024).

Học tập và làm theo tử tưởng, đạo đức, phong cách HỒ CHÍ MINH

Bí thư chi bộ

Giương mẫu, Cầu Tụ

 AN BÌNH



Ông Phan Quốc Dũng (đứng) chủ trì một cuộc họp của cán bộ ấp tháng 7/2024.

Ảnh: An Bình.

Ông Phan Quốc Dũng, Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp Thới Bình A, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu đi đầu trong các mặt công tác. Hơn 32 năm công tác tại địa phương, trong đó có 8 năm làm Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp Thới Bình A, ông Dũng đã nỗ lực giúp dân phát triển kinh tế, nâng cao mức sống, góp phần xây dựng quê hương giàu đẹp.

Ông Phan Quốc Dũng (62 tuổi) tham gia công tác tại ấp Thới Bình A từ năm 1992. Ban đầu, ông làm công an viên, ấp đội trưởng. Ông được kết nạp vào Đảng năm 2002. Năm 2003, ông làm Bí thư Chi bộ ấp và từ năm 2016 đến nay, ông làm Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp.

Chúng tôi đến Nhà Văn hóa ấp đúng lúc ông Dũng đi vận động người dân mua bảo hiểm y tế,

bảo hiểm xã hội vừa về tới. Ông Dũng chia sẻ: “Tôi cùng cán bộ (CB), đảng viên (ĐV) ấp đang tập trung vận động Nhân dân mua bảo hiểm y tế tự nguyện, phấn đấu đến đầu tháng 9 tới sẽ đạt tỷ lệ bao phủ bảo hiểm 95% dân số theo chỉ tiêu được giao”. Theo ông Dũng, khối lượng công việc của bí thư chi bộ, trưởng ấp khá nhiều, nhưng được CB, ĐV và người dân tin nhiệm nên ông cố gắng làm việc hết mình.



Theo nhiều CB, ĐV trong ấp, 8 năm qua, với vai trò là Bí thư Chi bộ, Trưởng ấp, ông Dũng luôn sâu sát, triển khai kịp thời các chủ trương, chính sách đến CB, ĐV và Nhân dân. Ông luôn tiên phong, gương mẫu trong công tác tuyên truyền, vận động và hỗ trợ Nhân dân chuyển đổi phương thức làm ăn, xây dựng mô hình kinh tế hiệu quả. Toàn ấp có 92ha ruộng và 24ha vườn. Với sự tích cực tuyên truyền, vận động và hỗ trợ của ông và CB, ĐV ấp, người dân đã xây dựng mô hình cánh đồng lớn 100% diện tích sản xuất lúa đạt chất lượng xuất khẩu; cải tạo vườn để sâu riêng, na Thái, vú sữa; tận dụng đất trống, bờ mương trồng 3ha rau màu. Nhiều hộ được ông Dũng và CB, ĐV hỗ trợ vay vốn, tập huấn kỹ thuật, xây dựng được mô hình kinh tế có thu nhập cao như: nuôi rắn ri voi bán giống, nuôi dê bán giống, nuôi vịt đàn...

Cùng với hỗ trợ Nhân dân phát triển kinh tế, ông Dũng còn vận động các nguồn lực để hỗ trợ gia đình chính sách, nghèo, khó khăn trong dịp lễ, Tết, mỗi năm trị giá trên 70 triệu đồng; vận động nhà hảo tâm hỗ trợ xây 4 căn nhà Đại đoàn kết tặng hộ nghèo, hộ khó khăn. Hướng dẫn chúng tôi tham quan căn nhà Đại đoàn kết vừa hoàn thành, đưa vào sử dụng, anh Nguyễn Việt Em, vui vẻ nói: “Vợ chồng tôi làm rẫy,

chỉ đủ ăn và nuôi con cái. Căn nhà cũ bị hư hỏng, không có tiền sửa chữa. Mới đây, được ông Dũng và CB hỗ trợ 50 triệu đồng xây nhà Đại đoàn kết. Bây giờ, gia đình tôi có cuộc sống ổn định, đã thoát nghèo”.

Sự năng động, sáng tạo, tận tụy, nhiệt tình của ông Dũng và CB, ĐV ấp, cùng sự chung sức, đồng lòng của người dân, những năm qua, bộ mặt nông thôn của ấp đã có nhiều đổi mới. Từ năm 2020 đến nay, ông Dũng và CB, ĐV ấp đã tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân đóng góp cùng Nhà nước nâng cấp, tráng bê tông 2.100m đường, bắc 1 cây cầu bê-tông.

Hiện nay, ấp Thới Bình A không còn hộ nghèo, xóa hết nhà tạm bợ. Hằng năm, ấp thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu của cấp trên giao. Chi bộ ấp từ 2019-2022 được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, năm 2023 hoàn thành tốt nhiệm vụ. Cá nhân ông Dũng đã được tặng nhiều giấy khen có thành tích xuất sắc trong công tác. Dịp kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/2024), ông Dũng được Ban Thường vụ Huyện ủy Thới Lai tuyên dương, được Chủ tịch UBND huyện Thới Lai tặng Giấy khen có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ●

“CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG LÀ NHIỆM VỤ CỦA TOÀN ĐẢNG, CỦA TẤT CẢ ĐẢNG VIÊN, TRƯỚC HẾT LÀ CẤP ỦY CÁC CẤP VÀ ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CẤP ỦY, CỦA CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VỚI SỰ THAM GIA, ĐÓNG GÓP CỦA NHÂN DÂN, TRONG ĐÓ, LỰC LƯỢNG NÒNG CỐT LÀ ĐỘI NGŨ CHUYÊN TRÁCH LÀM CÔNG TÁC TƯ TƯỞNG, LÝ LUẬN...”

Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01/8/2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới”.

B.B.T (t/h)





Tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của TP. Cần Thơ

NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA CHỈ THỊ SỐ 35-CT/TW VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP



Lãnh đạo và nguyên lãnh đạo thành phố Cần Thơ dự Hội nghị toàn quốc quán triệt Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 09/7/2024, tại điểm cầu trực tuyến Hội trường Thành ủy Cần Thơ. Ảnh: An Bình.

TIẾP TỤC CHẤN CHỈNH, ĐỔI MỚI MẠNH MẼ CÔNG TÁC CÁN BỘ, CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ; NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CHUẨN BỊ VĂN KIỆN; CỤ THỂ HÓA QUY ĐỊNH VỀ THỜI GIAN GIỮ CHỨC VỤ ĐỐI VỚI CÁN BỘ ĐƯỢC GIỚI THIỆU ỨNG CỬ CHỨC VỤ CAO HƠN;... LÀ NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA CHỈ THỊ SỐ 35-CT/TW VỀ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÁC CẤP TIẾN TỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG.

Ngày 14/6/2024, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 35-CT/TW về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Đồng chí Ngô Minh Tuấn, Tổng Biên tập Tạp chí Xây dựng Đảng, Báo cáo viên Trung ương đã cho biết những điểm mới của Chỉ thị số 35-CT/TW.

Tiếp tục chấn chỉnh, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, công tác chuẩn bị nhân sự

Thứ nhất, về yêu cầu: Chỉ thị lần này đã cơ bản kế thừa các yêu cầu trong Chỉ thị đại hội đảng bộ các cấp một số nhiệm kỳ gần đây; các

quan điểm, mục tiêu, yêu cầu của Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, các quy định của Đảng có liên quan.

Đồng thời, tiếp thu đầy đủ chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Tiểu ban Nhân sự Đại hội XIV của Đảng.

Chỉ thị đặt ra 7 yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025-2030, trong đó bổ sung mới 1 yêu cầu nêu rõ chỉ đạo của Bộ Chính trị cần tiếp





tục chấn chỉnh, đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ, công tác chuẩn bị nhân sự.

Nâng cao chất lượng chuẩn bị văn kiện

Thứ hai, về chuẩn bị văn kiện: Chỉ thị nhấn mạnh việc nâng cao chất lượng chuẩn bị văn kiện; quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, tiếp thu tối đa ý kiến đóng góp của các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và của cán bộ, đảng viên.

Đồng thời, Chỉ thị nhấn mạnh việc ý kiến tham gia, góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên, Nhân dân; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

Cụ thể hóa quy định về thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ được giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn

Thứ ba, về tiêu chuẩn cấp ủy viên nhiệm kỳ 2025-2030: Chỉ thị lần này cơ bản kế thừa tiêu chuẩn nêu tại Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 và Quy định số 214-QĐ/TW ngày 2/1/2020 của Bộ Chính trị và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Đồng thời, Chỉ thị đã bổ sung, cụ thể hóa quy định về thời gian giữ chức vụ đối với cán bộ được giới thiệu ứng cử chức vụ cao hơn theo Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Cụ thể, cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội (chức vụ cao hơn), nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (24 tháng).

Trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức vụ ít nhất là 1 năm (12 tháng), do cấp ủy có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

Đồng thời, Bộ Chính trị giao cấp ủy các cấp cụ thể hóa tiêu chuẩn cấp ủy cho phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo.

Bổ sung, điều chỉnh quy định về tái cử chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Thứ tư, về độ tuổi tái cử và lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, Chỉ thị lần này tiếp tục kế thừa khóa XII xác định: Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên; giới thiệu tái cử cấp ủy phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ (30 tháng) trở lên.

Đồng thời, bổ sung, điều chỉnh quy định về tái cử chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội là: Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức.

Phấn đấu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ

Thứ năm, về cơ cấu, tỷ lệ cán bộ tham gia cấp ủy và chủ trương cán bộ không là người địa phương: Chỉ thị của Bộ Chính trị quy định rõ phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng, nhưng coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

Không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy.

Quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu “cứng” tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp ủy quyết định cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ.





Phần đầu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên trong mỗi nhiệm kỳ; phần đầu đạt tỉ lệ cấp ủy viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phần đầu tỉ lệ cán bộ trẻ từ 10% trở lên, trong đó, độ tuổi cán bộ trẻ được điều chỉnh, bổ sung dưới 42 tuổi đối với cấp tỉnh, cấp huyện; dưới 40 tuổi đối với cấp xã theo Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ; tỉ lệ cấp ủy viên là người dân tộc thiểu số bảo đảm phù hợp với đặc điểm, cơ cấu dân tộc và điều kiện cụ thể của từng địa phương, cơ quan, đơn vị.

Cơ bản thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp Ủy cấp tỉnh không là người địa phương gắn với việc sử dụng, bố trí hài hoà nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch; hoàn thành 100% ở cấp huyện; khuyến khích thực hiện ở cấp xã và các chức danh khác.

Số lượng Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện từ 11 đến 13 đồng chí; số lượng cấp ủy viên đảng bộ cấp xã không quá 15

Thứ sáu, về số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ cấp Ủy các cấp: Chỉ thị lần này xác định số lượng cấp ủy viên cấp tỉnh, cấp huyện thực hiện như nhiệm kỳ 2015 - 2020 và quy định cán bộ Trung ương điều động, luân chuyển giữ chức vụ bí thư, phó bí thư cấp ủy hoặc phó bí thư, chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh nằm trong số lượng ủy viên ban chấp hành, ủy viên thường vụ cấp ủy cấp tỉnh nêu trên.

Đồng thời, bổ sung, quy định cụ thể hơn: Số lượng Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện từ 11 đến 13 đồng chí; số lượng cấp Ủy viên đảng bộ cấp xã không quá 15; Ban Thường vụ không quá 5, định hướng bố trí cơ cấu Ban Thường vụ đối với một số chức danh cụ thể và giao ban thường vụ cấp Ủy cấp tỉnh cụ thể hóa, chỉ đạo Ban Thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể cho thống nhất và phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ.

Đối với những đảng bộ cấp xã, cấp huyện hợp nhất, sáp nhập thì số lượng cấp ủy viên có thể nhiều hơn nhưng tối đa không quá tổng số lượng hiện có trước khi hợp nhất và chậm nhất sau 5 năm, thì phải thực hiện theo quy định.

Quy trình nhân sự tái cử: 2 bước, rút đi 3 bước so với nhiệm kỳ trước

Thứ bảy, về quy trình nhân sự, cơ bản thực hiện theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị khóa XII và Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, đồng thời bổ sung để bảo đảm dân chủ, chặt chẽ trên cơ sở xác định rõ thẩm quyền của tập thể lãnh đạo trong công tác nhân sự, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; quy trình nhân sự tái cử (2 bước, rút đi 3 bước so với nhiệm kỳ trước) và quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy (5 bước, trong đó bổ sung mới nội dung quy định cụ thể về nguyên tắc lựa chọn và tỉ lệ số dư ở mỗi bước); trình tự thực hiện đối với các đồng chí tái cử trước, sau đó là các đồng chí tham gia lần đầu.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất

Thứ tám, về tổ chức thực hiện: Chỉ thị của Bộ Chính trị yêu cầu các cấp ủy trực thuộc Trung ương tổ chức quán triệt Chỉ thị; các ban đảng Trung ương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

Đồng thời, giao Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự đảng Chính phủ, các ban, cơ quan đảng ở Trung ương, Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn liên quan, bảo đảm đồng bộ, thống nhất với Chỉ thị này và các quy định của Đảng; sớm ban hành quy định về chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử, có chính sách cụ thể để xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp ủy, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung ●

<https://xaydungchinh sach.chinhphu.vn>

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 7, QUỐC HỘI KHÓA XV

ĐỂ PHỤC VỤ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN SAU KỲ HỌP THỨ 7, QUỐC HỘI KHÓA XV, BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG PHỐI HỢP VỚI VĂN PHÒNG QUỐC HỘI SOẠN THẢO “ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KẾT QUẢ KỲ HỌP THỨ 7, QUỐC HỘI KHÓA XV”. BAN BIÊN TẬP TRÂN TRỌNG GIỚI THIỆU TOÀN VĂN ĐỀ CƯƠNG.



Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn phát biểu bế mạc Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV.

Ảnh: VGP/Nhật Bắc



Các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước và các đại biểu Quốc hội dự phiên bế mạc. Ảnh: Duy Linh/<https://nhandan.vn>.



I. BỐI CẢNH, NỘI DUNG CỦA KỲ HỌP

1. Bối cảnh

Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV diễn ra trong bầu không khí cả nước phấn khởi, hăng hái thi đua lập thành tích chào mừng 70 năm Chiến thắng Điện Biên phủ, mốc son chói lọi bằng vàng của lịch sử dân tộc; kỷ niệm 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh; Hội nghị lần thứ 9 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII thành công tốt đẹp. Đây là kỳ họp có ý nghĩa quan trọng về công tác lập pháp, giám sát tối cao và quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước. Tình hình thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường, cạnh tranh gay gắt giữa các nước lớn, xung đột leo thang, thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu tác động nặng nề,... trong nước kinh tế - xã hội chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, các cân đối lớn được bảo đảm, tài chính ngân sách nhà nước được cải thiện; sản xuất công nghiệp, nông nghiệp phát triển tốt, an ninh năng lượng, lương thực được bảo đảm; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước.

2. Nội dung của Kỳ họp

Quốc hội đã thông qua 11 luật, 21 nghị quyết, cho ý kiến lần đầu đối với 11 dự án luật khác; xem xét, quyết định công tác nhân sự thuộc thẩm quyền, các vấn đề về kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước; tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn; giám sát tối cao chuyên đề “Việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và các nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia đến hết năm 2023”; xem xét báo cáo về tổng hợp kiến nghị của cử tri và Nhân dân, báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri, cùng một số nội dung quan trọng khác.

II. KẾT QUẢ CỦA KỲ HỌP

1. VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ VÀ XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG

1.1. Quốc hội đã xem xét, quyết định bầu Chủ tịch Quốc hội khóa XV đối với ông Trần Thanh

Mẫn; bầu Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Tô Lâm; bầu Phó Chủ tịch Quốc hội khóa XV đối với bà Nguyễn Thị Thanh; bầu Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV đối với bà Nguyễn Thanh Hải; phê chuẩn bổ nhiệm Phó Thủ tướng Chính phủ nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Lê Thành Long; phê chuẩn miễn nhiệm Bộ trưởng Bộ Công an nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Tô Lâm; phê chuẩn bổ nhiệm Bộ trưởng Bộ Công an nhiệm kỳ 2021 - 2026 đối với ông Lương Tam Quang; phê chuẩn Ủy viên Hội đồng Quốc phòng và An ninh đối với ông Trần Thanh Mẫn và ông Lương Tam Quang; cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu Quốc hội khóa XV đối với ông Đinh Tiến Dũng thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội.

Công tác nhân sự được thực hiện thận trọng, chặt chẽ, kịp thời, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch, đạt được sự đồng thuận rất cao của các vị đại biểu Quốc hội.

1.2. Quốc hội đã thông qua *Nghị quyết bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 và phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022*; trong đó, tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 2.713.787 tỷ đồng, tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 2.897.466 tỷ đồng, bội chi ngân sách nhà nước là 293.313 tỷ đồng, bằng 3,07% tổng sản phẩm trong nước (GDP). Quốc hội yêu cầu Chính phủ chỉ đạo: (i) Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách nhà nước; tiếp tục thực hiện các biện pháp quyết liệt, đồng bộ trong lập, chấp hành, thực hiện dự toán, quyết toán ngân sách nhà nước, khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế kéo dài nhiều năm; (ii) Chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong lập, quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; chú trọng công tác dự báo, lập dự toán thu, chi ngân sách nhà nước sát thực tế; (iii) Tăng cường, có các giải pháp quản lý, sử dụng chặt chẽ số tăng thu ngân sách nhà nước gắn với điều hành và xây dựng kế hoạch huy động vốn bù đắp bội chi ngân sách nhà nước và vay, trả nợ bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả; (iv) Quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, tạm ứng ngân sách nhà nước; kiểm soát bội chi ngân sách nhà nước, nợ công để bảo đảm an ninh tài chính quốc gia, ổn định kinh tế vĩ mô; (v) Kiểm soát chặt chẽ, rà soát,





xác định chính xác số nợ đọng xây dựng cơ bản vốn ngân sách nhà nước; đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực...

1.3. Quốc hội đã xem xét, thông qua *Nghị quyết về chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam phía Tây đoạn Gia Nghĩa (Đắk Nông) - Chơn Thành (Bình Phước)* nhằm xây dựng tuyến cao tốc trọng điểm kết nối vùng Tây Nguyên với vùng Đông Nam Bộ, kết nối các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông và các địa phương khác trong vùng với Thành phố Hồ Chí Minh, tạo không gian, động lực phát triển mới cho vùng Tây Nguyên và vùng Đông Nam Bộ; khai thác tiềm năng sử dụng đất, phát triển du lịch, công nghiệp chế biến, công nghiệp khai thác khoáng sản, từng bước cơ cấu lại kinh tế vùng Tây Nguyên. Quốc hội đã thống nhất chủ trương đầu tư khoảng 128,8 km đường cao tốc, chia thành 05 dự án thành phần, trong đó Dự án thành phần 1 được đầu tư theo phương thức đối tác công tư, loại hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao (BOT), được áp dụng cơ chế bảo đảm đầu tư, cơ chế chia sẻ phần giảm doanh thu theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư.

1.4. Quốc hội đã xem xét, thông qua *Nghị quyết Phê chuẩn Văn kiện gia nhập Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) của Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len*, qua đó thể hiện sự tích cực và trách nhiệm của Việt Nam trong thúc đẩy quan hệ thương mại - đầu tư song phương giữa Việt Nam với Vương quốc Anh; khẳng định vai trò, vị trí của nước ta trong khu vực và thế giới, góp phần tạo động lực mới cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

1.5. Quốc hội đã xem xét thông qua *Nghị quyết về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050* là quy hoạch lần đầu tiên được xây dựng theo Luật Quy hoạch[1], qua đó góp phần hoàn thiện hệ thống quy hoạch quốc gia, kịp thời thể chế hóa, cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; tạo lập cơ sở pháp lý nhằm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế của biển, đảo Việt Nam để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết các bất cập, chồng lấn, mâu thuẫn, xung đột về sử dụng

không gian biển, bảo đảm cân bằng các nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại và hợp tác quốc tế, bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học biển; giữ vững độc lập, chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán và lợi ích quốc gia trên biển.

1.6. Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư *Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035*. Việc Quốc hội xem xét thảo luận về chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện trong phát triển văn hóa, bản sắc, hệ giá trị con người, gia đình Việt Nam; nâng cao đời sống tinh thần, khả năng tiếp cận, thụ hưởng văn hóa của Nhân dân, khắc phục sự chênh lệch trong thụ hưởng văn hóa giữa các vùng, miền, tầng lớp dân cư; bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa đặc sắc của dân tộc; nâng cao vị thế của đất nước trên trường quốc tế thông qua phát huy sức mạnh mềm của văn hóa, hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại...

Trên cơ sở ý kiến của đại biểu Quốc hội, Chính phủ sẽ tiếp tục hoàn thiện để trình Quốc hội thông qua chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035 tại Kỳ họp thứ 8.

1.7. Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về *Quy hoạch Thủ đô Hà Nội thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội đến năm 2045, tầm nhìn đến năm 2065* và thống nhất đây là 02 nhiệm vụ quy hoạch rất quan trọng để định hướng phát triển Thủ đô trong giai đoạn mới. Các đại biểu Quốc hội đề nghị cần tiếp tục rà soát để bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, tuân thủ Luật Quy hoạch, thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch ngành và tương thích với Luật Thủ đô (sửa đổi).

Đối với Quy hoạch Thủ đô Hà Nội, các đại biểu Quốc hội đề nghị đánh giá thêm các yếu tố, điều kiện đặc thù phát triển Thủ đô; hiện trạng hạ tầng kỹ thuật, tình trạng ùn tắc giao thông, ngập úng và nước thải đô thị, tính đồng bộ giữa các phương thức vận tải; những bất cập, hạn chế gây ra các điểm tắc nghẽn và việc thực hiện các quy hoạch thời kỳ trước; cụ thể hơn mục tiêu





phát triển; nghiên cứu, hoàn thiện về ngành quan trọng tương ứng với các nhiệm vụ trọng tâm và các đột phá phát triển.

Đối với Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung Thủ đô Hà Nội, các đại biểu Quốc hội đề nghị hoàn thiện một số nội dung về thực trạng, dự báo, dự kiến phát triển, thời kỳ, tầm nhìn, mục tiêu phát triển các chương trình, dự án đột phá trọng tâm của thời kỳ quy hoạch.

Ý kiến các vị đại biểu Quốc hội được gửi cho các cơ quan để nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện.

1.8. Quốc hội đã xem xét, thông qua Nghị quyết kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV với nhiều nội dung quan trọng, trong đó, đã quyết nghị:

(i) Thực hiện đầy đủ 2 nội dung cải cách tiền lương khu vực doanh nghiệp theo đúng Nghị quyết số 27-NQ/TW gồm: điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Bộ luật Lao động (tăng bình quân 6% áp dụng từ ngày 01/7/2024); quy định cơ chế tiền lương đối với doanh nghiệp nhà nước (áp dụng từ ngày 01/01/2025).

Thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW trong khu vực công theo lộ trình, từng bước, thận trọng, chắc chắn, bảo đảm tính khả thi và góp phần nâng cao đời sống người hưởng lương, giao Chính phủ:

- Triển khai thực hiện các nội dung đã rõ, đủ điều kiện để thực hiện, gồm: hoàn thiện chế độ nâng lương; bổ sung chế độ tiền thưởng; quy định nguồn kinh phí thực hiện chế độ tiền lương; hoàn thiện cơ chế quản lý tiền lương và thu nhập;

- Điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng (tăng 30%) từ ngày 01/7/2024;

- Tiếp tục rà soát toàn bộ khung khổ pháp lý để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù của các cơ quan, đơn vị đang được thực hiện cho phù hợp trước ngày 31/12/2024; thực hiện bảo lưu phần chênh lệch giữa tiền lương và thu nhập tăng thêm tháng 6 năm 2024 của cán bộ, công chức, viên chức với tiền lương từ ngày 01/7/2024 sau khi sửa đổi hoặc bãi bỏ cơ chế tài chính và thu nhập đặc thù. Trong thời gian chưa sửa đổi, bãi bỏ thì thực hiện như sau: Từ ngày 01/7/2024, mức tiền lương và thu nhập tăng

thêm hằng tháng tính theo mức lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng theo cơ chế đặc thù bảo đảm không vượt quá mức tiền lương và thu nhập tăng thêm được hưởng tháng 6 năm 2024 (không bao gồm phần tiền lương và thu nhập tăng thêm do điều chỉnh hệ số tiền lương ngạch, bậc khi nâng ngạch, nâng bậc). Trường hợp tính theo nguyên tắc trên, nếu mức tiền lương và thu nhập tăng thêm từ ngày 01/7/2024 theo cơ chế đặc thù thấp hơn mức tiền lương theo quy định chung thì thực hiện chế độ tiền lương theo quy định chung.

- Từ ngày 01/7/2024, điều chỉnh tăng 15% mức lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội hiện hưởng (tháng 6 năm 2024); đối với người đang hưởng lương hưu trước năm 1995 nếu sau khi điều chỉnh mà có mức hưởng thấp hơn 3,2 triệu đồng/tháng thì điều chỉnh tăng 300.000 đồng/tháng, có mức hưởng từ 3,2 triệu đồng/tháng đến dưới 3,5 triệu đồng/tháng thì điều chỉnh để bằng 3,5 triệu đồng/tháng; điều chỉnh trợ cấp ưu đãi người có công theo mức chuẩn trợ cấp từ 2.055.000 đồng lên 2.789.000 đồng/tháng (tăng 35,7%), giữ nguyên tương quan hiện hưởng các mức trợ cấp ưu đãi người có công so với mức chuẩn trợ cấp; điều chỉnh trợ cấp xã hội theo mức chuẩn trợ giúp xã hội từ 360.000 đồng lên 500.000 đồng/tháng (tăng 38,9%);

(ii) Tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2024.

(iii) Cho phép Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được tự động gia hạn thêm 03 lần tại thời điểm đến hạn trả nợ đối với dư nợ tái cấp vốn còn lại của các tổ chức tín dụng đang cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP vay bổ sung vốn phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh theo quy định tại điểm a khoản 11 Điều 1 của Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội, thời gian gia hạn mỗi lần bằng thời hạn tái cấp vốn lần đầu, tổng thời gian các lần gia hạn tái cấp vốn tối đa không quá 05 năm (bao gồm 02 lần đã được gia hạn theo Nghị quyết số 135/2020/QH14).

(iv) Cho phép sử dụng 18.220 tỷ đồng dự phòng chung nguồn ngân sách trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -



2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023.

Cho phép hoàn thiện thủ tục đầu tư các dự án từ nguồn dự phòng chung nguồn ngân sách Trung ương của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tương ứng với nguồn tăng thu ngân sách Trung ương năm 2023; đối với 04 dự án: (1) Dự án sân bay Gia Bình, (2) Xây dựng mới trụ sở Tòa án nhân dân tối cao tại 262 Đội Cấn, (3) Dự án đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp và xây dựng trụ sở Tòa án nhân dân các cấp (giai đoạn 1), (4) Dự án cao tốc Tuyên Quang - Hà Giang giai đoạn 1 đoạn qua tỉnh Tuyên Quang, cho phép cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án căn cứ nguồn vốn và mức vốn dự kiến bố trí cho dự án từ nguồn vốn tăng thu ngân sách trung ương năm 2023, nguồn vốn giai đoạn 2026 - 2030 và các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có) để hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định.

(v) Điều chỉnh một số nội dung liên quan chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030. Giao Chính phủ chỉ đạo rà soát và quyết định ban hành danh mục đầu tư cụ thể về: các đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động trong lĩnh vực công tác dân tộc; các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; các trung tâm y tế huyện, bệnh viện tuyến huyện; các di tích, dự án bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch, nằm trong và ngoài danh mục địa bàn xã, thôn, bản vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định hiện hành, ưu tiên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Việc điều chỉnh bảo đảm các nguyên tắc, hiệu quả đầu tư và mục tiêu chương trình theo Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội và không vượt quá tổng mức vốn của Chương trình đã được Quốc hội quyết định trong giai đoạn 2021 - 2025.

2. CÔNG TÁC LẬP PHÁP

2.1. Các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua

- *Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi)* được ban hành nhằm bảo đảm an sinh xã hội; khắc phục căn bản các vướng mắc, bất cập từ thực tiễn thi hành Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 và Nghị quyết số 93/2015/QH13[2]; bảo đảm tính hợp

hiển, hợp pháp, tính đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và bảo đảm yếu tố bình đẳng giới; mở rộng, gia tăng quyền, lợi ích, tạo sự hấp dẫn để thu hút người lao động tham gia bảo hiểm xã hội; đồng thời, bảo đảm tốt nhất quyền lợi cho người lao động đang làm việc và người hưởng lương hưu; hoàn thiện cơ chế quản lý và hệ thống tổ chức thực hiện chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, công khai, minh bạch.

Luật gồm 11 chương, 141 điều với một số điểm mới cơ bản như: (i) Quy định về trợ cấp hưu trí xã hội trên cơ sở kế thừa và phát triển một phần quy định của Luật Người cao tuổi về trợ cấp xã hội hằng tháng đối với người cao tuổi; (ii) Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đến một số nhóm đối tượng, như: chủ hộ kinh doanh của hộ có đăng ký kinh doanh; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ, người quản lý điều hành hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã không hưởng tiền lương..., người lao động làm việc không trọn thời gian...; (iii) Mở rộng quyền lợi được thụ hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người tham gia bảo hiểm xã hội ở một số nhóm đối tượng như: người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; giảm điều kiện về số năm đóng bảo hiểm xã hội tối thiểu để được hưởng lương hưu hằng tháng từ 20 năm xuống 15 năm; người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện được hưởng trợ cấp thai sản với mức là 02 triệu đồng cho mỗi con mới sinh do ngân sách Nhà nước bảo đảm; (iv) Quy định cụ thể về “mức tham chiếu” thay cho “mức lương cơ sở”; về tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với khu vực ngoài nhà nước; (v) Quy định về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; bổ sung quy định về bảo hiểm hưu trí bổ sung...

- *Luật Công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp* được ban hành nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Pháp lệnh Công nghiệp quốc phòng, Pháp lệnh Động viên công nghiệp, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, quân sự, bảo đảm an ninh quốc





gia, trật tự an toàn xã hội, phòng thủ và bảo vệ Tổ quốc. Luật gồm 07 chương, 86 điều, quy định một số nội dung cơ bản như: (i) Vị trí, nhiệm vụ, nguyên tắc xây dựng và phát triển, chính sách của nhà nước về công nghiệp quốc phòng, an ninh và động viên công nghiệp; (ii) Quy hoạch công nghiệp quốc phòng, quy hoạch công nghiệp an ninh, quản lý hoạt động sản xuất quốc phòng, an ninh; (iii) Nguồn lực cho công nghiệp quốc phòng, an ninh; (iv) Phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh lưỡng dụng; tổ chức và hoạt động công nghiệp quốc phòng, an ninh; (v) Tổ hợp công nghiệp quốc phòng; (vi) Chuẩn bị và thực hiện động viên công nghiệp, ngân sách bảo đảm và dự trữ vật tư cho động viên công nghiệp; (vii) Chính sách đối với cơ sở công nghiệp quốc phòng, cơ sở công nghiệp an ninh, cơ sở công nghiệp động viên; (viii) Chế độ, chính sách đối với người lao động trong cơ sở công nghiệp quốc phòng nông cốt, cơ sở công nghiệp an ninh nông cốt, cơ sở công nghiệp động viên; (ix) Chính sách đối với hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo phục vụ công nghiệp quốc phòng, an ninh; hợp tác quốc tế và thương mại quốc tế về công nghiệp quốc phòng, an ninh...

- **Luật Đường bộ** được ban hành để khắc phục những bất cập, hạn chế của Luật Giao thông đường bộ, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ về hoạt động giao thông vận tải đường bộ, thúc đẩy sự phát triển kết cấu hạ tầng đường bộ và bảo đảm tốt hơn quyền tự do đi lại của công dân. Luật gồm 6 chương, 86 điều, quy định một số nội dung cơ bản như: (i) Kết cấu hạ tầng đường bộ; (ii) Đường bộ cao tốc; (iii) Vận tải đường bộ; (iv) Quản lý nhà nước về hoạt động đường bộ...; trong đó, dành 01 chương để quy định về đường bộ cao tốc nhằm tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động đầu tư, xây dựng đường bộ cao tốc, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đi lại của người dân.

- **Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ** được ban hành nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế sau 15 năm thực hiện Luật Giao thông đường bộ năm 2008; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, chặt chẽ để bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Luật gồm 09 chương, 89 điều, với một số nội dung cơ bản như: (i) Quy tắc giao thông đường bộ; (ii) Phương tiện tham gia giao thông đường bộ; (iii) Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; (iv) Tuần tra,

kiểm soát về trật tự, an toàn giao thông đường bộ; (v) Chỉ huy, điều khiển giao thông đường bộ bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ; (vi) Giải quyết tai nạn giao thông đường bộ; (vii) Quản lý nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ...

- **Luật Lưu trữ (sửa đổi)** được ban hành nhằm thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về lưu trữ, đổi mới hoạt động quản lý và thực hiện các nghiệp vụ về lưu trữ, khắc phục những bất cập, hạn chế trong thực tiễn công tác lưu trữ hiện nay, đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, toàn diện và hội nhập quốc tế. Luật gồm 08 chương, 65 điều, quy định một số nội dung mới như: (i) Bổ sung tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã vào nguồn nộp tài liệu vào lưu trữ lịch sử của Nhà nước ở cấp tỉnh; (ii) Bổ sung quy định về áp dụng Luật Lưu trữ và pháp luật có liên quan để xử lý mối quan hệ giữa Luật Lưu trữ và quy định của một số luật hiện hành có quy định đặc thù về hoạt động lưu trữ, nhất là với quy định của Luật Di sản văn hóa; (iii) Rút ngắn thời hạn nộp tài liệu vào lưu trữ lịch sử là 05 năm tính từ năm tài liệu được nộp vào lưu trữ hiện hành; (iv) Bổ sung quy định cụ thể về tài liệu lưu trữ điện tử và nghiệp vụ lưu trữ tài liệu điện tử; (v) Dành 01 chương để quy định về lưu trữ tư, trong đó quy định các chính sách của Nhà nước về lưu trữ tư để thu hút nhiều hơn sự tham gia của tổ chức, cá nhân đối với hoạt động lưu trữ; (vi) Quy định 01 chương riêng về hoạt động dịch vụ lưu trữ, trong đó quy định về điều kiện kinh doanh hoạt động dịch vụ lưu trữ, phạm vi cung cấp dịch vụ lưu trữ, đơn giản hóa việc cấp chứng chỉ hành nghề lưu trữ...

- **Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ (sửa đổi)** được Quốc hội xem xét, thông qua theo quy trình tại 01 kỳ họp; nhằm kịp thời khắc phục những hạn chế, bất cập trong thực tiễn đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý hành vi vi phạm pháp luật sử dụng các loại vũ khí tự chế, dao, kiếm, mã tấu và nhiều loại công cụ nguy hiểm khác; đồng thời sửa đổi các quy định về trình tự, thủ tục quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo hướng đơn giản hóa thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính





trên môi trường điện tử. Luật gồm 8 chương, 75 điều, trong đó, có một số nội dung mới quy định “dao có tính sát thương cao” thuộc danh mục do Bộ trưởng Bộ Công an ban hành, khi sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội, gây rối, làm mất trật tự công cộng hoặc chống đối cơ quan, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, người thi hành công vụ thì xác định là vũ khí thô sơ, khi sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật thì xác định là vũ khí quân dụng; đồng thời, giao Chính phủ quy định các biện pháp bảo đảm an toàn đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng, vận chuyển hoặc mang dao có tính sát thương cao nhằm tăng cường quản lý các hoạt động này, phòng ngừa nguy cơ lợi dụng để vi phạm pháp luật...

- **Luật Thủ đô (sửa đổi)** thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng về xây dựng, phát triển Thủ đô “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại” với vị trí, vai trò là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa, hướng tới đô thị thông minh, hiện đại, xanh, sạch, đẹp, an ninh, an toàn; phát triển nhanh, bền vững, có sức lan tỏa để thúc đẩy vùng đồng bằng Sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước cùng phát triển. Luật gồm 07 chương, 54 điều, tập trung quy định những cơ chế, chính sách đặc thù, đặc biệt, thể hiện sự phân quyền mạnh mẽ cho chính quyền thành phố Hà Nội như: (i) Tổ chức chính quyền đô thị; (ii) Các chính sách về xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô trong các lĩnh vực cụ thể (như: quy hoạch xây dựng, phát triển Thủ đô; quản lý không gian ngầm; cải tạo, chỉnh trang đô thị; phát triển các khu công nghệ cao; thử nghiệm có kiểm soát; phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng; biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội...); (iii) Chính sách tài chính, ngân sách và huy động nguồn lực phát triển Thủ đô (như: sử dụng nguồn lực tài chính, ngân sách cho phát triển Thủ đô, đầu tư mạo hiểm có sử dụng ngân sách nhà nước, thẩm quyền đầu tư, thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, thực hiện hợp đồng xây dựng - chuyển giao, quản lý, sử dụng tài sản công và khai thác công trình hạ tầng, thu hút nhà đầu tư chiến lược, ưu đãi đầu tư...); (iv) Các nội dung về liên kết, phát triển vùng....

- **Luật Tổ chức Tòa án nhân dân (sửa đổi)** thể chế hóa các yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp về cải cách tư pháp trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc

lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và các nghị quyết, văn kiện của Đảng; khắc phục những khó khăn, bất cập của Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014. Luật gồm 09 chương, 152 điều, quy định một số nội dung cơ bản như: (i) Tòa án nhân dân thực hiện quyền tư pháp bao gồm quyền xét xử, quyết định về các tranh chấp, vi phạm pháp luật, về những vấn đề liên quan đến quyền con người, quyền, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của luật; bảo đảm áp dụng thống nhất pháp luật trong xét xử; (ii) Quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án theo thẩm quyền xét xử (trong đó có quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa án cấp sơ thẩm, Tòa án cấp phúc thẩm); (iii) Tiếp tục hoàn thiện quy định về Hội đồng tuyển chọn, giám sát Thẩm phán quốc gia; (iv) Thành lập Tòa án nhân dân sơ thẩm chuyên biệt; (v) Quy định Thẩm phán có 02 ngạch là ngạch Thẩm phán Tòa nhân dân tối cao và ngạch Thẩm phán Tòa án nhân dân; bậc của Thẩm phán Tòa án nhân dân do Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định; (vi) Mở rộng nguồn để bổ nhiệm Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao đối với luật sư, giảng viên đại học; (vii) Quy định về bảo vệ Thẩm phán, bảo vệ Tòa án; (viii) Quy định lựa chọn ngẫu nhiên Thẩm phán, Hội thẩm tham gia xét xử; (ix) Quy định về xây dựng Tòa án điện tử;...

- **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cảnh vệ** được Quốc hội xem xét, thông qua theo quy trình tại 01 kỳ họp; nhằm cụ thể hóa quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về cảnh vệ; bảo đảm tính ổn định, thống nhất, đồng bộ, minh bạch, khả thi, dễ tiếp cận; bảo đảm hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với tiến trình hội nhập, mở rộng giao lưu và hợp tác quốc tế; góp phần xây dựng lực lượng Cảnh vệ đáp ứng yêu cầu phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Luật gồm 02 điều, sửa đổi, bổ sung 15 điều thuộc 04 chương của Luật Cảnh vệ hiện hành, trong đó đã sửa đổi, bổ sung một số quy định về: (i) Đối tượng cảnh vệ; (ii) Chế độ cảnh vệ; (iii) Biện pháp cảnh vệ; (iv) Lực lượng cảnh vệ, nhiệm vụ của lực lượng Cảnh vệ; (v) Quyền hạn của Tư lệnh Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Cục trưởng Cục Bảo vệ an ninh Quân đội...





- **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản** tiếp tục thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về phát triển dịch vụ đấu giá tài sản theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Luật gồm 3 điều, sửa đổi 44 điều, bãi bỏ 02 điều và bổ sung 02 điều mới của Luật Đấu giá tài sản hiện hành, trong đó, quy định một số nội dung lớn như: (i) Bỏ điều kiện phải có thời gian làm việc trong lĩnh vực được đào tạo 03 năm mới được tham gia khóa đào tạo nghề đấu giá; bỏ các trường hợp được miễn đào tạo nghề đấu giá nhằm bảo đảm tất cả các đối tượng muốn trở thành đấu giá viên đều phải qua khóa đào tạo nghề để được trang bị kiến thức pháp luật, kỹ năng hành nghề, đạo đức nghề nghiệp phù hợp với tính chất hành nghề đấu giá tài sản là ngành nghề kinh doanh có điều kiện; (ii) Sửa đổi, bổ sung một số quy định về trình tự, thủ tục đấu giá, về đấu giá trực tuyến, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm bảo đảm tính chặt chẽ, khách quan, công khai, minh bạch, tính khả thi, hiệu quả của việc đấu giá tài sản khắc phục vướng mắc, bất cập trong thực tiễn, hạn chế các tiêu cực phát sinh, nhất là đối với một số tài sản đặc thù; (iii) Tăng cường trách nhiệm của người có tài sản đấu giá trong quá trình tổ chức đấu giá, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về đấu giá tài sản...

- **Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15** được Quốc hội bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024 và xem xét, thông qua theo quy trình, thủ tục rút gọn tại 01 kỳ họp. Luật gồm 05 điều, quy định theo hướng cho phép Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản có hiệu lực thi hành từ ngày 01/8/2024 (riêng khoản 10 Điều 255 và khoản 4 Điều 260 của Luật Đất đai có hiệu lực từ ngày 01/01/2025), qua đó góp phần sớm đưa các nội dung đổi mới của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản vào thực tiễn, khơi thông nguồn lực đất đai, kịp thời giải quyết, xử lý dứt điểm các tồn tại, bất cập đã chỉ ra trong quá trình tổng kết thi hành 03 luật và phát huy những ưu việt của chính sách, quy định tiến bộ trong các luật nêu trên; tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các doanh nghiệp và người dân

trong việc thực hiện quyền của người sử dụng đất, bảo vệ quyền lợi cho người có đất bị thu hồi, thúc đẩy sự tham gia hoạt động kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở...

Quốc hội đề nghị Chính phủ bảo đảm và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thi hành các luật từ ngày 01/8/2024; chỉ đạo quyết liệt các Bộ, ngành, địa phương ban hành kịp thời các văn bản để hướng dẫn, quy định chi tiết thi hành các luật bảo đảm chất lượng, tiến độ, không để xảy ra vướng mắc do thiếu văn bản cụ thể hóa.

- **Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng** được ban hành nhằm tạo cơ sở pháp lý để phát huy tiềm năng, lợi thế, tạo đột phá về phát triển kinh tế - xã hội cho thành phố Đà Nẵng.

Nghị quyết gồm 4 chương, 18 điều, quy định nhiều nội dung quan trọng như: (i) Các chính sách về tổ chức chính quyền đô thị tại thành phố Đà Nẵng; (ii) Các chính sách đề xuất mới theo thực tế của thành phố, bao gồm: thí điểm thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng; thành phố được thực hiện thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đối với dự án xây dựng trung tâm logistics; phát triển lĩnh vực vi mạch bán dẫn, trí tuệ nhân tạo; đầu tư, quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng, trang thiết bị phục vụ phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo; tổ chức sự nghiệp công lập được giao quản lý và kinh doanh kết cấu hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp đã được đầu tư từ nguồn vốn đầu tư công thì được Nhà nước giao đất, cho thuê đất và được cho thuê lại đất; cho phép Ủy ban nhân dân Thành phố quy định cơ chế tài chính, thẩm quyền xác định và quyết định giá cho thuê, đối tượng cho thuê phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn Thành phố...

- **Nghị quyết về thí điểm bổ sung một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An** được ban hành, tiếp tục bổ sung các cơ chế, chính sách đặc thù về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước; quản lý đầu tư; quản lý đô thị, tài nguyên; tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương, bảo đảm phù hợp với đặc điểm và tình hình thực tế của tỉnh Nghệ An, nhằm phát huy mọi tiềm năng, lợi thế để phát triển tỉnh Nghệ An nhanh và bền vững, trở thành tỉnh phát triển khá của cả nước.



Nghị quyết gồm 8 điều, quy định những nội dung quan trọng như: (i) Cho phép tỉnh Nghệ An khi xác định số bổ sung cân đối từ ngân sách Trung ương cho ngân sách địa phương không tính đối với nguồn thu thuế từ các cơ sở sản xuất thủy điện, nguồn thu nội địa từ hoạt động khai thác khoáng sản (không bao gồm thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp) trên địa bàn miền Tây Nghệ An; (ii) Sử dụng nguồn kinh phí trồng rừng thay thế khi chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; (iii) Được phân bổ thêm 50% số vốn đầu tư công nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu cho địa phương theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026-2030; (iv) Các cơ chế, chính sách đặc thù về khai thác, phát triển quỹ đất đô thị; (v) Tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương.

- Quốc hội đã thảo luận, thông qua **Nghị quyết về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024**; trong đó, điều chỉnh Chương trình năm 2024 để bổ sung 09 dự án luật, 02 dự án pháp lệnh, 01 dự thảo nghị quyết của Quốc hội; quy định Chương trình năm 2025 gồm 22 dự án luật, 01 dự thảo nghị quyết của Quốc hội; đồng thời, giao trách nhiệm cụ thể cho Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, các cơ quan của Chính phủ và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Chương trình.

2.2. Các dự án luật được Quốc hội cho ý kiến

- **Dự án Luật Công chứng (sửa đổi)** được xây dựng nhằm góp phần thể chế hóa kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trong hoạt động công chứng; khắc phục các hạn chế, vướng mắc, chưa phù hợp với thực tiễn trong thực tiễn thi hành Luật Công chứng; bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các luật mới được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới có liên quan; tạo điều kiện để phát triển hoạt động công chứng theo định hướng xã hội hóa, ổn định, bền vững, phù hợp với thông lệ quốc tế. Quốc hội đã tập trung thảo luận những nội dung về: công chứng bản dịch; mô hình tổ chức của Văn phòng công chứng; công chứng điện tử; trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các tổ chức hành nghề công chứng; đào tạo, tập sự hành

nghề công chứng, bổ nhiệm công chứng viên, độ tuổi hành nghề của công chứng viên; tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề công chứng; địa điểm công chứng; cơ sở dữ liệu công chứng...

- **Dự án Luật Công đoàn (sửa đổi)** được xây dựng để bảo đảm sự tương thích với các tiêu chuẩn lao động quốc tế, cam kết của Việt Nam trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và thể chế chính trị của Việt Nam; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ với Hiến pháp và hệ thống pháp luật; bảo đảm cho Công đoàn Việt Nam - tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và người lao động ngày càng lớn mạnh, thu hút mạnh mẽ người lao động và các tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp tham gia Công đoàn Việt Nam. Quốc hội đã tập trung thảo luận về phạm vi sửa đổi; bố cục của dự thảo Luật; địa vị pháp lý của Công đoàn Việt Nam; quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn; hệ thống tổ chức của Công đoàn Việt Nam; trách nhiệm và quyền hạn của công đoàn cơ sở; thanh tra, kiểm tra, giám sát và phản biện xã hội của Công đoàn Việt Nam; phát triển đoàn viên công đoàn, công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở; bảo đảm về tổ chức, cán bộ; bảo đảm điều kiện hoạt động công đoàn; bảo đảm cho cán bộ công đoàn; vấn đề quản lý, sử dụng tài chính công đoàn; kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, giám sát tài chính công đoàn...

- **Dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)** được xây dựng nhằm thể chế chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về văn hóa và di sản văn hóa phù hợp với thực tiễn công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa hiện nay, đẩy mạnh thu hút nguồn lực xã hội hóa, hợp tác công tư, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đáp ứng yêu cầu bảo tồn và phát triển bền vững, toàn diện và hội nhập quốc tế. Quốc hội đã tập trung thảo luận các nội dung về tên gọi, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật; sở hữu di sản văn hóa; chính sách của Nhà nước về di sản văn hóa; nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; các hành vi bị nghiêm cấm; các quy định về di sản văn hóa phi vật thể; chính sách về quản lý, bảo vệ di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số, di tích lịch sử văn hóa tôn giáo; biện pháp bảo vệ và phát triển tiếng nói, chữ viết của các dân tộc Việt Nam; các quy định về di tích; thăm dò, khai quật khảo cổ; giám định, điều kiện



thực hiện giám định di vật, cổ vật và đăng ký di vật, cổ vật; quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia và xử lý di vật, cổ vật được phát hiện, giao nộp; chuyển nhượng di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; các tiêu chí xếp hạng di tích; mua và đưa di vật, cổ vật có nguồn gốc Việt Nam ở nước ngoài về nước; các quy định về bảo tàng; phát huy giá trị di sản văn hóa; nguồn tài chính để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa; Quỹ bảo tồn di sản văn hóa...

- **Dự án Luật Địa chất và khoáng sản** được xây dựng nhằm thể chế hóa quan điểm chỉ đạo tại Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược khoáng sản và công nghiệp khai khoáng, khắc phục những bất cập của Luật Khoáng sản hiện hành, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống pháp luật và hội nhập quốc tế.

Quốc hội đã thảo luận và cho ý kiến về nhiều nội dung, trong đó tập trung vào một số nội dung như: việc quy định phân nhóm khoáng sản để có biện pháp quản lý phù hợp từ khâu quy hoạch đến cấp phép thăm dò, khai thác, thu hồi khoáng sản, đóng cửa mỏ; về quy hoạch khoáng sản và trách nhiệm lập quy hoạch khoáng sản; về tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; về yêu cầu hoàn thiện quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản, thăm dò, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, cắt giảm thủ tục hành chính đối với khoáng sản làm vật liệu san lấp; hoàn thiện cơ chế quản lý theo nguyên tắc thị trường, bảo đảm định hướng tài nguyên địa chất, khoáng sản vừa là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, vừa là nguồn dự trữ lâu dài của quốc gia cần phải được quy hoạch, điều tra, thăm dò đầy đủ, được quản lý tập trung, thống nhất, khai thác, sử dụng bền vững, hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, chống tiêu cực, lãng phí tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách...

- **Dự án Luật Phòng, chống mua bán người** (sửa đổi) được xây dựng nhằm bảo đảm tính thống nhất của hệ thống pháp luật và tương thích với điều ước quốc tế; phát huy vai trò phòng, chống mua bán người từ cơ sở và giải quyết những tồn tại, khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện Luật Phòng, chống mua bán người hiện hành.

Tại Kỳ họp, Quốc hội đã phân tích, đánh giá những tồn tại, vướng mắc trong thực tiễn và đề

xuất phương án chỉnh lý, hoàn thiện nhiều nội dung trong dự thảo Luật về các hành vi mua bán người; chính sách của Nhà nước về phòng, chống mua bán người; quy định miễn trách nhiệm hình sự và xử lý hành chính đối với nạn nhân bị ép buộc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật; đối tượng và chế độ hỗ trợ, trợ cấp khó khăn ban đầu, hỗ trợ vay vốn cho nạn nhân; các biện pháp bảo vệ và thẩm quyền áp dụng; thông tin tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mua bán người...; đồng thời, đề nghị nghiên cứu bổ sung một số quy định liên quan đến hành vi mua bán thai nhi trong bụng mẹ; nghiêm cấm cố tình báo tin, tố giác, tố cáo hay khai báo sai sự thật về phòng, chống mua bán người; quy định cụ thể về việc thành lập, quản lý, vận hành những cơ sở tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân trên cơ sở đáp ứng nhu cầu giới, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của họ; quy định giao trách nhiệm cho cơ quan nơi nạn nhân về cư trú trong việc theo dõi, hỗ trợ nạn nhân tái hòa nhập, hỗ trợ hiệu quả nhất cho nạn nhân đặc biệt là phụ nữ, trẻ em, người chưa thành niên; trách nhiệm của Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong việc phòng, chống mua bán người...

- **Dự án Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ** được xây dựng nhằm tăng cường, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; khắc phục hạn chế, vướng mắc, bất cập của pháp luật hiện hành; đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tính mạng, sức khỏe con người, tài sản của nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân; tạo môi trường an toàn phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và hội nhập quốc tế.

Quốc hội tập trung thảo luận, cho ý kiến về phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật; nguyên tắc phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến giáo dục, huấn luyện nghiệp vụ, việc huy động lực lượng, phương tiện, tài sản tham gia phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; giải pháp và biện pháp phòng cháy; trách nhiệm chữa cháy; quyền, trách nhiệm của người chỉ huy cứu nạn, cứu hộ; nhiệm vụ của lực lượng dân phòng, lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở, chuyên ngành; thẩm tra, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy...; đồng thời, góp ý về bố cục dự thảo Luật; đề nghị nghiên cứu bổ sung



quy định về các nhiệm vụ đã được xác định tại Kết luận số 02-KL/TW ngày 18/5/2021 của Ban Bí thư; các chính sách cụ thể nhằm ưu tiên và tạo điều kiện xây dựng lực lượng và trang bị phương tiện phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ; làm rõ hơn điều kiện bảo đảm an toàn phòng cháy đối với nhà ở kết hợp kinh doanh...

- **Dự án Luật Phòng không nhân dân** được xây dựng nhằm thể chế quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân trong tình hình mới, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh toàn diện; phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước để chủ động phòng ngừa, xử lý có hiệu quả các tình huống về quốc phòng, an ninh trên không; tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, toàn diện, quản lý thống nhất, tập trung đối với tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ bảo đảm an ninh, an toàn hàng không và ngăn chặn nguy cơ đe dọa đến quốc phòng, an ninh. Quốc hội đã tập trung thảo luận về một số nội dung như: giải thích từ ngữ về: “phòng không nhân dân”, “tàu bay không người lái, phương tiện bay siêu nhẹ”; quy định về trọng điểm phòng không nhân dân; lực lượng phòng không nhân dân; quản lý, đăng ký, khai thác, sử dụng, cấp phép, tạm giữ, thu giữ, chế áp tàu bay không người lái và phương tiện bay siêu nhẹ...

- **Dự án Luật Quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn** được xây dựng nhằm tạo cơ sở pháp lý đồng bộ, thống nhất cho công tác quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn; khắc phục những bất cập, hạn chế của các quy định hiện hành, nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và tổ chức thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với kiểm soát, giám sát việc thực hiện, bảo đảm quản lý thống nhất từ Trung ương tới địa phương; bảo đảm minh bạch, khả thi, tạo thuận lợi cho quá trình đô thị hoá, quản lý và phát triển đô thị bền vững. Quốc hội đã tập trung thảo luận các nội dung liên quan đến: tên gọi, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Luật; các quy định về hệ thống quy hoạch đô thị và nông thôn; các quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, rà soát, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn; các quy định về lựa chọn tổ chức tư vấn lập quy hoạch, nguồn kinh phí và các quy định có liên quan khác nhằm nâng cao chất lượng, tính khả thi của quy hoạch đô thị và

nông thôn; quyền được tiếp cận, cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn...

- **Dự án Luật Tư pháp người chưa thành niên** được xây dựng để thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng liên quan đến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; xây dựng các quy định phù hợp với đặc thù lứa tuổi, tâm lý của người chưa thành niên, khắc phục những hạn chế của hệ thống pháp luật hiện hành; phù hợp với xu hướng chung và thông lệ của nhiều quốc gia trên thế giới. Quốc hội đã tập trung thảo luận về các nội dung: tên gọi, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Luật; quan điểm chỉ đạo xây dựng Luật; giải thích từ ngữ; nguyên tắc cơ bản; xác định tuổi của người chưa thành niên; xử lý chuyển hướng đối với người chưa thành niên phạm tội; các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế; việc áp dụng hình phạt đối với người chưa thành niên; người làm công tác xã hội trong hoạt động tư pháp người chưa thành niên; việc thành lập Quỹ hỗ trợ hoạt động tư pháp người chưa thành niên; tách vụ án hình sự có người chưa thành niên phạm tội; thủ tục tố tụng đối với người chưa thành niên là bị hại, người làm chứng; thi hành án phạt tù, tái hòa nhập cộng đồng...

- **Dự án Luật Thuế giá trị gia tăng (sửa đổi)** được xây dựng nhằm bảo đảm tính minh bạch, dễ hiểu, dễ thực hiện Luật, góp phần nâng cao năng lực và hiệu quả của hoạt động quản lý thuế; cải cách thủ tục quản lý thuế theo hướng đơn giản, rõ ràng, thống nhất, ổn định chính sách, thực hiện quản lý thuế điện tử, bảo vệ quyền lợi người nộp thuế, tạo môi trường thuận lợi cho người nộp thuế tuân thủ pháp luật về thuế; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với các pháp luật; phù hợp với xu hướng cải cách thuế của quốc tế. Quốc hội đã tập trung thảo luận về nhiều nội dung quan trọng như: thuế suất đối với mặt hàng phân bón, tàu khai thác thủy sản tại vùng khơi, vùng biển, máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ sản xuất nông nghiệp; nội dung đối tượng không chịu thuế; vấn đề khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào; các trường hợp hoàn thuế giá trị gia tăng...

- **Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược** được xây dựng để tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý nhằm thực hiện cải cách hành chính, phân cấp quản lý, tạo chính sách đột phá trong phát triển công nghiệp dược, bảo đảm tính thống nhất với các quy định pháp luật mới được





ban hành và phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về thể chế, pháp luật trong hoạt động quản lý thuốc; trong đó có việc bảo đảm thuốc cho phòng, chống dịch bệnh và các trường hợp cấp bách phát sinh trong thực tiễn, bảo đảm người dân được tiếp cận thuốc chất lượng, kịp thời, giá cả hợp lý. Quốc hội đã tập trung thảo luận về một số nội dung như: chính sách ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư; các hình thức, phương thức kinh doanh dược mới (kinh doanh chuỗi nhà thuốc; kinh doanh thuốc, nguyên liệu làm thuốc theo phương thức thương mại điện tử); quyền và trách nhiệm của cơ sở kinh doanh dược có vốn đầu tư nước ngoài; quy định về quản lý oxy y tế; phát triển công nghiệp dược; kiểm soát hoạt động mua bán tại các quầy thuốc, nhà thuốc; việc chuyển từ cơ chế “tiền kiểm” sang cơ chế “hậu kiểm” đối với các hoạt động thông tin và quảng cáo thuốc; vấn đề sản xuất, kinh doanh thuốc hiếm; chính sách phát triển dược liệu, y học cổ truyền; Chứng chỉ hành nghề dược; quản lý giá thuốc; kê khai giá thuốc; thủ tục đăng ký lưu hành thuốc; rà soát, bổ sung thuốc vào danh mục được bảo hiểm y tế chi trả; bổ sung quy định về quản lý các chế phẩm máu...

III. GIÁM SÁT TỐI CAO

1. Sau khi xem xét các báo cáo đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2023; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2024, Quốc hội đánh giá cao sự chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương; biểu dương tinh thần nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp, các tầng lớp Nhân dân đã hoàn thành cơ bản các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2023 và những tháng đầu năm 2024.

Quốc hội đề nghị Chính phủ phối hợp với các cơ quan hữu quan tiếp tục triển khai đồng bộ, kịp thời, toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được Đảng, Quốc hội, Chính phủ đề ra; theo dõi sát diễn biến, dự báo tình hình trong nước và thế giới, có giải pháp chính sách phù hợp, sát thực tiễn, cụ thể, khả thi và tổ chức thực hiện quyết liệt, phấn đấu đạt mức cao nhất các chỉ tiêu trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024; đồng thời, thực hiện quyết liệt,

hiệu quả các biện pháp quản lý thị trường vàng; đẩy mạnh hỗ trợ, phục hồi thị trường du lịch; đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức; tập trung thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, phấn đấu cơ bản hoàn thành trong tháng 9 năm 2024, bảo đảm ổn định tổ chức để các địa phương tiến hành đại hội Đảng bộ các cấp ở cơ sở năm 2025...

2. Trong thời gian 2,5 ngày, Quốc hội đã tiến hành chất vấn đối với 03 Bộ trưởng và Tổng Kiểm toán nhà nước về các lĩnh vực: tài nguyên và môi trường; văn hóa, thể thao và du lịch; công thương và kiểm toán. Các vấn đề được Quốc hội lựa chọn đã đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, “đúng” và “trúng” những vấn đề cử tri, Nhân dân cả nước và các vị đại biểu Quốc hội quan tâm.

Phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra nghiêm túc, dân chủ, trách nhiệm, có tính xây dựng cao. Các vị đại biểu Quốc hội đã nắm chắc tình hình, nghiên cứu kỹ các báo cáo, nêu câu hỏi, cũng như tranh luận thẳng thắn, ngắn gọn, rõ ràng, thiết thực, sử dụng tối đa hiệu quả thời gian để chất vấn và làm rõ vấn đề mà cử tri và Nhân dân quan tâm. Các Bộ trưởng: Tài nguyên và Môi trường; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Công Thương và Tổng Kiểm toán nhà nước đều thể hiện bản lĩnh, tâm huyết, cầu thị, trách nhiệm cao, nắm chắc chức năng, nhiệm vụ và thực trạng của ngành, lĩnh vực phụ trách, trả lời thẳng thắn, không vòng vo, né tránh nhiều vấn đề khó, phức tạp, giải trình nghiêm túc, giúp làm sáng tỏ thêm nhiều vấn đề đại biểu Quốc hội quan tâm. Cuối phiên chất vấn, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã thay mặt Chính phủ báo cáo làm rõ những vấn đề thuộc trách nhiệm chung của Chính phủ và trực tiếp trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội.

Quốc hội đã thông qua Nghị quyết về hoạt động chất vấn tại Kỳ họp thứ 7, trong đó, yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các vị Bộ trưởng, Trưởng ngành tập trung thực hiện những giải pháp, cam kết, sớm khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực được chất vấn, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân và cử tri cả nước. Đây cũng là cơ sở để Quốc hội tiến hành giám sát lại việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề và chất vấn tại Kỳ họp thứ 10.





3. Trên cơ sở thảo luận kỹ lưỡng Báo cáo của Đoàn giám sát về kết quả giám sát chuyên đề, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết về việc thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/01/2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về một số dự án quan trọng quốc gia. Trong đó, Quốc hội đã đánh giá những kết quả tích cực của việc ban hành và thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 trong bối cảnh đặc biệt; hầu hết chính sách, biện pháp được ban hành tại Nghị quyết số 43/2022/QH15 là kịp thời, hợp lòng dân, đáp ứng yêu cầu trước tình hình cấp bách. Đối với các dự án quan trọng quốc gia, đến tháng 6/2024, đã hoàn thành đưa vào khai thác 635 km thuộc Dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020, nâng tổng số chiều dài đường cao tốc cả nước lên trên 2.000 km, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, hạn chế ô nhiễm môi trường, giảm ùn tắc, tai nạn giao thông, tiết kiệm thời gian di chuyển, chi phí xã hội, đáp ứng được mong muốn của người dân và doanh nghiệp. Bên cạnh đó, Nghị quyết cũng nêu rõ một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Nghị quyết số 43/2022/QH15 và các Nghị quyết của Quốc hội về dự án quan trọng quốc gia; chỉ ra nguyên nhân khách quan, chủ quan, trách nhiệm của các cơ quan; đồng thời, quy định về một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội...

4. Quốc hội đã thảo luận và thông qua Nghị quyết về Chương trình giám sát của Quốc hội năm 2025, Nghị quyết về thành lập Đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội năm 2025 “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường kể từ khi Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 có hiệu lực thi hành”. Đồng thời, giao Ủy ban Thường vụ Quốc hội tổ chức giám sát trong năm 2025 đối với chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển và sử dụng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao”.

5. Sau khi xem xét báo cáo về kết quả thực hiện công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, Quốc hội đánh giá cao sự chủ động, quyết

tâm của Chính phủ, các Bộ, ngành, địa phương về tổ chức thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023, đạt được sự chuyển biến trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, đồng thời cũng chỉ ra những hạn chế trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Quốc hội đề nghị Chính phủ: (i) Tăng cường các biện pháp tổ chức thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; (ii) Tập trung giải quyết kiến nghị của cử tri về siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức trách nhiệm của các cơ quan, chính quyền, cán bộ trong việc thực hiện các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; (iii) Rà soát, tổng kết, đề xuất sửa đổi, bổ sung các luật có liên quan theo Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 và Kế hoạch số 734/KH-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, trong đó đặc biệt quan tâm các nhiệm vụ lập pháp quan trọng như sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các luật thuế, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

6. Quốc hội đã xem xét Báo cáo kết quả thực hiện các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới năm 2023 và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030 trong năm 2023 đã có những tiến triển rõ rệt, chỉ số xếp hạng về bình đẳng giới của Việt Nam năm 2023 tăng 15 bậc so với năm 2021. Tuy nhiên, lao động nữ còn chiếm phần lớn trong các ngành nghề thâm dụng lao động, trình độ chuyên môn thấp hoặc làm việc trong khu vực phi chính thức, thu nhập bình quân thấp hơn so với lao động nam; bên cạnh đó, tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh vẫn chưa giảm, dẫn tới những hậu quả về xã hội và nhân khẩu học, là một trong những nguyên nhân gây bất bình đẳng giới. Đại biểu Quốc hội đề nghị Chính phủ cần đánh giá kỹ về tỉ lệ lao động phi chính thức, triển khai có hiệu quả các đề án, chính sách, giải pháp để giảm tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh; thích ứng với già hóa dân số, công nghệ số, thu nhập, việc làm, biến đổi khí hậu và giảm khoảng cách giới.





7. Xem xét, thảo luận về Báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân gửi đến kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, Báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV, Quốc hội cho rằng, ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân cả nước đã được Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam kịp thời tổng hợp đầy đủ gửi đến Quốc hội. Quốc hội đánh giá cao công tác giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, ghi nhận sự tích cực, kịp thời của Chính phủ, các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã chú trọng giải quyết kiến nghị cử tri, thể hiện tính cầu thị, tích cực, chủ động khắc phục những hạn chế, đề ra nhiều biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả trong hoạt động quản lý của nhà nước, góp phần tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, ổn định an ninh trật tự, an toàn xã hội, cải thiện đời sống của Nhân dân, tạo niềm tin cho cử tri và Nhân dân cả nước.

Quốc hội đề nghị đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương khẩn trương khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được đề cập trong báo cáo giám sát, rà soát giải quyết các kiến nghị từ các kỳ họp trước chưa được giải quyết dứt điểm, các kiến nghị đang trong quá trình giải quyết, bảo đảm giải quyết có chất lượng, đúng lộ trình đã báo cáo với cử tri, tiếp tục nâng cao chất lượng giải quyết, trả lời cử tri, tập trung giải quyết, trả lời cử tri đúng thời hạn theo quy định của pháp luật...

IV. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền làm nổi bật những kết quả tốt đẹp và thành công của Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV, đặc biệt công tác lập pháp, góp phần hoàn chỉnh hệ thống xây dựng pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của đất nước; Quốc hội đã phát huy tinh thần dân chủ, sáng tạo, trách nhiệm, các đại biểu Quốc hội tập trung đánh giá sâu sắc, phân tích thấu đáo, khách quan về những kết quả kinh tế - xã hội trong thời gian qua, từ đó chỉ ra những tồn tại, yếu kém, đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho những năm tới.

2. Tập trung tuyên truyền, khẳng định các dự án luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua, cho ý kiến bám sát thực tiễn của đất nước; làm rõ ý nghĩa Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số

27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15, Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15; Luật Bảo hiểm xã hội (sửa đổi); Nghị quyết về Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW trong khu vực công theo lộ trình; điều chỉnh mức lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng/tháng lên 2,34 triệu đồng/tháng (tăng 30%) từ ngày 01/7/2024 và tiếp tục giảm 2% thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 3 của Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội,... nhằm thể chế hóa kịp thời các chủ trương, nghị quyết của Đảng đi vào thực tiễn, cuộc sống, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ, chỉ tiêu trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

3. Cổ vũ, động viên toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thách thức, chung sức, đồng lòng xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, tạo tiền đề vững chắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội cho nhiệm kỳ Đại hội XIV của Đảng, hướng tới kỷ niệm 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025) và 80 năm Ngày Cách mạng tháng Tám (19/8/1945 - 19/8/2025) và Ngày Quốc khánh nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025).

4. Nắm chắc tình hình, diễn biến tư tưởng cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội, kịp thời định hướng dư luận xã hội. Tăng cường đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là những nội dung được Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV •

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG - VĂN PHÒNG QUỐC HỘI

[1] Việt Nam sẽ là quốc gia thứ 2 trong khu vực Đông Nam Á có quy hoạch không gian biển (sau Indonesia).

[2] Ngày 22/6/2015 về việc thực hiện chính sách hưởng BHXH một lần đối với người lao động.

**22 NGHỊ QUYẾT ĐƯỢC THÔNG QUA
TẠI KỲ HỌP THỨ 16 (KỲ HỌP THƯỜNG LỆ GIỮA NĂM 2024)
CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ KHÓA X,
NHIỆM KỲ 2021 - 2026**

Đoàn Chủ tọa kỳ họp thứ 16 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2024) HĐND TP. Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026. Ảnh: Đỗ Trung.

Từ ngày 03 - 05/7/2024, tại Hội trường Thành ủy, kỳ họp thứ 16 (kỳ họp thường lệ giữa năm 2024) của Hội đồng nhân dân (HĐND) thành phố Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, đã hoàn thành nội dung, chương trình đề ra.

Tại kỳ họp, Thường trực HĐND thành phố, UBND thành phố trình HĐND thành phố xem xét, quyết nghị theo thẩm quyền gồm các nội dung sau:

- 1) Tờ trình về Chương trình giám sát năm 2025 của HĐND thành phố.
- 2) Tờ trình về giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn

2021 - 2025 thành phố Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương.

- 3) Tờ trình về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 thành phố Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024.

- 4) Tờ trình về dự kiến kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 thành phố Cần Thơ.

- 5) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc quyết định dự toán thu ngân sách trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2024.



THỰC HIỆN ĐỒNG BỘ, CÓ HIỆU QUẢ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ

Phát biểu bế mạc kỳ họp, đồng chí Phạm Văn Hiếu, Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố đề nghị các cấp, các ngành tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra. Trong đó, tổ chức sơ kết việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về xây dựng và phát triển TP Cần Thơ, làm cơ sở đề xuất các cơ chế, chính sách đột phá, phù hợp với thực tiễn, đảm bảo tính khả thi, tạo động lực để thành phố phát triển mạnh mẽ hơn. Tập trung triển khai các giải pháp thu ngân sách, kiểm soát chặt chẽ công tác chi ngân sách, chú trọng thực hiện tiết kiệm, hiệu quả và chống lãng phí; tập trung thúc đẩy tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án có kế hoạch vốn bố trí lớn...

Đồng chí đề nghị tiếp tục thực hiện các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư quy mô lớn vào thành phố. Triển khai thực hiện tốt kế hoạch thực hiện quy hoạch TP Cần Thơ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 vừa được Thủ tướng Chính phủ ban hành. Phối hợp chặt chẽ với các tỉnh, thành trên một số lĩnh vực quan trọng nhằm phát huy lợi thế của từng địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và của vùng... Song song đó là triển khai thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh; đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp, gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động; tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh; triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng...

Đồng thời, đề nghị UBND thành phố, các ngành, các cấp nhanh chóng triển khai thực hiện các nghị quyết của HĐND thành phố; đề ra những biện pháp tổ chức thực hiện một cách năng động, sáng tạo, trách nhiệm theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Đề nghị các đại biểu HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND thành phố thường xuyên giám sát việc thực hiện các nghị quyết đã ban hành; kịp thời phát huy, nhân rộng những mặt tích cực, góp ý sửa chữa, khắc phục những mặt còn hạn chế trên tinh thần dân chủ, đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm vì sự phát triển chung của thành phố...

PV (lược ghi)

6) Tờ trình sửa đổi, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2024.

7) Tờ trình thông qua Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (giai đoạn 2), TP Cần Thơ.

8) Tờ trình về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất và chuyển mục

đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10 ha trong năm 2024.

9) Tờ trình thông qua Kế hoạch sử dụng đất (2021 - 2025) TP Cần Thơ.

10) Tờ trình phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập do nhà nước bảo đảm chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập





Đại biểu HĐND thành phố biểu quyết thông qua Nghị quyết của kỳ họp.

Ảnh: An Bình.

tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024 của thành phố Cần Thơ.

11) Tờ trình về việc ban hành Nghị quyết cho ý kiến Hệ số điều chỉnh giá đất năm 2024.

12) Tờ trình về việc quy định tiêu chí thành lập Tổ bảo vệ an ninh, trật tự và tiêu chí về số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

13) Tờ trình quy định mức chi và mức hỗ trợ, bồi dưỡng đối với người tham gia lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự.

14) Tờ trình về cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư phát triển quận Bình Thủy.

15) Tờ trình quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra, thống kê do ngân sách địa phương đảm bảo.

16) Tờ trình quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

17) Tờ trình quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo.

18) Tờ trình quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số theo Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ.

19) Tờ trình sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2018 của HĐND thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý.

20) Tờ trình quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ.

Một số thảo luận được đưa ra tại Hội trường như: Các vấn đề có liên quan đến kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND thành phố về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024, đóng góp ý kiến đối với các nội dung trình tại kỳ họp và những vấn đề cử tri quan tâm.

Tại phiên chất vấn và trả lời chất vấn, có trên 20 lượt đại biểu HĐND thành phố tham gia chất vấn, trao đổi trực tiếp với 55 ý kiến chất vấn tập trung vào những vấn đề được cử tri quan tâm như: Việc triển khai thực hiện Đề án y tế thông minh của Thành ủy, trọng tâm là y tế cộng đồng, y tế cơ sở và triển khai các phần mềm, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong ngành y tế; giải pháp phát triển du lịch thành phố; công tác xúc tiến đầu tư thương mại; việc phân luồng học sinh trung học cơ sở, trung học phổ thông; công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; việc tận dụng các dự án giao thông để thu hút đầu tư, phát triển kinh tế; giải pháp nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là khắc phục tình trạng e dè, đùn đẩy trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ; giải pháp hạn chế tình trạng quá tải tại bệnh viện Ung bướu; việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về hoạt động kinh tế số, thương mại điện tử; giải pháp cải thiện chỉ số cải cách hành chính trong thời gian tới; giải pháp bảo vệ học sinh tránh tác hại của ma túy trong học đường, những hành vi tội phạm ở lứa tuổi học đường;...



Cũng tại kỳ họp, HĐND thành phố thông qua 22 nghị quyết (trong đó, có 09 nghị quyết quy phạm pháp luật và 13 nghị quyết cá biệt), cụ thể như sau:

*** Nghị quyết quy phạm pháp luật:** (09 nghị quyết)

1) Nghị quyết quy định tiêu chí thành lập Tổ và số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

2) Nghị quyết quy định mức chi hỗ trợ thường xuyên hằng tháng và mức hỗ trợ, bồi dưỡng khác đối với Tổ bảo vệ an ninh, trật tự.

3) Nghị quyết quy định nội dung chi và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm.

4) Nghị quyết về cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư phát triển quận Bình Thủy.

5) Nghị quyết quy định miễn, giảm một số khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

6) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 01/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND thành phố quy định phân cấp thẩm quyền quyết định đối với tài sản công thuộc địa phương quản lý.

7) Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối với dự toán mua sắm thuộc phạm vi quản lý của TP Cần Thơ.

8) Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo.

9) Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho người dân tộc thiểu số.

*** Nghị quyết cá biệt:** (13 nghị quyết)

1) Nghị quyết về kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2024.

2) Nghị quyết về Chương trình giám sát năm 2025 của HĐND TP Cần Thơ.

3) Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc quyết định

dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương năm 2024.

4) Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung Nghị quyết của HĐND thành phố về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2024.

5) Nghị quyết về việc giao chi tiết, điều chỉnh bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 TP Cần Thơ từ các nguồn vốn ngân sách địa phương.

6) Nghị quyết về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 TP Cần Thơ các nguồn vốn thuộc ngân sách địa phương, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024.

7) Nghị quyết về dự kiến Kế hoạch đầu tư công TP Cần Thơ năm 2025.

8) Nghị quyết về việc cho ý kiến Hệ số điều chỉnh giá đất.

9) Nghị quyết về việc thông qua danh mục bổ sung các dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa dưới 10ha trong năm 2024.

10) Nghị quyết về việc thông qua Kế hoạch sử dụng đất (2021 - 2025) TP Cần Thơ.

11) Nghị quyết thông qua Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Vĩnh Thạnh (giai đoạn 2), TP Cần Thơ.

12) Nghị quyết về việc phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, hội quần chúng được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ năm 2024 của TP Cần Thơ.

13) Nghị quyết về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ mười sáu của HĐND TP Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 ●

Hoàng Oanh (t/h)

(Theo Thông báo số 446/TB-HĐND ngày 08/7/2024 của HĐND thành phố kết quả kỳ họp thứ 16 (kỳ họp chuyên đề) của HĐND TP Cần Thơ khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026)

**TIN TRONG NƯỚC****MỘT SỐ KẾT QUẢ CHỦ YẾU
VỀ KINH TẾ - XÃ HỘI NƯỚC TA 6 THÁNG ĐẦU NĂM;
NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì Hội nghị trực tuyến toàn quốc của Thường trực Chính phủ về thúc đẩy đầu tư công năm 2024 - Ảnh: VGP/Nhật Bắc.

Sáu tháng đầu năm 2024, kinh tế - xã hội Việt Nam duy trì đà hồi phục, phát triển mạnh mẽ, đạt nhiều kết quả quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực, mặc dù điều kiện kinh tế thế giới hồi phục còn thiếu ổn định, vẫn còn nhiều rủi ro tiềm ẩn.

- Tăng trưởng GDP nửa đầu năm đạt mức cao so với cùng kỳ trong nhiều năm trở lại đây. Tốc độ tăng trưởng kinh tế quý II ước đạt 6,93%, tăng cao thứ hai tính trong 5 năm trở lại đây. Tính chung 6 tháng đầu năm 2024 tăng 6,42%, chỉ thấp hơn tốc độ tăng 6,58% của sáu tháng đầu năm 2022.

Hoạt động sản xuất kinh doanh khá thuận lợi, khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng

trường ổn định, khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ phát triển tốt, giữ vai trò trụ cột đối với mức tăng trưởng chung toàn nền kinh tế.

- Giải ngân vốn đầu tư công được thúc đẩy, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tăng cao nhất so với cùng kỳ kể từ năm 2020 trở lại đây

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội trong sáu tháng đầu năm 2024 theo giá hiện hành ước đạt 1.451,3 nghìn tỷ đồng, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn mức tăng 4,8% cùng kỳ sáu tháng năm 2023.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam sáu tháng đầu năm 2024 ước đạt 10,84 tỷ USD, tăng 8,2% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài



thực hiện cao nhất của sáu tháng đầu năm trong 5 năm qua.

- **Xuất khẩu phục hồi mạnh mẽ, cán cân thương mại duy trì trạng thái xuất siêu.** Tính chung sáu tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa đạt 368,53 tỷ USD, tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu tăng 14,5%; nhập khẩu tăng 17%. Cán cân thương mại hàng hóa xuất siêu 11,63 tỷ USD.

- **Kinh tế vĩ mô duy trì cơ bản ổn định, lạm phát trong mức kiểm soát.** Tính bình quân sáu tháng đầu năm, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 4,08% so với cùng kỳ năm trước.

- **Thu ngân sách ổn định đảm bảo cho các khoản đầu tư và chi cho các hoạt động.** Tổng thu ngân sách Nhà nước sáu tháng đầu năm 2024 đạt 1.020,6 nghìn tỷ đồng, bằng 60% dự toán năm và tăng 15,7% so với cùng kỳ năm trước. Tổng chi ngân sách Nhà nước sáu tháng đầu năm 2024 đạt 803,6 nghìn tỷ đồng, bằng 37,9% dự toán năm và giảm 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

- **Công tác bảo đảm an sinh xã hội luôn được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời, hiệu quả.** Trong sáu tháng đầu năm (tính đến ngày 19/6/2024), lãnh đạo các cấp từ Trung ương đến địa phương, các ban, ngành, đoàn thể, các nhà hảo tâm tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho nhiều đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, ngày 15/3/2021 với tổng số tiền là 11,7 nghìn tỷ đồng; hộ nghèo, hộ cận nghèo là hơn 3 nghìn tỷ đồng; người có công, thân nhân người có công với cách mạng là 16,5 nghìn tỷ đồng; hỗ trợ đột xuất, bất thường phát sinh tại địa phương là gần 70,1 tỷ đồng. Ngoài ra, bảo hiểm xã hội đã cấp phát hơn 26,2 triệu thẻ Bảo hiểm y tế/sổ/thẻ khám chữa bệnh miễn phí cho các đối tượng thụ hưởng.

Để thực hiện thành công các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, các bộ, ngành, địa phương cần tiếp tục triển khai quyết

liệt, kịp thời, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trên các lĩnh vực theo Nghị quyết, Kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, nhất là Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP, 93/NQ-CP và các Nghị quyết Phiên họp của Chính phủ; nỗ lực phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GDP cả năm ở mức cận trên từ 6,5 - 7%, lạm phát dưới 4,5% và thực hiện thành công toàn diện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của năm 2024, tạo đà thuận lợi phát triển cho năm 2025. Trong đó, chú trọng thực hiện hiệu quả các nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế;

Thứ hai, quyết liệt đẩy mạnh hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;

Thứ ba, đẩy mạnh đầu tư kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là các công trình, dự án quan trọng quốc gia;

Thứ tư, chú trọng thực hiện thực chất, hiệu quả cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh;

Thứ năm, tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật, đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số quốc gia;

Thứ sáu, chú trọng hơn nữa các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân;

Thứ bảy, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; triển khai chu đáo, thực chất, hiệu quả các hoạt động đối ngoại; quyết liệt thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí;

Thứ tám, tiếp tục đẩy mạnh thông tin, truyền thông, nhất là truyền thông chính sách, góp phần tạo đồng thuận xã hội.



**CỤ THỂ HÓA CÁC NHIỆM VỤ ĐỂ PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG,
SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, XÂY DỰNG ĐẤT NƯỚC
NGÀY CÀNG PHỒN VINH, HẠNH PHÚC**

Ngày 19/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 94/NQ-CP năm 2024 về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 43-NQ/TW năm 2023 tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc, trong đó nêu một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

Các bộ, ngành, địa phương phối hợp chặt chẽ với cấp ủy cùng cấp kịp thời nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW, Chương trình hành động của Chính phủ đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; việc triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW phải gắn chặt với việc nghiên cứu, học tập, làm theo tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc; Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Tiếp tục quán triệt quan điểm, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đại đoàn kết, về vị trí, tầm quan trọng phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc trong giai đoạn hiện nay; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng, các loại hình văn hóa, nghệ thuật; kết hợp chặt chẽ giữa tuyên truyền, vận động với giáo dục truyền thống đại đoàn kết toàn dân tộc, về đường lối, chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước...

Hoàn thiện chủ trương, chính sách về đại đoàn kết toàn dân tộc, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển đất nước. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng, huy động mọi nguồn lực phục vụ phát triển đất nước.

Xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch, vững mạnh; tăng cường đoàn kết trong Đảng, giữ vững vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng trong xây dựng

và phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ cấp chiến lược có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; sát cơ sở, nêu cao ý thức phục vụ gắn bó mật thiết với Nhân dân, lấy kết quả công việc, sự hài lòng và uy tín của Nhân dân làm tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ, công chức, viên chức...

Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Nhà nước trong phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân do Đảng lãnh đạo; xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả. Mọi hoạt động của cơ quan nhà nước, của cán bộ, công chức, viên chức phải phục vụ Nhân dân; kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân, những vấn đề Nhân dân quan tâm...

Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách để phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực và sức sáng tạo của Nhân dân; triển khai hiệu quả Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; thực hiện đầy đủ phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; cụ thể hóa cơ chế “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”; tập trung nghiên cứu, bổ sung quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện dân chủ ở cơ sở...

Phối hợp đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện đại diện cho ý chí, nguyện vọng, quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân; bảo đảm hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên; phát huy tốt mô hình tự quản của cộng đồng dân cư, nâng cao hiệu quả hòa giải, giám sát của Nhân dân tại cộng đồng; chú trọng bồi dưỡng, hướng dẫn, phát huy vai trò của người có uy tín trong cộng đồng...





Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp chính quyền đề xuất, triển khai, duy trì các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các mô hình, phong trào tự quản của Nhân dân, nhất là lĩnh vực khởi nghiệp,

đổi mới sáng tạo, tạo việc làm, lao động, sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống; đổi mới việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng mạnh về cơ sở để người dân tham gia... •

TIẾP TỤC THỨC ĐẨY XÃ HỘI HÓA CÁC DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã có chủ trương, cơ chế chính sách nhằm khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công để mở rộng, thu hút các nguồn lực, tiềm năng đầu tư trong xã hội và nâng cao chất lượng, số lượng của các loại hình dịch vụ sự nghiệp công. Đến nay, hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về chính sách khuyến khích xã hội hóa, về tiêu chí quy mô, tiêu chuẩn của các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công đã được ban hành tương đối đầy đủ. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã quan tâm đến việc triển khai thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hóa; một số địa phương đã ban hành các chính sách ưu đãi đặc thù để khuyến khích và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ sở phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương...

Tuy nhiên, quá trình triển khai thực hiện vẫn còn có một số hạn chế. Để khắc phục các tồn tại, bất cập trong công tác xã hội hóa và tiếp tục thu hút, mở rộng các nguồn lực đầu tư trong xã hội, tạo điều kiện cho các hoạt động dịch vụ sự nghiệp công phát triển với số lượng và chất lượng cao hơn, đồng thời thực hiện cơ cấu lại ngân sách nhà nước, tại Nghị quyết số 91/NQ-CP, ngày 18/6/2024, Chính phủ yêu cầu tập trung triển khai một số nội dung chủ yếu sau:

Các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương tiếp tục thực hiện tốt các chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng,... trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai, thuế, đầu tư công, ngân sách nhà nước, tín dụng nhà nước và các văn bản pháp luật khác có liên quan; tiếp tục rà soát các chính sách ưu đãi khuyến khích xã hội hóa và các lĩnh vực xã hội hóa để kịp thời trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung đảm bảo phù hợp với thực tiễn phát sinh, tạo điều kiện hỗ trợ cho các đơn vị ngoài công lập, nhà

đầu tư tham gia đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ sự nghiệp công; tổng kết, đánh giá, rà soát các chính sách ưu đãi, khuyến khích lĩnh vực xã hội hóa và có văn bản đề xuất bổ sung các chính sách ưu đãi để đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ sự nghiệp công, bao gồm cả việc bổ sung, nghiên cứu quy định riêng về ưu đãi miễn, giảm tiền thuê đất khác với mức ưu đãi dành cho dự án đầu tư vào các lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư.

Rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến việc thành lập các cơ sở ngoài công lập, giao đất, hỗ trợ giải phóng mặt bằng... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở cung ứng dịch vụ sự nghiệp công ngoài công lập được thành lập và hoạt động có hiệu quả; bảo đảm không phát sinh hoặc làm phức tạp thêm thủ tục hành chính đang áp dụng; tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn viện trợ nhằm đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ; có chính sách động viên, thu hút đội ngũ trí thức, người Việt Nam ở nước ngoài về nước tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học, khám, chữa bệnh, hoạt động văn hóa, thi đấu thể thao...; rà soát, sửa đổi cơ chế, chính sách để khu vực tư bình đẳng với các doanh nghiệp, đơn vị thuộc nhà nước trong khả năng tiếp cận các nguồn lực trên thị trường.

Thực hiện lộ trình cơ chế giá thị trường có sự quản lý của Nhà nước đối với giá các dịch vụ sự nghiệp công quan trọng như y tế, giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp phù hợp với tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập và Luật Quản lý giá; lựa chọn mức độ và thời điểm điều chỉnh đảm bảo hạn chế tác động mạnh đến mặt bằng giá cả





và lạm phát, nhằm nâng cao số lượng và chất lượng dịch vụ công, tạo môi trường kinh doanh cạnh tranh bình đẳng giữa cơ sở công lập và ngoài công lập; gắn với chính sách hỗ trợ phù hợp cho người nghèo, đối tượng chính sách.

Hoàn thiện phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập của từng ngành, lĩnh vực theo nguyên tắc đẩy mạnh việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang hoạt động theo hình thức tự bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, kiên quyết chuyển sang cơ chế tự bảo đảm hoàn toàn về tài chính đối với nhóm các đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công có khả năng xã hội hóa cao trên cơ sở Nhà nước thực hiện lộ trình bảo đảm

kinh phí hoạt động có thời hạn. Trường hợp cần thiết phải thành lập mới đơn vị sự nghiệp công lập, thì đơn vị đó phải tự bảo đảm toàn bộ về tài chính; đẩy mạnh xã hội hóa, chuyển các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác đủ điều kiện thành công ty cổ phần.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện của các đơn vị cung ứng dịch vụ sự nghiệp công (bao gồm cả tình hình thực hiện xã hội hoá) đảm bảo chất lượng dịch vụ sự nghiệp; kịp thời xử lý các vướng mắc và cập nhật, bổ sung các chính sách chế độ cho phù hợp với thực tiễn; kiến nghị kịp thời với các cơ quan chủ trì các chính sách ưu đãi về xã hội hóa (đất đai, tín dụng, thuế...) để hoàn thiện pháp luật... •

THỰC HIỆN LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ HAI NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Ngày 10/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 63/2024/NĐ-CP quy định việc thực hiện liên thông điện tử hai nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

Đối với những dữ liệu mà cơ quan thực hiện thủ tục hành chính đang quản lý hoặc đã được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đối với các thành phần hồ sơ chưa có dữ liệu điện tử thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

Các thông tin trong tờ khai điện tử quy định tại Nghị định này đã có trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, hệ thống thông tin có liên quan, được Phần mềm dịch vụ công liên thông điền tự động.

Hồ sơ, biểu mẫu điện tử của từng thủ tục sẽ được Phần mềm dịch vụ công liên thông tự động phân

tách để chuyển cho các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định. Hồ sơ đăng ký khai sinh, khai tử được Phần mềm dịch vụ công liên thông đồng bộ về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh; hồ sơ đăng ký thường trú, xóa đăng ký thường trú, hồ sơ cấp thẻ Bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi, hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp mai táng, tử tuất được đồng bộ về phần mềm nghiệp vụ của các bộ, ngành có liên quan.

Hồ sơ thực hiện liên thông điện tử các thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi bao gồm các thành phần hồ sơ sau: Tờ khai điện tử (Mẫu số 01 kèm theo Nghị định 63/2024/NĐ-CP). Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy chứng sinh được liên thông từ cơ sở khám bệnh, chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông. Trường hợp không có giấy chứng sinh thì đính kèm các thành phần hồ sơ thay thế theo quy định pháp luật về Hộ tịch. Trường hợp đăng ký thường trú cho trẻ em khác nơi thường trú của cha, mẹ (nếu được cha, mẹ đồng ý) thì đính kèm các thành phần hồ sơ theo quy định pháp luật về cư trú. Các thành phần hồ sơ trên là bản giấy thì phải thực hiện số hóa theo quy định tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

Hồ sơ thực hiện liên thông các thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú,





giải quyết mai táng phí bao gồm các thành phần: Tờ khai điện tử (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 63/2024/NĐ-CP). Dữ liệu điện tử có ký số của Giấy báo tử được chia sẻ tự động từ cơ sở khám chữa bệnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông. Trường hợp không có Giấy báo tử thì nộp các giấy tờ thay thế theo quy định pháp luật về hộ tịch.

Nghị định quy định người nộp hồ sơ truy cập vào cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ dichvucong.gov.vn) hoặc trên ứng dụng VNeID, lựa chọn mục dịch vụ để thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và lệ phí theo quy định.

Kể từ ngày Nghị định 63/2024/NĐ-CP có hiệu lực (10/6/2024 đến ngày 01/7/2024), các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh, phần mềm nghiệp vụ của các bộ, ngành, địa phương phải nâng cấp, hoàn thiện kết nối, chia sẻ, thông suốt với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cơ sở dữ liệu quốc gia về Bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu chuyên ngành và Phần mềm dịch vụ công liên thông theo quy định của Nghị định này. Kể từ ngày 01/7/2024, hồ sơ hai nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử được tiếp nhận, giải quyết theo quy định tại Nghị định 63/2024/NĐ-CP.

MỘT SỐ BIỆN PHÁP VỆ SINH DỊCH TỄ VÀ KIỂM DỊCH ĐỘNG, THỰC VẬT

Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi Hiệp định SPS của WTO và cam kết SPS trong khuôn khổ Hiệp định thương mại tự do (được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bởi Quyết định số 534/QĐ-TTg ngày 19/6/2024) đã đưa ra một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm nâng cao năng lực của Việt Nam trong việc thực thi các nghĩa vụ đối với Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và các Hiệp định thương mại tự do trong thương mại nông, lâm, thủy sản và thực phẩm quốc tế như sau:

(IPPC)) để thực thi có hiệu quả cam kết quốc tế trong lĩnh vực SPS của WTO và các Hiệp định thương mại tự do song phương, đa phương.

Xây dựng và ban hành quy trình và thủ tục đánh giá và công nhận lẫn nhau về SPS theo các quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn kỹ thuật, khuyến nghị quốc tế và Ủy ban SPS của WTO; đàm phán, xây dựng các thỏa thuận công nhận lẫn nhau trong lĩnh vực SPS, công nhận lẫn nhau về hệ thống quản lý và giám sát, công nhận lẫn nhau đối với một biện pháp SPS hay nhiều biện pháp SPS; đàm phán và ký kết các thỏa thuận hợp tác song phương công nhận lẫn nhau về quản lý, giám sát đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật và chứng nhận cho các mặt hàng nông sản và thực phẩm xuất khẩu.

Nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và an toàn dịch bệnh động, thực vật cho các chủ thể tham gia chuỗi sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng sản phẩm; nâng cao kiến thức chuyên môn và năng lực thực thi SPS cho cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, kiểm dịch và các đối tượng liên quan; xây dựng cơ sở dữ liệu, khai thác và chia sẻ thông tin về các biện pháp SPS theo nhóm mặt hàng, theo từng thị trường.

Kiện toàn cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng SPS Việt Nam; nâng cao năng lực cho các điểm hỗ trợ kỹ thuật của Văn phòng SPS Việt Nam tại các bộ, ngành; thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về cơ sở khoa học để xây dựng các mức dư lượng tối đa cho phép (MRL); thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về phân tích rủi ro, đánh giá hiện trạng và biện pháp kiểm soát các đối tượng kiểm dịch; thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về kiểm soát sinh vật gây hại; thực hiện các nhiệm vụ khoa học - công nghệ để đánh giá tác động đối với một số biện pháp mới của thành viên WTO.

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật trong nước, xây dựng các tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN) hài hòa với các tiêu chuẩn, khuyến nghị quốc tế (Ủy ban Tiêu chuẩn Thực phẩm Codex quốc tế (Codex), Tổ chức Thú y thế giới (WOAH), Công ước Bảo vệ thực vật quốc tế





Phối hợp với các hội, hiệp hội ngành hàng trong việc phổ biến thông tin SPS của thị trường và tổ chức hướng dẫn cho các thành viên hội, hiệp hội, tổ chức và cá nhân có quan tâm trong việc đáp ứng các quy định về SPS của thị trường; xây dựng kế hoạch phổ biến thông tin về SPS lồng ghép với các chương trình khuyến nông, khuyến lâm và khuyến ngư; tổ chức được ít nhất 200 khóa tập huấn đến năm 2030 (tương đương khoảng 20.000 lượt người)...

Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, thú y, bảo vệ và kiểm dịch thực vật, tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và các văn bản liên quan, đảm bảo hài hòa với các yêu cầu quốc tế trong lĩnh vực SPS; rà soát, sửa đổi bổ sung và xây dựng

các tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia liên quan đến quản lý an toàn thực phẩm và các quy chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực thú y và bảo vệ thực vật cho phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế và khu vực, có biện pháp SPS phù hợp bảo vệ sức khỏe người dân, sản xuất nông nghiệp trong nước và hệ động, thực vật khỏi các mối nguy từ thực phẩm mất an toàn, sự xâm nhiễm của sâu hại và dịch bệnh từ những sản phẩm nông sản và thực phẩm nhập khẩu; nâng cấp Cổng thông tin một cửa quốc gia, một cửa Asean để đảm bảo việc kết nối chia sẻ dữ liệu điện tử liên quan đến SPS (như e-phyto....) với các nước trong khu vực và các đối tác thương mại khác trên thế giới •

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN NHÀ Ở XÃ HỘI TRONG TÌNH HÌNH MỚI

Những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến công tác phát triển nhà ở cho người dân, nhất là nhà ở xã hội. Đến nay, cả nước đã hoàn thành xây dựng 195.000 căn nhà ở xã hội và có khoảng 374.000 căn nhà ở xã hội đã được chấp thuận đầu tư và khởi công, cấp phép xây dựng. Chính sách hỗ trợ nhà ở thông qua các chương trình mục tiêu cho các đối tượng là người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo khu vực nông thôn và hộ gia đình tại khu vực nông thôn thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu được triển khai đồng bộ và đạt được nhiều kết quả tích cực.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phát triển nhà ở xã hội vẫn còn một số hạn chế, như: Nguồn cung nhà ở xã hội còn hạn chế so với nhu cầu thực tế; giá nhà ở xã hội bình quân còn quá cao so với thu nhập của đối tượng thụ hưởng; công tác quản lý nhà nước về nhà ở xã hội vẫn còn nhiều yếu kém, bất cập; còn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát, nhất là tại các vùng khó khăn, chịu nhiều ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu...

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, tổ

chức, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội về tính chất, ý nghĩa của công tác phát triển nhà ở xã hội. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phát triển nhà ở xã hội; đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào hệ thống chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm của địa phương. Phấn đấu đến năm 2030, cả nước xóa bỏ hoàn toàn tình trạng nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu; hoàn thành xây dựng ít nhất 1 triệu căn nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp tại khu vực đô thị; thực hiện tốt việc hỗ trợ nhà ở theo các chương trình mục tiêu, nhất là đối với người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng khó khăn về nhà ở, hộ nghèo ở tại khu vực nông thôn, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; bảo đảm 100% người có công và gia đình người có công với cách mạng được chăm lo tốt về nhà ở.

Phát triển đa dạng loại hình nhà ở xã hội và cơ chế, chính sách mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà lưu trú, ký túc xá cho công nhân, người thu nhập thấp khu vực đô thị, học sinh,





sinh viên, lực lượng vũ trang với giá phù hợp với khả năng chi trả của từng đối tượng thụ hưởng; tăng tỷ lệ nhà ở xã hội cho thuê; chú trọng hỗ trợ nhà ở và đất ở cho người có công với cách mạng, người nghèo và các đối tượng chính sách, bảo đảm phù hợp với quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng và kế hoạch phát triển nhà ở trong từng giai đoạn của địa phương; kết hợp linh hoạt giữa các chính sách hỗ trợ của Nhà nước và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, cá nhân.

Rà soát, hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan đến nhà ở xã hội, nhất là về cơ chế tài chính, sử dụng nguồn lực, đất đai, đầu tư, đầu tư công, xây dựng, đấu thầu, quy hoạch đô thị và nông thôn, quản lý phát triển đô thị, quản lý và sử dụng tài sản công, chính sách thuế, quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế...

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn cho phát triển nhà ở xã hội; ưu tiên bố trí

nguồn vốn ngân sách nhà nước từ Trung ương và địa phương tương xứng, kịp thời để bảo đảm thực hiện các mục tiêu phát triển nhà ở xã hội; Nhà nước tập trung phát triển nhà ở xã hội cho thuê khu vực đô thị bằng nguồn vốn đầu tư công; đẩy mạnh thực hiện xã hội hoá nguồn vốn phát triển nhà ở xã hội, đặc biệt là của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài; rà soát, sớm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai hiệu quả chương trình cho vay hỗ trợ nhà ở xã hội.

Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đổi mới phương thức, mô hình quản lý và phát triển nhà ở xã hội; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho các địa phương trong phát triển nhà ở xã hội, đi đôi với tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát, bảo đảm việc triển khai các dự án nhà ở xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất phát triển nhà ở xã hội trong các dự án nhà ở thương mại đúng mục đích •

TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP NĂM 2025

Quyết định số 484/QĐ-TTg ngày 07/6/2024 về việc thực hiện Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 (TĐTNN 2025) sẽ tập trung thu thập các nhóm thông tin sau:

Thực trạng nền sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản: Số lượng đơn vị sản xuất; số lao động và cơ cấu lao động; thời gian lao động; quy mô sản xuất; năng lực sản xuất; tình hình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, ứng dụng kinh tế số; thực trạng tiếp cận thông tin của các đơn vị sản xuất; thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; tác động của sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản tới môi trường; thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng; tình hình phát triển kinh tế trang trại; phát triển sản xuất hiệu quả và bền vững; vai trò của phụ nữ trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; kết quả hoạt động tự sản, tự tiêu của các hộ dân cư; tình hình sử dụng đất nông nghiệp.

Thực trạng nông thôn gồm: Thực trạng và những chuyển biến về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, trong đó có thông tin gắn với tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; các hình thức hỗ trợ kinh tế nông thôn (hệ thống khuyến nông, lâm, ngư; tiếp cận thị trường...); vệ sinh môi trường nông thôn; phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản gắn với chế biến, dịch vụ và du lịch; tổ hợp tác và làng nghề; cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của Ủy ban nhân dân xã.

Thông tin về cư dân nông thôn gồm: Khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của hộ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; đào tạo nghề cho lao động nông thôn và kết quả thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước về cư dân nông thôn; tình hình sử dụng điện, nước sạch của cư dân nông thôn; khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu.



Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 thu thập thông tin trong 30 ngày, từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 30/7/2025. Kết quả sơ bộ được công bố vào tháng 12/2025. Kết quả chính thức được công bố vào tháng 3/2026. Các báo cáo phân tích chuyên đề được công bố vào tháng 7/2026.

Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp các cấp: Ở Trung ương, Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 trung ương do Phó Thủ tướng Chính phủ làm Trưởng ban. Ở địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp thành lập Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cùng cấp. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã có nhiệm vụ tổ chức và chỉ đạo thực hiện TĐTNN 2025 tại địa phương.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện được thành lập Tổ thường trực giúp việc. Thành phần Ban Chỉ đạo cấp xã gồm: Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch) Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban. Công chức Văn phòng - thống kê cấp xã làm ủy viên thường trực. Công chức Địa chính - xây dựng -

đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Chủ tịch Hội nông dân Việt Nam (áp dụng đối với xã, phường, thị trấn có tổ chức Hội Nông dân Việt Nam) và cán bộ, công chức liên quan làm ủy viên.

Chỉ thành lập Ban Chỉ đạo đối với quận, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh, các phường và thị trấn có tỷ lệ hộ nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản chiếm trên 30% tổng số hộ dân cư. Đối với quận, thị xã, thành phố trực thuộc cấp tỉnh, phường và thị trấn không thành lập Ban Chỉ đạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp trực tiếp chỉ đạo; Thủ trưởng cơ quan Thống kê cấp huyện, công chức Văn phòng - thống kê cấp xã làm nhiệm vụ thường trực. Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân cùng cấp trong chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện TĐTNN 2025. Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực các cấp tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ ●

TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ SĨ NHÂN DÂN, NGHỆ SĨ ƯU TÚ

Ngày 06/6/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 61/2024/NĐ-CP quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ sĩ nhân dân”, “Nghệ sĩ ưu tú”. Trong đó, nêu một số tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân, Nghệ sĩ ưu tú chủ yếu sau:

Danh hiệu Nghệ sĩ nhân dân được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau: Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống, tận tụy với nghề; có tài năng nghệ thuật tiêu biểu xuất sắc cho loại hình, ngành, nghề văn hóa, nghệ thuật được tôn vinh; có uy tín nghề nghiệp; có nhiều cống hiến cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ. Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng đồng từ

20 năm trở lên hoặc 15 năm trở lên đối với loại hình nghệ thuật xiếc, múa...

Danh hiệu Nghệ sĩ ưu tú được xét tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau: Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; điều lệ, nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, địa phương. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu trong cuộc sống, tận tụy với nghề; có tài năng nghệ thuật xuất sắc trong loại hình, ngành, nghề văn hóa, nghệ thuật được tôn vinh; có uy tín nghề nghiệp; có tinh thần phục vụ Nhân dân, được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ. Có thời gian hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật chuyên nghiệp liên tục hoặc cộng đồng từ 15 năm trở lên hoặc 10 năm trở lên đối với loại hình nghệ thuật xiếc, múa... ●

B.B.T (t/h)

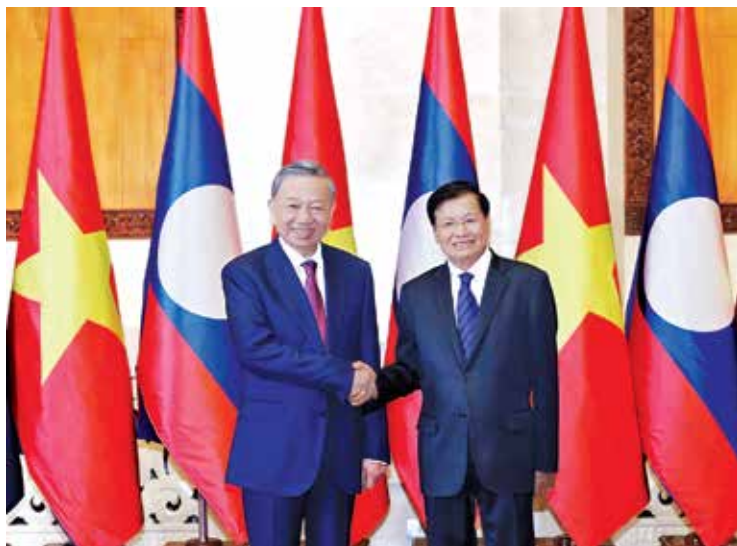
Theo tài liệu BTGTW



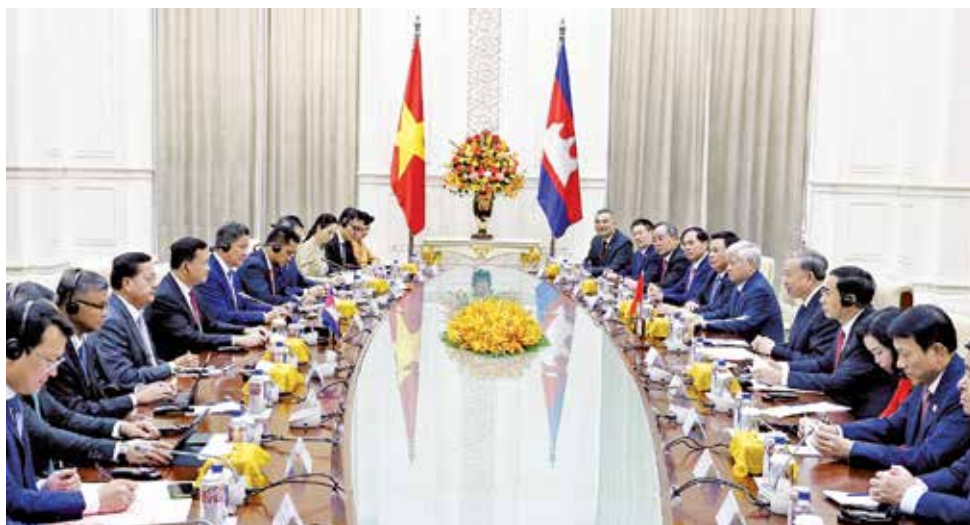


HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI VÀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI CỘNG HÒA DÂN CHỦ NHÂN DÂN LÀO VÀ VƯƠNG QUỐC CAMPUCHIA CỦA CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM



Ủy viên Bộ Chính trị,
Chủ tịch nước Tô Lâm
và Tổng Bí thư,
Chủ tịch nước Lào
Thongloun Sisoulith.
Ảnh: TTXVN.



Ủy viên Bộ Chính trị,
Chủ tịch nước Tô Lâm
và Thủ tướng Campuchia
Hun Manet tại cuộc
hội đàm.
Ảnh: TTXVN.

Nhận lời mời của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào Thongloun Sisoulith và Quốc vương Campuchia Preah Bat Samdech Preah Boromneath Norodom Sihamoni, Chủ tịch nước Tô Lâm cùng đoàn đại

biểu cấp cao Việt Nam đã thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia, từ ngày 11 - 13/7/2024.

Đây là chuyến thăm nước ngoài đầu tiên của Chủ tịch nước Tô Lâm trên cương vị mới.



Chuyến thăm góp phần tăng cường sự gắn kết, hợp tác truyền thống, hiệu quả giữa ba nước Việt Nam - Lào - Campuchia; khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam trong việc không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị truyền thống, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào và quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia.

Chủ tịch nước Tô Lâm đã có 32 hoạt động, với các cuộc hội đàm, hội kiến, tiếp xúc, gặp gỡ với tất cả lãnh đạo cấp cao hai nước, thăm các cơ sở kinh tế, gặp, nói chuyện với học sinh, sinh viên, cộng đồng bà con kiều bào tại hai nước.

Tại Lào, hai bên nhất trí cao về các biện pháp tiếp tục triển khai hiệu quả các thỏa thuận cấp cao của hai Đảng, hai Nhà nước. Đặc biệt là Thỏa thuận Chiến lược hợp tác Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2030 và Hiệp định về hợp tác song phương Việt Nam - Lào giai đoạn 2021 - 2025. Các nhà lãnh đạo nhất trí hai bên cần đẩy mạnh hơn nữa tuyên truyền, giáo dục trong các tầng lớp Nhân dân của hai nước, nhất là thế hệ trẻ; đẩy mạnh hợp tác địa phương, nhất là giữa các tỉnh biên giới. Đồng thời, tiếp tục phối hợp chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau tại các diễn đàn khu vực và quốc tế, nhất là trong khuôn khổ Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Liên hợp quốc và tiểu vùng sông Mekong.

Tại Campuchia, hai bên nhất trí triển khai mạnh mẽ hơn nữa hợp tác kinh tế -thương mại -

đầu tư, quốc phòng - an ninh, hợp tác biên giới, nguồn lao động, giao lưu Nhân dân; tích cực hỗ trợ nhau xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, đồng thời hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả. Hai bên hoan nghênh các cơ quan liên quan của hai nước đã phối hợp chặt chẽ nhằm xây dựng đường biên giới trên đất liền hòa bình, hữu nghị, ổn định và hợp tác, phát triển, đẩy mạnh quan hệ hợp tác giữa các tỉnh biên giới, phát triển kinh tế khu vực biên giới.

Trong khuôn khổ hợp tác khu vực và quốc tế, hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác Tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam, ủng hộ Lào hoàn thành vai trò Chủ tịch ASEAN và AIPA 2024; Tiểu vùng Mekong mở rộng; hợp tác quản lý, sử dụng bền vững nguồn nước sông Mekong vì lợi ích cộng đồng người dân trên lưu vực và ở cả ba nước.

Chuyến thăm cấp Nhà nước tới Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào và Vương quốc Campuchia của Chủ tịch nước Tô Lâm đã thành công về mọi mặt, là dấu ấn mới trong việc triển khai chính sách đối ngoại của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, đồng thời khẳng định quyết tâm của Đảng, Nhà nước và Nhân dân Việt Nam trong việc không ngừng củng cố và phát triển mối quan hệ hữu nghị vĩ đại, đoàn kết đặc biệt và hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào và quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống, hợp tác toàn diện, bền vững lâu dài Việt Nam - Campuchia ●

MỘT SỐ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC HÀN QUỐC CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHẠM MINH CHÍNH

Nhận lời mời của Thủ tướng Đại Hàn Dân Quốc Han Duck Soo và Phu nhân, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính và Phu nhân thăm chính thức Hàn Quốc, từ ngày 30/6 đến 03/7/2024. Đây là chuyến thăm chính thức đầu tiên của lãnh đạo cấp cao Việt Nam đến Hàn Quốc kể từ khi hai nước nâng cấp quan hệ ngoại giao lên Đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2022.

Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh quan hệ Việt Nam - Hàn Quốc đang phát triển tốt đẹp.

Tin cậy chính trị giữa hai nước ngày càng được củng cố, trao đổi đoàn cấp cao và các cấp được triển khai thường xuyên. Hai nước hợp tác chặt chẽ, ủng hộ lẫn nhau trên các diễn đàn khu vực và quốc tế. Hàn Quốc tiếp tục giữ vị trí là đối tác kinh tế quan trọng hàng đầu của Việt Nam, là nhà đầu tư lớn nhất vào Việt Nam với tổng vốn đầu tư đạt 86 tỷ USD (tháng 4/2024), đối tác lớn thứ hai về hợp tác ODA, thứ ba về hợp tác lao động, thương mại và là thị trường cung





팜 밍 징 베트남 총리 초청 한-베트남 비즈니스 포럼
DIỄN ĐÀN DOANH NGHIỆP VIỆT NAM - HÀN QUỐC



Seoul, July 1, 2024



Tại Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Hàn Quốc, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chứng kiến trao biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) giữa Tập đoàn SK, Tập đoàn T&T và tỉnh Quảng Trị hợp tác chuyển đổi năng lượng, tăng trưởng xanh. Ảnh: VGP/Nhật Bắc.

cấp khách du lịch lớn nhất của Việt Nam trong năm 2023. Cộng đồng người Việt Nam tại Hàn Quốc có khoảng hơn 270.000 người, đóng góp tích cực cho quan hệ hai nước.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính hội đàm, hội kiến với các Lãnh đạo cấp cao Hàn Quốc; dự và phát biểu tại 3 Diễn đàn, gồm: Diễn đàn doanh nghiệp, Diễn đàn xúc tiến du lịch và hợp tác văn hóa, Diễn đàn lao động Việt Nam - Hàn Quốc; và 2 Tọa đàm gồm: Tọa đàm với lãnh đạo các Tổ chức kinh tế Hàn Quốc, Tọa đàm với các nhà tri thức, khoa học Hàn Quốc về bán dẫn và trí tuệ nhân tạo. Bên cạnh đó, Thủ tướng Phạm Minh Chính có các cuộc tiếp đại diện lãnh đạo một số Tập đoàn kinh tế hàng đầu Hàn Quốc; thăm Đại sứ quán và gặp gỡ đại diện cộng đồng người Việt tại Hàn Quốc; thăm gia đình đa văn hóa Việt - Hàn; phát biểu chính sách tại Đại học Quốc gia Seoul và thăm Nhà máy sản xuất chất bán dẫn của Tập đoàn Samsung tại thành phố Pyeongtaek, tỉnh Gyeonggi.

Lãnh đạo hai nước thống nhất ra Thông cáo báo chí với các nội dung lớn về tiến triển của quan hệ hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc kể từ khi nâng cấp thành đối tác chiến lược toàn diện vào năm 2022 và các nội dung hợp tác cụ thể nhằm thúc đẩy quan hệ hợp tác phát triển thực chất, hiệu quả trên các lĩnh vực chính trị - ngoại giao, thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ, văn hóa, du lịch, lao động, giao lưu nhân dân và các lĩnh vực hợp tác mới... Các bộ, ngành, doanh nghiệp hai nước đã ký kết 40 văn bản hợp tác trong các lĩnh vực chuyển đổi số, năng lượng tái tạo, chuyển đổi xanh, biến đổi khí hậu, bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, hợp tác giữa doanh nghiệp vừa và nhỏ, hợp tác văn hóa, du lịch...

Hàn Quốc cam kết hỗ trợ Việt Nam 30 triệu USD trong 4 năm để thực hiện dự án nghiên cứu và phát triển R&D, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 Dự án Viện khoa học công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc (VKIST); khẳng định sẽ hỗ trợ Việt Nam tổ chức thành công Hội nghị Thượng đỉnh Đối tác vì tăng trưởng xanh và Mục tiêu toàn cầu 2030 (P4G) vào tháng 4/2025 •





DỰ LUẬN QUỐC TẾ VỀ KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI VIỆT NAM CỦA TỔNG THỐNG LIÊN BANG NGA VLADIMIR PUTIN

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng, Tổng thống Liên bang Nga Vladimir Putin thăm cấp Nhà nước Việt Nam, từ ngày 19 - 20/6/2024. Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh hai nước kỷ niệm 30 năm ký kết Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga (16/6/1994 - 16/6/2024).

Trong khuôn khổ chuyến thăm, hai bên trao đổi sâu rộng về nhiều nội dung và phương hướng thúc đẩy quan hệ Việt Nam - Nga trên các lĩnh vực: chính trị, kinh tế - thương mại, khoa học - công nghệ; các vấn đề quốc tế và khu vực cùng quan tâm.

Hai bên đã ra “Tuyên bố chung giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên bang Nga về làm sâu sắc hơn quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện trên cơ sở những thành tựu của 30 năm thực hiện Hiệp ước về những nguyên tắc cơ bản của quan hệ hữu nghị Việt Nam - Nga”, thể hiện quyết tâm của Lãnh đạo và nhân dân hai nước nhằm đưa hợp tác song phương ngày càng hiệu quả, thực chất trên tất cả các lĩnh vực, xứng tầm Đối tác chiến lược toàn diện, đáp ứng nhu cầu và lợi ích của cả Nhân dân hai nước, đóng góp cho hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Truyền thông Nga và các hãng thông tấn, báo chí lớn, uy tín trên thế giới dành sự quan tâm cao, chú ý đặc biệt đến chuyến thăm với các tuyến tin, bài, hình ảnh cập nhật thông tin liên tục. Dự luận quốc tế nhấn mạnh “Việt Nam là quốc gia thứ ba Tổng thống Putin đến thăm kể từ khi tuyên thệ nhậm chức nhiệm kỳ thứ 5” và Tổng thống Nga Putin được người dân Việt

Nam chào đón nồng nhiệt; nhấn mạnh, mối quan hệ của Việt Nam với Nga rất gần gũi và có từ nhiều thập kỷ trước.

Đáng chú ý, Financial Times ngày 20/6 có bài viết: “Chiến thắng ngoại giao cây tre của Việt Nam với các chuyến thăm của Biden, Tập Cận Bình và bây giờ là Putin” nhấn mạnh Việt Nam đã “cân bằng sự cạnh tranh địa chính trị bằng một phong thái mà các quốc gia khác không có được”; chuỗi ba chuyến thăm cho thấy Việt Nam thành thạo trong việc thu hút đầu tư sản xuất từ các công ty, đa dạng hóa chuỗi cung ứng, đang khéo léo quản lý các mối quan hệ quốc tế.

Thông tin về chuyến thăm cấp Nhà nước Việt Nam của Tổng thống Nga V.Putin được lan tỏa rộng rãi, tích cực trên các trang báo và truyền thông Nga. Thông tin trước, trong và sau chuyến thăm liên tục được cập nhật. Báo chí Nga đăng nhiều nội dung về các nhà ngoại giao Nga và Việt Nam trả lời phỏng vấn báo chí trước chuyến thăm, trong đó đề cao tầm quan trọng và sự ưu tiên của hai bên đối với quan hệ Việt Nam - Nga và kỳ vọng thúc đẩy hợp tác giữa hai nước sau chuyến thăm. Các tin, bài trên báo chí Nga cũng nhấn mạnh lịch sử tốt đẹp của quan hệ Việt Nam - Nga, Việt Nam luôn ghi nhớ, biết ơn sự hỗ trợ quên mình của Nga trong cuộc đấu tranh giành độc lập. Liên quan đến một số vấn đề khu vực và quốc tế (Biển Đông, Ukraine..), báo chí Nga khẳng định, Việt Nam và Nga có quan điểm tương đồng, gần gũi đối với các vấn đề này và hai nước nhất trí “không tham gia bất kỳ liên minh hoặc hiệp ước nào với các nước thứ ba làm tổn hại đến độc lập, chủ quyền của hai bên, thậm chí sẽ không hành động chống lại bên thứ ba” •

MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH THẾ GIỚI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2024; DỰ BÁO THỜI GIAN TỚI

6 tháng đầu năm 2024, thế giới tiếp nối các xu hướng địa chính trị của năm 2023 với mức độ phức tạp, khó lường và thách thức hơn.

Những vấn đề nổi cộm trong quan hệ quốc tế vẫn không tìm được giải pháp đột phá và thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống gia



tăng tác động khiến các quốc gia tiếp tục điều chỉnh chính sách, nâng cao tự chủ chiến lược.

Kinh tế thế giới có nhiều dấu hiệu khởi sắc nhưng tốc độ tăng trưởng chậm, không đồng đều và tiếp diễn tình trạng phân mảnh địa kinh tế. Chỉ số PMI tổng hợp toàn cầu tháng 5 đã tăng lên mức 52,6 điểm (cao nhất kể từ tháng 12 năm 2021). Các dấu hiệu phục hồi được thể hiện rõ nét ở từng quốc gia, với tốc độ tăng trưởng sản lượng tăng nhanh ở Mỹ, Trung Quốc và Anh, trong khi mức độ thu hẹp đang giảm bớt ở Nhật Bản và khu vực đồng tiền chung Euro. Tuy nhiên, xu hướng hồi phục tăng trưởng còn mong manh, nhất là khi những trở ngại đối với tăng trưởng toàn cầu vẫn hiện hữu; chính sách tiền tệ đang kéo dài trạng thái thắt chặt và bất ổn kinh tế gia tăng trong bối cảnh căng thẳng địa chính trị. Ngoài ra, giá cả lương thực, năng lượng và chi phí vận chuyển vẫn ở mức cao khiến lạm phát toàn cầu dù có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng áp lực giá cả vẫn tiếp tục gia tăng, chưa về mức mục tiêu mà các quốc gia mong muốn và tiềm ẩn nguy cơ bùng phát trở lại. Lạm phát lương thực đã ảnh hưởng đến một số quốc gia có thu nhập thấp, nặng nề hơn nhiều so với mức trung bình thế giới. IMF dự báo, lạm phát toàn cầu năm 2024 ở mức 5,9%, so với mức 6,8% năm 2023.

Nhiều cuộc bầu cử quan trọng trên thế giới đã và đang diễn ra, góp phần định hình cách thức hợp tác quốc tế cũng như xác định lại vai trò lãnh đạo trong cộng đồng quốc tế. Tại Nga, Tổng thống Putin đã tái đắc cử nhiệm kỳ 5 với số phiếu áp đảo (chiếm 87,28%). Ngay sau khi nhậm chức, ông Putin đã có những cải tổ quan trọng về chính phủ; đẩy mạnh chính sách đối ngoại “hướng Đông” và Học thuyết đối ngoại 2023 nhằm phá vỡ thế bao vây, trừng phạt của Mỹ, phương Tây. Tại châu Âu, nhiều quốc gia có sự biến động về lãnh đạo cấp cao cũng như tổ chức nội các. Khối Đảng Nhân dân châu Âu (EPP) trung hữu tiếp tục giữ được vị thế là lực lượng chính trị lớn nhất trong cuộc bầu cử Nghị viện châu Âu (EP) với 189 ghế.

Cùng với sự vươn lên của nhóm trung hữu EPP, những quyết sách của châu Âu trong thời gian tới được dự báo sẽ tập trung chủ yếu vào tăng cường sự thống nhất trong việc ủng hộ Ukraine và củng cố ngành công nghiệp quốc phòng EU. Tại Ấn Độ, Thủ tướng Narendra Modi tái đắc cử nhưng đảng cầm quyền mất đa số trong Quốc hội. Cuộc bầu cử Tổng thống Hoa Kỳ tiếp tục diễn biến sôi động với sự đối đầu giữa đương kim Tổng thống Joe Biden và người tiền nhiệm Donald Trump.

Các cuộc xung đột, điểm nóng tiếp tục diễn ra, không loại trừ nguy cơ leo thang, gây bất ổn đối với an ninh thế giới. Cuộc xung đột Nga - Ukraine tiếp tục ở thế giằng co quyết liệt trên thực địa, triển vọng đàm phán vẫn rơi vào bế tắc khi không có sự thoả hiệp, nhượng bộ nào giữa hai bên. Hoa Kỳ và các nước phương Tây tiếp tục cam kết viện trợ cho Ukraine nhưng cũng gặp khó khăn do sự chia rẽ trong chính trị nội bộ. Xung đột Israel - Palestine tiếp tục diễn biến phức tạp nhưng có xu hướng hạ nhiệt với các nỗ lực thúc đẩy đàm phán ngừng bắn. Đáng chú ý đã có những dấu hiệu tích cực đối với việc công nhận tư cách đầy đủ của Nhà nước Palestine tại Liên hợp quốc. Tình hình bán đảo Triều Tiên gia tăng căng thẳng khi Triều Tiên tuyên bố từ bỏ mục tiêu thống nhất hai miền và liên tiếp triển khai các vụ thử tên lửa, phóng vệ tinh cũng như tăng cường quân đội tại khu vực phi quân sự. Tình hình Biển Đông tiếp tục diễn biến phức tạp trên thực địa, đặc biệt là giữa Trung Quốc và Philippine. Mỹ tiếp tục gia tăng can dự và hiện diện tại khu vực thông qua các hoạt động tập trận, diễn tập song và đa phương với các đồng minh, đối tác. Các điểm nóng và xung đột trên toàn cầu đã thúc đẩy xu hướng gia tăng chi tiêu quân sự và cảnh báo răn đe. Tổng Thư ký Liên hợp quốc nhấn mạnh về nguy cơ hạt nhân đang ở mức cao nhất trong nhiều thập kỷ.

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục đối đầu, cạnh tranh gay gắt. Các nước lớn gia tăng tập hợp lực lượng, thúc đẩy



các sáng kiến, cơ chế do mình dẫn dắt. Đáng chú ý là sự mở rộng của khối BRICS (Nhóm các nền kinh tế mới nổi) với 5 thành viên mới là Ai Cập, Ethiopia, Iran, Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất (UAE) và Saudi Arabia cho thấy mong muốn về tăng cường tiếng nói và quyền tự chủ của nhóm nước này trong các vấn đề toàn cầu, ủng hộ một trật tự quốc tế vô tư, công bằng, đa dạng và đa cực hơn, thay cho trật tự bị chi phối bởi các cường quốc kinh tế phương Tây.

Các chuyên gia dự báo nửa cuối năm 2024, tình hình thế giới và khu vực vẫn sẽ tiếp tục

diễn biến theo chiều hướng phức tạp. Cạnh tranh nước lớn và sự phân tuyến trong quan hệ quốc tế có thể gay gắt hơn. Các điểm nóng và các vấn đề an ninh phi truyền thống (an ninh nguồn nước, lương thực, năng lượng...) tiếp tục diễn tiến. Kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều rủi ro, sự chuyển dịch chuỗi cung ứng và điều chỉnh chính sách của các nước lớn sẽ tạo cơ hội cho các nước Đông Nam Á có cơ hội thu hút được nhiều nguồn lực để phát triển. Mặt khác, việc tái định hình các khuôn khổ hợp tác và xu thế bảo hộ thương mại được cho là sẽ gia tăng ●

HỘI NGHỊ THƯỢNG ĐỈNH TỔ CHỨC HỢP TÁC THƯỢNG HẢI

Hội nghị Thượng đỉnh Tổ chức hợp tác Thượng Hải (SCO) diễn ra từ ngày 03 - 04/7/2024, tại thủ đô Astana, Kazakhstan. Đây là lần đầu tiên Hội nghị Thượng đỉnh nhóm hợp theo hình thức “SCO+”. Tham dự Hội nghị có lãnh đạo các nước thành viên như: Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, Tổng thống Nga Vladimir Putin.

Với chủ đề “Tăng cường đối thoại đa phương - phấn đấu vì hòa bình và phát triển bền vững”, Hội nghị thượng đỉnh SCO năm 2024 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng, hướng đến việc củng cố hợp tác kinh tế, chiến lược an ninh và kết nạp thêm thành viên mới.

Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) thành lập vào năm 2001, hướng tới việc trở thành một cơ chế hợp tác đa phương hiệu quả, đóng vai trò trọng yếu tại khu vực Á - Âu. Từ mục tiêu ban đầu là chống khủng bố, SCO đã mở rộng lĩnh vực hợp tác, tập trung nhiều hơn vào các vấn đề kinh tế và năng lượng. Các quốc gia thành viên SCO tăng cường hợp tác trong các sáng kiến kinh tế khu vực, như sự hội nhập của Sáng kiến Vành đai Con đường do Trung Quốc khởi xướng và Liên minh kinh tế Á - Âu do Nga dẫn đầu, đồng thời duy trì an ninh khu vực là một trong những ưu tiên hàng đầu. SCO hiện có 9 quốc gia thành viên, 3 quốc gia quan sát viên và 14 đối tác đối thoại. Hiện tổ chức này đang bao phủ một vùng lãnh thổ rộng lớn với

hơn 60% diện tích lục địa Á - Âu, gần một nửa dân số thế giới và khoảng 1/4 tổng lượng kinh tế toàn cầu.

Một phần quan trọng của Hội nghị thượng đỉnh lần này là việc Belarus chính thức gia nhập SCO, nâng tổng số thành viên lên 10. Điều này không chỉ làm tăng sự đa dạng về mặt địa chính trị mà còn củng cố chiều sâu chiến lược của tổ chức này. Đây được xem là một bước tiến quan trọng của khối, hướng tới một trật tự quốc tế mới mà Nga đang ủng hộ.

Trong tuyên bố chung (Tuyên bố Astana) đưa ra sau Hội nghị, lãnh đạo các nước thành viên SCO nhấn mạnh, những rủi ro và thách thức an ninh hiện tại có tính chất toàn cầu chỉ có thể giải quyết thông qua việc xây dựng một thế giới đa cực, thúc đẩy hợp tác đa phương, cải thiện quản trị kinh tế toàn cầu và các nỗ lực phối hợp giải quyết mối đe dọa an ninh truyền thống cũng như phi truyền thống. Đồng thời, Tuyên bố Astana kêu gọi một hệ thống thương mại quốc tế “cởi mở, minh bạch, công bằng, toàn diện, không phân biệt đối xử và đa phương”. Các thành viên SCO không tán thành chủ nghĩa bảo hộ, những biện pháp trừng phạt đơn phương và các hạn chế thương mại khác vi phạm các nguyên tắc của luật pháp quốc tế và gây bất lợi cho quan hệ kinh tế quốc tế. Các nhà lãnh đạo SCO cam kết





chính phủ của họ sẽ không tham gia vào “bất kỳ quyết định nào nhằm can thiệp” vào công việc nội bộ của các quốc gia khác hoặc những quyết định “đi ngược với luật pháp quốc tế”.

Tổ chức SCO hiện đang tập trung vào việc thúc đẩy sự phát triển bền vững, nhằm mang lại tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường. Tuyên bố Astana kêu gọi chuyển giao các công nghệ xanh có liên quan cho các quốc gia đang phát triển; nhấn mạnh việc chuyển đổi khỏi nhiên liệu hóa thạch cần được cân bằng và tính đến

lợi ích của các nhà sản xuất và người tiêu dùng năng lượng.

Các nhà lãnh đạo SCO ủng hộ việc duy trì không gian vũ trụ không có vũ khí, nhấn mạnh sự cần thiết phải ký kết một công cụ ràng buộc pháp lý quốc tế nhằm tăng cường tính minh bạch và cung cấp những bảo đảm đáng tin cậy cho việc ngăn chặn cuộc chạy đua vũ trang trên vũ trụ. Các đại diện SCO ký kết chương trình hợp tác chống khủng bố, chống ly khai và thông qua chiến lược chống ma túy đến năm 2029... ●

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- Tại cuộc vận động tranh cử của cựu Tổng thống Mỹ Donald Trump ở bang Pennsylvania, ngày 13/7/2024, đã xảy ra vụ nổ súng khiến Tổng thống Mỹ Donald Trump bị thương. Ngay sau đó, lực lượng Mật vụ Mỹ đã “vô hiệu hóa đối tượng xả súng”. Người phát ngôn chiến dịch vận động tranh cử của ông Trump xác nhận, ông vẫn ổn và đang được kiểm tra tại một cơ sở y tế địa phương.

Ngay sau sự việc trên, các nhà lãnh đạo trên thế giới đã đồng loạt lên tiếng phản đối bạo lực chính trị dưới bất kỳ hình thức nào: Tổng thống Mỹ Joe Biden kêu gọi chấm dứt bạo lực chính trị. Ông nhấn mạnh: “Tại Mỹ, không có chỗ cho hành vi bạo lực như vậy. Điều này thật tồi tệ”. Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres lên án mạnh mẽ vụ nổ súng tại cuộc vận động tranh cử của ông Trump và gọi đây là “hành vi bạo lực chính trị”. Thủ tướng Canada Justin Trudeau khẳng định, bạo lực chính trị không bao giờ được chấp nhận. Ông bày tỏ sự chia sẻ với ông Trump, những người có mặt tại cuộc vận động tranh cử của cựu Tổng thống Mỹ và toàn thể người dân nước này. Tổng thống Brazil Luiz Inacio Lula da Silva cho rằng, vụ tấn công nhằm vào cựu Tổng thống Mỹ phải bị tất cả những người bảo vệ nền dân chủ và các cuộc đối thoại chính trị phản đối mạnh mẽ. Ông Silva nhấn mạnh, “Những gì chúng ta chứng kiến hôm nay là không thể chấp nhận được”. Bên cạnh đó, lãnh đạo nhiều nước khác như:

Nhật Bản, Ấn Độ, Australia, Philippines, Anh... đã lên án mạnh mẽ vụ nổ súng tại cuộc vận động tranh cử của ông Trump.

- Truyền thông Triều Tiên ngày 02/7/2024 cho biết nước này đã phóng thử tên lửa Hwasong-11Da-4.5 có khả năng mang đầu đạn siêu lớn nặng 4,5 tấn. Cuộc thử nghiệm được tiến hành với một tên lửa có gắn đầu đạn hạng nặng mô phỏng để xác minh độ ổn định khi bay và độ chính xác khi bắn trúng mục tiêu ở tầm bắn tối đa 500 km và tầm bắn tối thiểu 90 km. Cuộc thử nghiệm này diễn ra một ngày sau khi Hàn Quốc cho biết Triều Tiên đã tiến hành 2 vụ phóng tên lửa, trong đó một vụ có thể đã thất bại.

- Ngày 01/7/2024, Quốc hội Phần Lan đã nhất trí thông qua Hiệp định hợp tác quốc phòng (DCA) với Mỹ. Hiệp định cho phép Mỹ tiếp cận 15 căn cứ quân sự ở Phần Lan, đồng thời cho phép lực lượng Mỹ hiện diện và huấn luyện cũng như bố trí các trang thiết bị phòng thủ trên lãnh thổ Phần Lan. Ngoài ra, văn kiện này cũng tăng cường sự hợp tác giữa hai nước trong các tình huống khủng hoảng. Với mục đích tăng cường khả năng an ninh và phòng thủ của Phần Lan, hiệp định được đưa ra sau khi nước này gia nhập Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) vào tháng 4/2023 ●

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW





1. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 24/5/2024 về đối tượng được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước tại Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ về giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19

Nghị quyết 76/NQ-CP bổ sung làm rõ đối tượng tại Điều 1 của Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ như sau: Việc ảnh hưởng của dịch COVID-19 quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 07/NQ-CP của Chính phủ là ảnh hưởng chung đến kinh tế cả nước. Tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân đang được Nhà nước cho thuê đất, thuê mặt nước trực tiếp theo Quyết định hoặc Hợp đồng hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền dưới hình thức trả tiền thuê đất, thuê mặt nước hằng năm đều thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước theo quy định tại Điều 1, Nghị quyết số 07/NQ-CP ngày 30/01/2023 của Chính phủ.

Đối với người thuê đất, thuê mặt nước đã nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của năm 2022 theo quy định tại Điều 2, Nghị quyết số 07/NQ-CP thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này (bao gồm cả hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước mà người thuê đất, thuê mặt nước đã nộp đúng theo quy định nhưng đến ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành mà chưa được xử lý).

2. Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2024

Nghị định quy định các nhóm đối tượng được gia hạn gồm:

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất trong các ngành kinh tế: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; sản xuất, chế biến thực phẩm; dệt; sản xuất trang phục; sản xuất da và các sản phẩm có

liên quan; chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (trừ giường, tủ, bàn, ghế); sản xuất sản phẩm từ rơm, rạ và vật liệu tết bện; sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy; sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic; sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác; sản xuất kim loại; gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học; sản xuất ô tô và xe có động cơ khác; sản xuất giường, tủ, bàn, ghế; xây dựng; hoạt động xuất bản; hoạt động điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; khai thác dầu thô và khí đốt tự nhiên (không gia hạn đối với thuế thu nhập doanh nghiệp của dầu thô, condensate, khí thiên nhiên thu theo hiệp định, hợp đồng); sản xuất đồ uống; in, sao chép bản ghi các loại; sản xuất than cốc, sản phẩm dầu mỏ tinh chế; sản xuất hóa chất và sản phẩm hóa chất; sản xuất sản phẩm từ kim loại đúc sẵn (trừ máy móc, thiết bị); sản xuất mô tô, xe máy; sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị; thoát nước và xử lý nước thải.

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động kinh doanh trong các ngành kinh tế: Vận tải kho bãi; dịch vụ lưu trú và ăn uống; giáo dục và đào tạo; y tế và hoạt động trợ giúp xã hội; hoạt động kinh doanh bất động sản; hoạt động dịch vụ lao động và việc làm; hoạt động của các đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch; hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí; hoạt động của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; hoạt động thể thao, vui chơi giải trí; hoạt động chiếu phim; hoạt động phát thanh, truyền hình; lắp trình máy vi tính, dịch vụ tư vấn và các hoạt động khác liên quan đến máy vi tính; hoạt động dịch vụ thông tin; hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng.

Doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân hoạt động sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển; sản phẩm cơ khí trọng điểm ●

B.B.T (t/h)

Theo tài liệu BTGTW





Đổng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội trao quà cho Mẹ Việt Nam Anh hùng Trần Thị Hai, ở phường Phú Thứ, quận Cái Răng, nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2024).

Ảnh: An Bình.



Đổng chí Trần Thanh Mẫn, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch Quốc hội và đồng chí Nguyễn Văn Hiếu, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Thành ủy Cần Thơ trao quà cho Mẹ Việt Nam Anh hùng và gia đình chính sách TP Cần Thơ, nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh - Liệt sỹ (27/7/1947 - 27/7/2024). Ảnh: An Bình.

Đổng chí Nguyễn Văn Hiếu,
Ủy viên dự khuyết
Ban Chấp hành Trung ương Đảng,
Bí thư Thành ủy Cần Thơ thăm hỏi
Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Đắc,
nhân Họp mặt kỷ niệm 77 năm
Ngày Thương binh - Liệt sỹ
(27/7/1947 - 27/7/2024)
tại quận Bình Thủy.
Ảnh: Đỗ Trung.





Đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ cùng lãnh đạo thành phố dâng hương tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ tại Nghĩa trang Liệt Sỹ TP Cần Thơ, nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2024). Ảnh: Đỗ Trung.



Nhân kỷ niệm 77 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ (27/7/1947 – 27/7/2024), đồng chí Phạm Minh Chính, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ đến thăm gia đình bà Nguyễn Thị Điền, phường Thốt Nốt, quận Thốt Nốt là vợ liệt sỹ Nguyễn Đình Hóa, hy sinh tại chiến trường Campuchia. Ảnh: Đỗ Trung.